

BÁO QUÁN

150, Rue Lagrandière

SAIGON

MUA BAO XIN TRA TIỀN

TRU' O'C



mai

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

GIÁ BẢO

1 năm 7\$00 — 6 tháng

3\$60 — 3 tháng 1\$80

Abonnement administratif:

10\$00 par an

Directeur Fondateur:

Bào - trình - Nhất

THƠ và MANDAT GỎI:

Administrateur Gérant:

Nguyễn-văn-Thắng

NAM 3 — 27 OCTOBRE 1939 — N° 108 — MỖI SỐ 20 TRƯỞNG: 0\$15



BÀ CHÚA BIỂN QUEEN MARY

Đế-Quốc Anh có lực-lượng hải quân mạnh nhất thế-giới, đều ấy ai cũng đều biết. Đến đội thương thuyền của Anh cũng không ai sánh kịp. Là vì Anh có nhiều thuộc-địa, nên muốn khuếch trương các nguồn lợi, về kỹ-nghệ, thương-mãi được phát đạt, cần phải đủ tàu bè để giao-thông với các thị-trường. Hiện nay Anh đã chiếm địa-vị trọng yếu về các con đường biển giao thông khắp trong thế-giới. Không có một xứ nào ở

dưới mặt trời này là không có ngọn cờ Anh bay phất phới ở xứ ấy.

Hình trên đây là chiếc QUEEN MARY chạy đường Đại-Tây-dương. Một chiếc tàu đồ lớn nhất của Anh và hiện vừa hạ thủy xong chiếc QUEEN ELIZABETH. Qua năm 1940 thì có thể cho chạy được, cũng một chiếc tàu còn to hơn chiếc QUEEN MARY.

TRONG SƠ NAY: —

HỘI-ĐỒNG QUẢN-HẠT LÀM VIỆC

QUYỀN-LỢI GIỮ'A PHÁP-NAM

HITLER LÊN BÀN PHONG-THẦN

Một đoạn bi sử ĐỜI HẬU LÊ

— Còn nhiều bài hay chuyện lạ v. v... —

Sâm Nhung Bách Bồ Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến thân và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai kỹ với chén nước trà. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiên, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiên (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiên, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì kẻ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thử mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đều dân chúng biết tiếng:

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biển hai cuốn sách thuốc: « Gia-đình-Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt-Cẩn-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận ký hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON: Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao; BÊNTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau; THUDAUMOT: Phúc-Hưng-Thai. VINH-LONG: Long-Hồ; LONG-XUYỀN: Hữu-Thái; SOC-TRĂNG: Trường-xuân 77 Đại-ngãi; MYTHO: Mông-Hoa. CẦN-THƠ: Au petit grain; BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa; RACH-GIA: Vạn-Hóa Rue Gia-long; TRA-VINH: Liên-Hiệp thư-quân.

Chính-Phủ Đông-Pháp

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG - PHÁP

KỶ THỨ BA NĂM 1939

800.000 đồng bạc, chia làm 4 bộ, mỗi bộ 200.000 vé, mỗi vé 1 đồng

Bộ thứ nhất Từ số 000.000	Bộ thứ hai Từ số 200.000
đến 199.999 có 4.705 số trúng	đến 399.999 có 4.705 số trúng
Xổ tại Hanoi ngày 4-10-39	Xổ tại Hanoi ngày 8-11-39
1 lot de 4.000 p.	1 lot de 4.000 p.
8 lots de 1.000	8 lots de 1.000
16 lots de 500	16 lots de 500
80 lots de 100	80 lots de 100
200 lots de 50	200 lots de 50
400 lots de 25	400 lots de 25
4.000 lots de 10	4.000 lots de 10

Bộ thứ ba Từ 400.000	Bộ thứ tư Từ 600.000
đến 599.999 có 4.705 số trúng	đến 799.999 có 4.705 số trúng
Xổ tại Hanoi ngày 6-12-39	Xổ tại Hanoi ngày 3-1-1940
1 lot de 4.000 p.	1 lot de 4.000 p.
8 lots de 1.000	8 lots de 1.000
16 lots de 500	16 lots de 500
80 lots de 100	80 lots de 100
200 lots de 50	200 lots de 50
400 lots de 25	400 lots de 25
4.000 lots de 10	4.000 lots de 10

BỐN SỐ LỚN và 52 số an ủi 500 p chung cho cả 4 bộ	1 số trúng 60.000p.
XỔ TẠI HANOI	1 " 30.000
Ngày 3 tháng 1 năm 1940	2 " 6.000

Có 52 lot an ủi 500 p. để cho những vé chỉ sai vé trúng lô độc đắc một con số, còn các con số khác đều phải y nguyên và đúng thứ tự. Thí dụ số 275.506 trúng lô độc đắc, những số 375.506 205.506, 275.508, vân vân... đều được lot an ủi 500p. Những vé hoặc trúng hay không trúng về bốn kỳ xổ của bốn bộ đều được dự vào cuộc xổ chung lấy 4 lot lớn và lot an ủi.

GIỚI-THIỆU SÁCH MỚI:

Vô-Thực-Hành

giá 0\$40 của Võ-sĩ Vũ-Ốn Hanoi, 60 miếng võ Nhựt-bôn (Jiu-Jitsu) vừa đánh lại vừa đỡ. Rất dễ học, cho người yếu, đàn bà.

Tổng phát-bánh: Mai-Linh 120 Guynemer Saigon, Trường - Xuân Pnom-Penh.

Các ngài nên phòng sợ chứng như mỏi xương cốt...

CHỨNG bệnh phong-thấp, như mỗi các đau xương cốt, làm tê liệt cả chân tay, nếu không lo chữa ngay đi, các ngài sẽ thành ra người tàn tật vô dụng. Nó hay làm cho ta rêm cả mình mẩy, như nhức nhối, rút gân v. v... ấy đều là những triệu chứng chỉ tỏ ra rằng trong cơ-thể ta đầy đủ: chất acide urique cho nên mới sanh ra chứng thận hư và đau xương như mỗi đó.

Muốn trừ cái nguy-bệnh ấy, xin các ngài mua ngay thuốc URODONAL mà uống. Mặc dầu người ta đã chế ra lắm thứ thuốc tương tự, nhưng chỉ có thuốc này trúng căn bệnh và trừ độc hay hơn cả.

Tiệm bào chế nào cũng có bán. Tổng phát hành là nhà CHATELAIN số 2 đường Valenciennes, Paris.

URODONAL

trừ tuyệt bệnh phong-thấp như mỗi xương cốt

tiệm bào chế nào cũng có bán



Đeo chỉ
trái sắt
nặng nề!



"Tôi mắc phải bệnh ho uống thuốc gì cũng không hết. Mỗi buổi mai, lúc thức dậy, thấy trong mình yếu ớt, và hồi hồi không thể làm được việc gì. Một người bạn mách cho tôi một thứ thuốc Pneumosérum tôi dùng trong vài bữa thấy hết ho. Tôi mừng lắm, ngủ an giấc và làm việc vui vẻ. Mỗi lần nghe nói, tôi liền uống một muỗng Pneumosérum trong giây lát hết liền" M. X... Rue Paul Blanchy - Saigon.

Quý vị chớ nên chậm trễ, hãy dùng thuốc Pneumosérum là một thứ thành-dược có trị trừ tuyệt các bệnh ho như: ho gió, ho lỏng phổi, ho đàm, ho tức ngực, suyễn, ho thổ huyết, ho lao.

PNEUMOSERUM

CỦA BÁC-SĨ HARDYL - PARIS

Đại-Lý Đông-Pháp:

Grande Pharmacie de Saigon

NG-V-CAO Docteur en Pharmacie

120-122-124, Bd. Bonard - SAIGON (Ngăn nhà thương thị)

GỎI THUỐC ĐI LỤC TỈNH TRONG 24 GIỜ

Bùa chú

Trên 30 đạo phù, ngót 60 phép lạ

Một cuốn sách đầu tiên dạy cho hành nhiều phép xưa nay vẫn giữ bí truyền, giá đặc-biệt 0p.30, ở xa mua thêm 0p.04 cước phí thường, gởi bảo đảm hết 0p.16. Trữ bán tại MAI-LINH 120 Rue G. Guynemer-Saigon



3^e ANNÉE — N^o 108

VENDREDI 27 OCTOBRE 1939

Direction & Rédaction N^o 150, rue Lagrandière - SAIGON

Directeur Fondateur
Đào-trình-Nhất

Thơ và mandat gởi :
Administrateur Gérant
Nguyễn-văn-Thắng

Hội-đồng Quản-hạt làm việc

QUYỀN-LỢI GIỮA PHÁP-NAM



diễn văn khai mạc, lời lẽ rất thống thiết cảm động kêu gọi tình liên lạc thân mật giữa Pháp Nam để cùng nhau bảo học quyền lợi lẫn nhau. Một quan niệm cần thiết là phải đồng lòng hiệp tác nghĩ đến tự do và hạnh phúc chung cho cả hai dân-tộc trước tình thế nghiêm trọng này.

Ngài nhắc cho ta nhớ phải nghĩ đến những người lính đồng cảm đương xông pha ngoài chiến địa, đã liều mình hy-sinh vì quê hương xứ sở. Và hãy để quyền lợi chung của xứ sở trên hết mọi sự, hãy đồng tâm hiệp lực để gây nên một lực lượng phụ giúp cho công cuộc chiến-tranh.

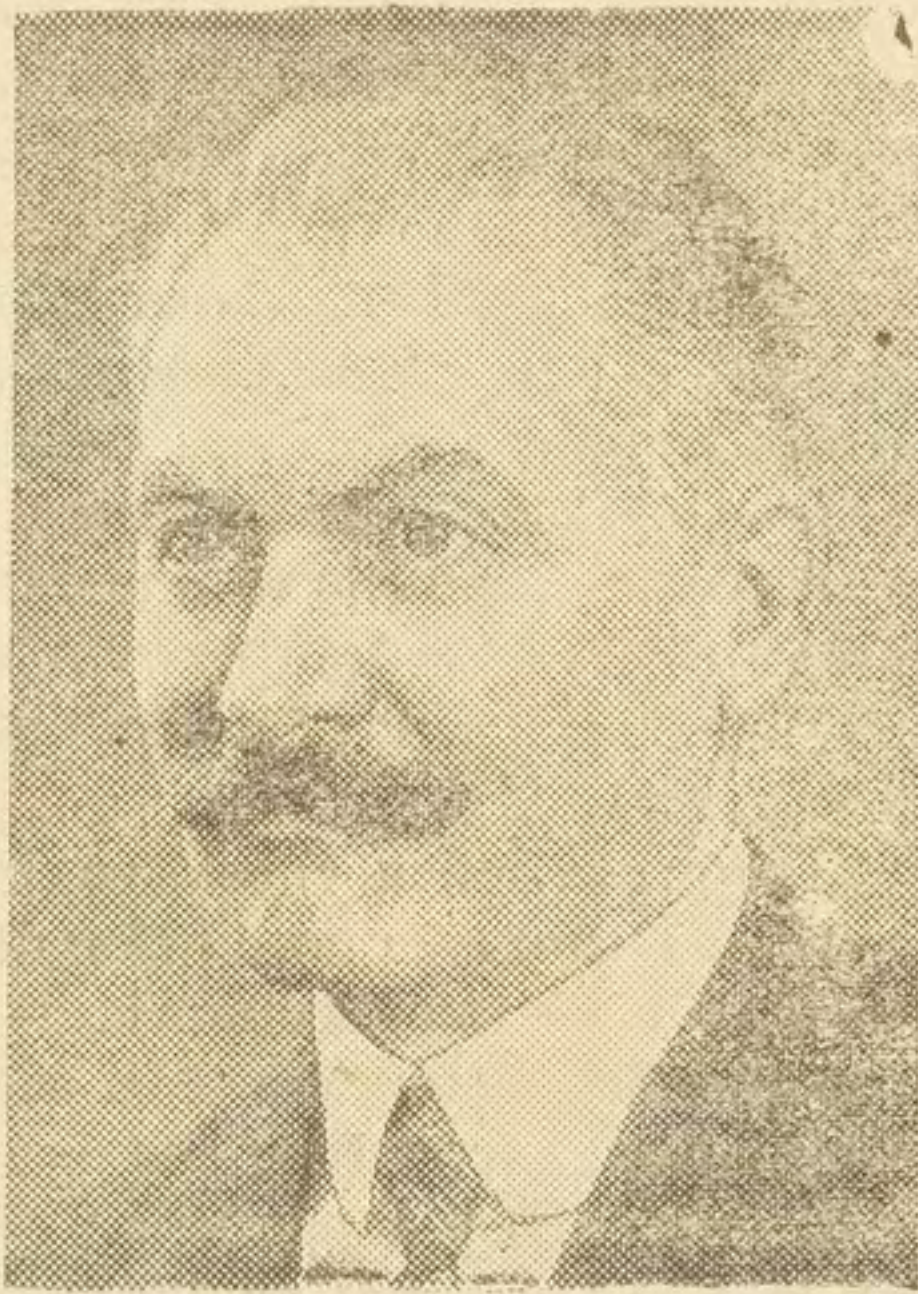
Trước tình thế gây cần hiện nay các ông hội-đồng Pháp Nam đều nhận thấy cái tình thần hiệp tác là hệ trọng, sự bình tĩnh ấy đã chứng tỏ trong phiên nhóm vừa rồi, người ta không thấy những lời yêu sách quá đáng, hay những cuộc bàn cãi ồn ào, hoặc những lời chất vấn mắc mớ. Căn phòng của hội-đồng hoàn toàn trong im lặng, trật tự.

Đều đáng chú ý thiết thực hơn hết là lời kêu gào của quan Thống-đốc Nam-kỳ. Ngài không quên mà nhắc cho chúng ta nhớ, là phải cộng sự với người Pháp, và phải nghĩ đến đám binh sĩ đương vui mình trong con khói lửa. Ngài nói: « Trong khi chúng ta tiến hành « công việc phân sự, chúng ta phải « luôn luôn tưởng tới nước Pháp « đương chiến đấu, đừng rần cho « hết sức nhiều công hiệu; làm « vậy là, về phần chúng ta và địa « vị chúng ta, chúng ta lo phụng « sự những quyền lợi chung của « chúng ta gánh vác. »

Đối với tình hình chánh-trị trong xứ Nam-kỳ, ngài rất khen ngợi, những kẻ thừa bành chực vụ đã làm tròn phận sự, và lòng dân hết thấy đều thành với nước Pháp. Ngài nhận thấy rằng lòng dân rất bình tĩnh, sáng suốt, đã không chịu nghe theo những lời dụ dỗ của một vài kẻ cầm đầu, để đi vào con đường lầm lạc, « gieo mầm ác cảm giữa hai dân « dân-tộc mà lâu nay đám nông « dân và thợ thuyền đã chịu cái

tiếng không tốt ấy. Ngài nói : « Quyên lực càng vững chắc lại, « và công-lý càng thật hành pháp- « luật một cách đúng đắn để trừng « phạt những tay làm nghề bạo « động, thì oai danh của những « kẻ ấy càng phá tan và đã tiêu « rồi, quan « diệt lần lần ». »

Ngài nhắc lại cho ta nhớ những cuộc âm mưu của nước cộng-sản là nước nghịch của chúng ta, nhà nước đã lo trừ khử trước ngày chưa xảy ra cuộc Âu-chiến. Những sự đáng tiếc xảy ra trước kia, là do một bọn cầm đầu quấy rối, và lúc mà tất cả mọi người đều nhận thấy sự phản bội của bọn cầm đầu, thì đã ngã lòng chán ngán. Họ tỉnh ngộ ngay, và hết lòng tin cậy ở người Pháp. Họ đã yêu tổ-quốc, và một lòng trung thành; hiệp tác với mầu quốc.



Albert LEBRUN

Quan Thống-đốc Nam-kỳ lại rất đồng ý kiến với quan Toàn-quyền Đông-dương, đề-cập đến vấn đề diên thổ là một vấn đề có quan hệ mật thiết giữa dân bản xứ với Mầu-quốc trong lúc hữu sự.

Ngài nói đại khái rằng cuộc phục hưng kinh-tế, và tăng gia diên thổ, cả hai đều có ảnh hưởng rất tốt đẹp đối với tương lai xứ này. Tuy vấn đề diên thổ có nhiều chi tiết rất phiền phức nhưng đã tìm đủ phương diện để nghiên cứu, và kiếm cách lần hồi giải quyết đều được ổn thỏa tất cả.

Ngài đã tuyên bố : « Nguyên « nhơn xã-hội thuộc về đại tư-bôn « nguyên nhơn kinh-tế thuộc về « sự bóc lột hoang trong thời kỳ « lúc khủng hoảng và sự đua sức « rút lên do cuộc phục-hưng kinh- « tế, nguyên nhơn đặc biệt do « những kẻ trung gian không có « tánh cách nhứt định, hoặc những « kẻ muốn được một cái oai danh « giả dối trong một vùng, xúi dục « cho nên chuyện kiện thưa, nguyên

nhơn về mặt chuyên môn và « chánh-trị do pháp luật kiện thưa « co hơi phiền phức và do việc « khám đạt với việc giao quyền làm « chủ đất không ăn rập với nhau. »

Trong bài diễn văn, ngài đã nói rất nhiều về những chuyện rắc rối đã xảy ra về các vấn đề diên thổ. Đại khái ngài sẽ giao cho các vị thượng quan lão thông pháp-luật, đốc suất tra xét về các vấn đề diên thổ và khai khẩn đương giữ lại ở các sở trung-trong, thối thức về việc nghiên-cứu về mặt chánh-trị, việc trình nạp cho Ủy-ban khai khẩn, và nếu cần thì đệ trình cho Hội-đồng quản-hạt, phải kiểm tra các vấn đề về diên thổ hiện chưa giải quyết xong.

Ngài nhắc lại việc các Hội Bôn-quốc nông-nghiệp tương-tế (SICA M) đã thôi cho vay, hiện nay các hội ấy muốn giải quyết cho thỏa thuận cả đôi bên nên lo thấu tiền vốn của mình lại. Theo nghị-định của quan Toàn-quyền, cuộc hành-động thiết thực ấy đã có quan-hệ mật thiết với Tổng-cuộc Đông-Pháp ngân - hàng nông - nghiệp tương-tế ở Hanoi phải lãnh cái chức vụ gần như các hội ấy.

Ngài nói : « Vì vậy nên bôn- « chức dự tính, có xin và đã được « lệnh dạy khuếch trương cuộc « Ngân-hàng Nông-nghiệp Tương- « tế thúc tới cho sẵn. Cho nên sau « ngân quỹ của các tỉnh Myttho Gò- « công và Tân-an đã lập thì ngân « quỹ của các tỉnh Cánh-thơ và Rạch- « giá, Ba-liêu và Long-xuyên đều « kể tiếp lập xong. »

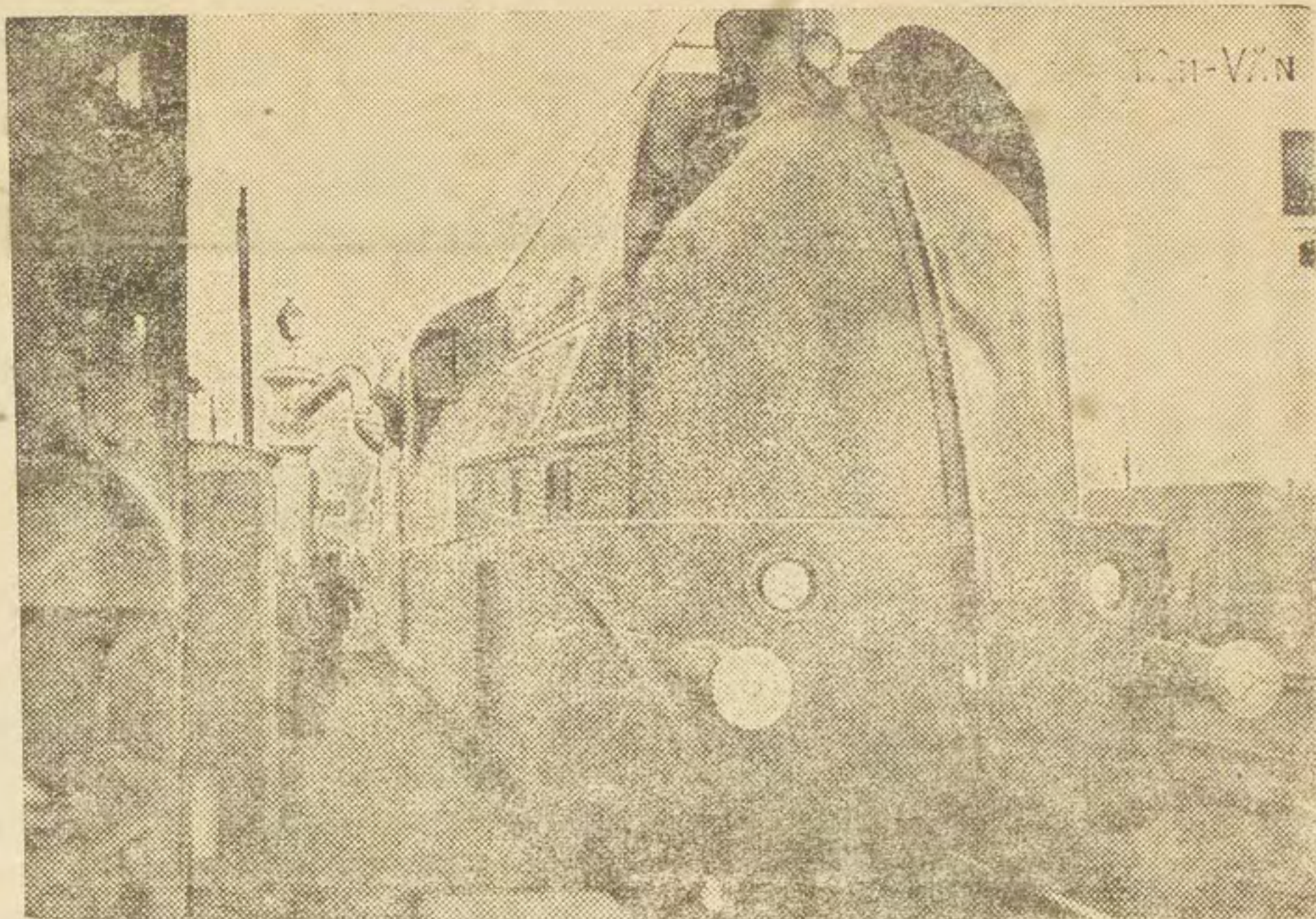
Ngoài ra những vấn đề về y-tế về xã-hội ngài đều quan sát tường tận và kiểm đủ phương pháp để bù đắp vào những chỗ trống, hiện nay chưa hề khuyết xong. Nói đến cuộc trị an trong xứ Nam-kỳ, và tình hình ngoại giao đối các nước lân bang, ngài rất lạc quan, cho rằng xứ Nam-kỳ không đáng lo ngại sự gì hết, vì nhờ có phương pháp ngoại giao khôn khéo, có quân binh bảo hộ nên không ai dám hăm dọa.

Tóm lại ngài rất mong mỗi sự hiệp tác giữa Pháp Nam trong Hội đồng Quản-hạt và nhân dân đối với Chánh-phủ, để đem xứ Nam-kỳ này lên con đường thịnh vượng Đó là mục-tích duy nhứt mà tất cả mọi người đều hy vọng

T. V.

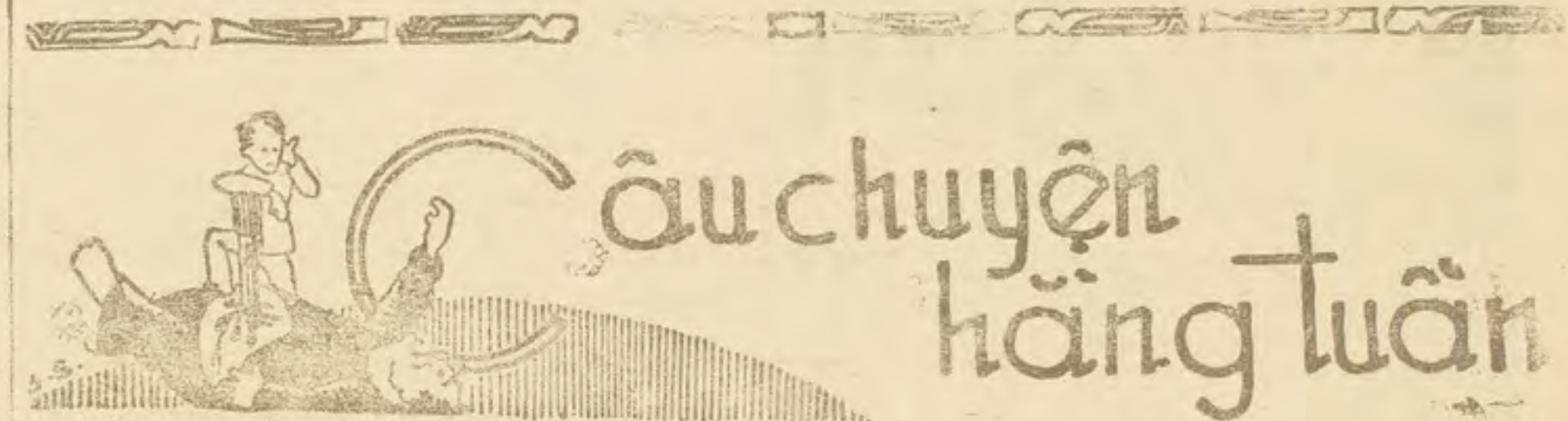


145 CÂY SỐ MỘT GIỜ...



Đó là xe lửa bên Pháp, Ta coi theo hình đây ta thấy xe đóng học thép (Aérodynamique) chắc chắn, bền bỉ, tốc lực lại gấp ba xe lửa bên ta, đảm bảo cho sự tai nạn, chạy một giờ từ 145 cây số sắp lên, Còn xe lửa bên ta, gần đây nghe đầu chánh-phủ định trích trong ngân sách ra hai triệu bạc, để phụ trợ cho sở xe-lửa tổ-chức lại cho hoàng hảo hơn, để tránh bớt tai nạn. Nhưng không biết rồi chúng ta có được trông thấy những kiểu xe như bên Pháp hay không. Hiện nay, tuy sở xe-lửa Đông-dương có cho dùng thử xe Autorail trong những con đường Saigon-Mytho, và Hanoi- Haiphong xe Autorail chỉ có thể chạy trong những con đường gần được mà thôi.

Ty kiểm-đuyệt bỏ một đoạn



HITLER LÊN BÀN PHONG-THẦN

NÓI đến tai họa trời đất ghê quốc-trưởng bước vào một tên giáng xuống cho người sát nhơn say máu, và một ngày sẽ ta thì vô hạn, ít ít như thiên thời, bị lật nhào bởi bà Hòa-bình đương dịch hạch, thổ tả, kẻ ra cũng ghê cầm cán công lý cho thế giới này, gồm làm rồi. Nay nhắc thêm đại Hiện nay, thì vị hung thần hạn làm cho đồng khô cỏ cháy, ấy, khắp thế giới, từ thành thị đến mùa màng thất mùa; nước lụt làm thôn quê, từ hang cùng ngõ hẻm cho nhà cửa, các cái cuống trời đến rừng sâu núi rậm, hay từ đàn theo giòng nước bạc cũng còn do bà con trẻ đến chánh khách đại-khả. Nay nói đến một tai nạn nữa: gia đều biết tên biết mặt, đều gồm chiến tranh.

Thần chiến-tranh! Ngày tạo trù yểm, trông cho nó chết phứt thiên lập địa có loài người ta đi cho rồi để qua khỏi tai nạn. thì đã có nó rồi. Nhưng nó có lẽ Nhưng trước sau gì rồi nó cũng là một vị thần mà loài người kiêng chết, bởi nay chưa chết, là sao nề và sợ hãi nhứt, nên mỗi ngày chiếu mạng của nó đương vượng. nó càng thăng thế hoành hành ghê nên thế giới mới ở trong cơn, gồm hơn cả các thần dịch hạch, khủng khiếp. Trừ nó đi thế-giới sẽ thần thổ tả, thần thiên thời. Đến trở lại trong cảnh thái bình yên nay nó hiện nguyên hình, và chính vui, trách nhiệm nặng nề ấy, không ai khác hơn là Anh-Pháp.

Nhìn lại bước đường của Hitler, chúng ta có thể đoán biết vận mạng của va đã bạo phát thì sẽ bạo tàn, chớ chẳng được lâu dài đâu - - nếu và sống lâu, thì thế giới này chịu sao cho nổi với nạn chiến-tranh?

Tháng giêng 1933, Hitler đã có bộ râu hể Charlot ấy, nhưng cái mũ dạ lỗ bích và chiếc áo mưa bạc màu, vẫn luôn luôn làm của che thân. Mãi sau một lần bắt tay Hindenburg, mới bắt đầu cởi bỏ bộ đồ thợ sơn ấy ra, khoác bộ cánh thủ-tướng, vào sau một thời gian êm lặng, va đã ngấm ngấm lo mài rửa nanh vuốt lại cho sắc sảo. Sự thí nghiệm đầu tiên là cuộc biến động đánh đổ phe nghịch của mình trong đêm 30 Juin 1933.

Muốn lập công với dân Đức sang 7 Mars 1936, va công nhiên xé điều ước Versailles, đem binh vào hạt Rhénanie. Nhưng lòng tham của người ta như tui không đáy, sau khi được cái nọ còn muốn cái kia, khi thấy vậy cánh mình đã đông, hể lực mình đã mạnh, dân Đức



Lương-y HUỖNH-QUỚI-NHƠN chủ nhà thuốc hiệu Chia Khóa Quới-Nhơn-Đường tại Giadinh.

Chuyên môn trị bệnh ho lao, ho tổn, suyễn, ra máu, hạch đàm, mạch lương và ung độc.



Mất tiền chó để ai cười,
Mua đàn hảy lựa kẻ người chê
câm.
MÉLODIA ấy không làm,
Đàn làm kêu đẹp ai cầm cũng ra
Mười năm nghệ-thuật gan đua,
Sánh cùng Âu-Mỹ có thua chi
người?
Thật đáng như lời.



Savonnerie de l'Indochine
129 à 131 bis
quai des Jonques Cholon
Tél. 30.252



QUAN Toàn-quyền Catroux sau khi viếng vua Monivone ở Nam-vang về. Ngài cùng quan thống-dốc Veber đi kinh-lý các tỉnh phía tây Nam-kỳ.

Sau một ngày đi viếng các tỉnh như My-tho, Long-xuyên, Bạch-giá Gia-dinh, mỗi tỉnh ngài đều đến xem xét rất kỹ các đồn trại nhà binh, và các công cuộc dân thủy nhập điền, là một vấn-đề quan hệ nhất của sự sản xuất lúa gạo ở xứ Nam-kỳ. Trọn một ngày đi kinh-lý đi đến đầu quan Toàn-quyền rất chú ý đến những công cuộc mở mang các nguồn lợi trong xứ. Mỗi tỉnh sự đón tiếp vị tân thủ hiến rất được trọng thể. Lúc trở về Saigon, ngài rất được vui lòng.

Đến chiều thứ bảy vừa rồi, ngài đã đáp chuyến xe lửa riêng trở về Hanoi, có quan Thống-dốc Nam-kỳ và quan thủy-sứ đề đốc Terraux tiễn chân ngài đến Nha-trang.

GIỮA lúc người ta đương chú trọng về tình hình chiến sự ở Âu-châu, hình như người ta đã quên hẳn thời - cuộc Viễn-Đông. Và, muốn cho Hoa-biệt giảng-hòa phức tạp, để cầu chuyển Viễn-Đông cho nó êm đi cho rồi. Nhưng cuộc giảng hòa vẫn chưa thấy dẫn hiện gì có thể tin chắc được.

Theo các nhà quan sát đương chú trọng thời cuộc nhóm họp sắp tới ở Bắc-kinh, của một ủy ban chung của chánh phủ Bắc-kinh và Nam-kinh. Người ta đương hy-vọng rằng cuộc nhóm họp này sẽ có kết quả của cuộc thương-thuyết để lập chánh phủ Ương-tĩnh-Vệ và sự khôi phục lại nền hòa bình ở Viễn-Đông.

Các giới chánh thức Trung-khánh cực lực dính chánh về tin đồn Tàu và Nhật đã mở cuộc thương thuyết giảng hòa. Trong một bài phê bình về cuộc điều đình giảng hòa của Trung Nhật, một tờ báo Tàu ở đây đã nói qua về cái thái độ của hai bên hiện nay như vậy. Người Nhật muốn đình chiến, nhưng buộc chánh-phủ Tưởng-giới-Thạch phải đứng ra ngoài trường chánh trị trong thời kỳ thương thuyết. Nếu Tưởng-giới-Thạch bằng lòng thời chiến-tranh thì Nhật lập tức rút hết binh ra khỏi Trung-Hoa. Cuộc thương-thuyết ấy sẽ khởi sự lập tức sau khi binh đội Nhật đã rút đi rồi.

Nếu không đi nữa, người ta cũng muốn tình hình Viễn-Đông không khôi phục lại hòa-bình. Vì hiện nay Đông-tây đều gây nên nạn chiến-tranh, sự tàn sát, phá hoại không nói thì ai cũng biết là dữ dội đến chừng nào rồi. Lo sợ chiến-tranh quá, nay thiết rồi người ta cũng ngăn chiến-tranh nhưng lý do hiện tại của nó là có chiến-tranh mới có hòa-bình.

TỪ ngày xảy ra chiến-tranh bên Âu-châu, báo chí ở bên Pháp gửi sang Đông-Dương rất khó khăn, thậm chí ở nhà bán sách Portail, mỗi kỳ tàu bay sang chỉ nhận được một số Paris-Soir, hoặc Excelsior đem lồng khung để trước cửa cho những người nông lòng coi tin tức bên Pháp biết qua đại khái.

Báo chí bên ta, ngoài sự lấy tin tức hàng ngày của các hãng truyền tin vô tuyến điện như Havas, Reuter, Arip, thì còn cần phải biết đến dư luận báo chí bên Pháp hình phẩm về thời cuộc, như tiếng sét đánh vào đầu.

coi đây lược thuật lại mới đúng. Nhưng độ này các báo bên Pháp không sang được, đành phải bỏ tay chịu, hoặc chỉ căn cứ vào các nguồn tin vô tuyến-điện mà nói qua đại lược mà thôi.

Trong thời kỳ chiến-tranh không phải riêng gì báo chí bên ta gặp phải nhiều trở ngại khó khăn, mà cho đến bên Pháp cũng không tránh khỏi công lệ ấy. Và có khi còn tang thương hơn là khác. Coi các tờ đại nhật báo bên Pháp như Paris-Soir, Excelsior, L'oeuvre, L'action française, v.v... không khổ đã bớt bớt xuống còn bốn trang, bài vở cũng xơ xác, đề đầy những lỗ trống, coi tờ báo tiêu tụy như bị chiến-tranh ám ảnh thì phải, nên tinh thần khí sắc kém xưa nhiều lắm.

Trái lại, báo chí bên ta tuy chịu ảnh hưởng ít nhiều, nhưng tờ báo vẫn được ra tám trang, bài vở vẫn đầy đủ, chưa đến nỗi thê thảm như báo chí bên Pháp.

KỶ nhóm họp hội - đồng Quảng-hạt năm nay rất bình tĩnh không có những sự huyền nào như những năm trước. Sau khi quan Thống-dốc Veber đọc xong bài diễn - văn, hội - đồng nghỉ mười phút, rồi mới bắt đầu làm việc. Trước hết hội - đồng bỏ thăm để cử người lên làm chủ - tịch, và phó chủ tịch. Về bên phe hội - đồng người Pháp có lẽ do sự thời niệp trước, nên ông De Lachevrotière được trúng cử chủ tịch với 20 lá-bầu. Nghĩa là ông đã đắc cử một cách vẻ vang.



Ông Trần văn-Khá

Bên annam có ông Trần-v-Khá đã cử phó chủ tịch với 13 lá thăm. Trước khi lên ứng cử ông Trần-văn-Khá đã tuyên-bố : « Cái ý muốn nâng của tôi là « muốn thỏa hiệp với ông Trần-v-Chi, vì trải qua 13 năm nay, tôi vẫn có thói quen nhường chỗ cho « những bậc tiền bối của tôi. Song « lúc này, tôi phải buộc lòng ra « ứng cử là bởi thời-cuộc hết sức « nghiêm trọng, hướng chí ngoài « những kỷ niệm ra, Hội-đồng « quân-bạt lại thường phải can « thiệp vào công gia việc nọ, thì « tôi tưởng viên phó hội trưởng « phải có mặt thường tại Saigon « để cùng hiệp-tác với viên hội « trưởng mới được. »

Trước tình - thế nghiêm-trọng hiện tại, trên đàn chánh-trị cần phải có những tay nghị sĩ cự phách lắm, am hiểu rộng và thích hoạt động mới đủ sức làm việc. Ông Trần-văn-Khá đắc cử phó chủ-tịch là một lẽ tất nhiên mà các ông hội-đồng annam đã nhận thấy yếu điểm ấy trước, tưởng rất xứng đáng với một người đã 13 năm hoạt động trên nghị-trường.

Điều-ước tương trợ của Anh-Pháp-Thổ vừa ký xong đã làm cho Hitler và Staline chung hững « đang xúng xính với một người đã 13 năm hoạt động trên nghị-trường.

Trước hồi Âu-châu 1914-1918 Thổ-nhĩ-kỳ đã theo phe với Đức-Nhĩ-kỳ lại theo trở lại ngôn cử kéo Thổ về phe mình để nắm lấy cái chìa khóa cửa Hắc - hải (mier noir) để Đức-Nga làm chủ khỏi bị Pháp-Anh phong tỏa. Hơn nữa, nếu kế hoạch của Hitler được thắng lợi, thì sẽ dựa vào đó mà tiến hành cuộc cầu hòa với Đồng-minh, nếu không được nữa thì Hitler còn hy vọng sẽ lấy đó để tuyên truyền tinh thần của dân Đức để theo đuổi cuộc kháng chiến.

Nhưng Hitler đã hoàn toàn thất bại, tuy để cho Von Papen qua Ankara, một tay ngoại giao cự phách đã nổi tiếng, và được nhiều thành tích cho Quốc-xã, vẫn động mãi vẫn không có một kết quả gì. Trái lại bên Pháp, chỉ để cử nguyên Soái Weygand qua Ankara trong một thời gian ngắn là đem sự kết quả mỹ mãn về ngay.

Dụng ý của Staline và Hitler là cốt vận động cho Thổ về phe với mình để gây thêm thế lực, còn có ngõ đường thông ra Địa-trung-Hải, không bị Pháp-Anh phong tỏa hặc là bị lối đường chạy ra biển.

Bệnh ghen có lẽ đã thành một thói quen cho người đàn bà. Đối với đàn bà An-nam thì hình như là một thứ dịch ghê gớm, chứ không còn phải ở trong nghĩa có yếu mới ghen nữa. Như là những đức lang quân có bệnh xấu máu, muốn tìm những thú vui mới, lạ, bỏ vợ ở nhà thui thui một mình. Nếu người ta nói đến quyền lợi kinh-tế, thì người ta cũng có thể nói quyền lợi về ái-tình. Các bà không lẽ ngồi nhìn cho đức ông mình đem quyền lợi ái-tình của mình san sẻ cho người khác. Nên dầu có phải thương tổn đến danh dự, đến tiền tài của chồng các bà cũng làm một cơn sóng gió cho rõ rệt nhả ề chề, rõ đau đớn khổ sở với kẻ đã cướp quyền lợi ái-tình của mình mới nghe.

Trước đây, cũng vì một vụ bắt ghen, mà bà huyện nọ đã cầm dao toan đâm kẻ thù của mình, làm cho đức ông xanh máu mặt, may sao ông huyện gỡ ra được cho người yếu mình chạy thoát nạn. Vừa rồi lại tiếp thêm một vụ bắt ghen khác trước nhà băng Đông-dương, đã làm não động cả con đường Quai Belgique.

Không hiểu ai báo tin trước giữa lúc nhà vận tải, tạm đầu tên, đương đứng nơi chuyển với một bà Đốc nọ, thì vợ nhà vận tải ở đầu sọc đến cầm guốc đánh vào mặt bà Đốc nọ tới bụi. Hai bên kịch chiến một trận hăng trăm hiệp không phân thắng bại, đức phu quân đứng nhìn gan ruột như lợn tưng phèo. May sao có người vào can cuộc xung đột ấy mới thôi.

Một điều ai cũng ngạc nhiên là cả bộ ba, tổng cộng lại đều trạc ngoại nhưt bách ngũ thập tuần rồi, thế mà sao xuân tình còn sung vượng để gây nên cuộc xáp chiến kịch liệt thế được. Nhưng biết đâu mai già này lộc, cái tình già ấy lại không thâm trầm, đầm thắm hơn bọn thanh niên cường tráng. Nói mà nghe vậy chớ ột nào ột chẳng cay, nhưng với cái tuổi hạc đã cao ấy, các bà có ghen cũng nên nén lòng một chút, có đầu địa vị một bà Đốc, một nhà vận tải có tên tuổi, lại để xảy ra câu chuyện đáng tiếc như thế?

Đau bụng, no hơi tức rêu trời

Đau bao tử, ruột, đau bụng lâu năm, ăn không tiêu, no hơi bón uất, đi sông không được, hay lòi tức nghẹn chảy nước dãi, ợ chua, no cũng đau, đói cũng đau, đau trằn dạ dưới, đau thốn lên trên, hoặc đau ngay rún đau từ chập từ hồi, đau một bữa nghỉ vài bữa đau trở lại, bệnh dễ lâu đau thấu ruột gan, rất nên nguy hiểm. Muốn khỏi tiền mất tật còn, nên lo trước, uống thứ thuốc gia truyền ĐAU RUỘT hiệu ĐỨC-TRỌNG, uống vào đại trường thông hoạt bộ máy tiêu-hóa kiện-toàn, chứng đau bụng hết, ăn ngon ngủ được thuốc dễ uống, đã cứu được hết thấy những người mắc phải chứng bệnh hiểm nghèo này, dám cam đoan chắc chắn công hiệu hơn hết thấy các thứ thuốc đau ruột xưa nay trong thế-giới.

Mỗi hộp... 0p.60

Đại bổ tề-thấp ĐỨC-TRỌNG

Thuốc ngâm rượu trị nhưc mỗi, đau lưng, tê bại, các chứng phong, tay chân thường đổ mồ hôi, Đản bà máu huyết xấu, đường kính không đều, uống thuốc này rồi thấy hiệu nghiệm, mùi thơm ngọt. Mỗi gói 0p.20, ngâm được nửa lít rượu uống nhiều ngày.

Nhà thuốc ĐỨC-TRỌNG

Số 280 đường Delfosse Cholon. Tổng đại lý bán nhiều nhưt và gói lẻ hóa giao ngân từ 3p.00 sấp lên :

Dépôt Kim-Tiên

191-193 Rue Frères Louis Saigon Téléphone 21.486.

Có bán khắp nơi, ở Nam-vang, Dépôt Kim-Hưng, 2 Paul-Beau và ở Dakao-Bazar Mỹ-Long 148 Albert 1er có bán.

Thuốc ho lao chuyên môn

Cam đoan hay nhưt Đông-Dương

Thuốc gia truyền này đã cứu được cả muôn người. Bất kỳ ho lâu mau, ho lao, ho có đàm trắng, xanh, vàng, đàm lợn máu, ra máu. Bệnh đã dùng đủ thuốc Tây-Nam mà không hết. Nên điều trị bằng thuốc ho chuyên môn sẽ dứt tuyệt bệnh.

Thuốc hay nhưt giá 5 đồng và thứ 3p.80.

Viết thơ mua thuốc kèm mandat cho :

M. TRỊNH-VĂN-TỬ Ancien Instituteur à Hiệp-đức Mytho

P. S. Mới chế : thứ 10 đồng hay lắm. Cam đoan.

A Monsieur le Professeur H. H. A. AMIL

Nº 164, rue Mac - Mahon - Saigon

Saigon le 19 Aout 1939

Cùng ông

Bà của ông thật là hay quá, lúc này tôi nhờ vậy, mà buồn-bán khá, còn ngài ông thì chồng tôi đã nghe lời tôi rồi, ấy là hai chuyện ông đã giúp tôi đều thành như ý muốn của tôi.

Ơn ông tôi không biết lấy chi đền đáp, xin có mấy lời đăng ở Báo gọi là biết ơn ông.

Melle T... Rue Paul Blanchy Saigon

MỘT ĐOẠN SỬ VỀ

ĐỜI HẬU LÊ

của THƯỢNG-ÂN-THỊ

NĂM Bính - ngọ, niên hiệu Cảnh-Hưng năm thứ 47 (1786) vua Lê-Hiến-Tôn băng. Triều đình tôn lập người cháu nội tên là Tư-Khiêm (lại tên là Lê-duy-Kỷ) lên làm vua, kỹ-nghuyên là Chiêu-Thống.

Vua Chiêu-Thống là con trai của Thái-tử Lê-duy-Vi. Thái-tử bị Trịnh-Sum bắt giam và giết đi. Con cái của Thái-tử cũng đều bị cầm cố ở trong ngục hơn 10 năm. Sau nhờ có quân lính ba phủ đẩy lên, tôn Trịnh-Tông lên làm chúa và vô ngục thả con cái của Thái-tử ra, đem về ở trong đền với ông nội là vua Hiến-Tôn.

Vua Chiêu-Thống lên ngôi, một triệu Nguyễn-hữu-Chỉnh ở Nghệ-An ra giúp đỡ cho chính làm chức Bình-chương quốc-sự. Mỗi việc trọng yếu đều giao cho Chính tài quyết. Chúa Tây-Son ở Phú-xuân (Huế) nghe tin ấy lại dân binh ra đánh Bắc-hà. Quân nhà Lê bị thua ở núi Mực sơn. Nguyễn-hữu-Chỉnh bị bắt giết. Vua Chiêu-Thống trốn về ở huyện Chí-linh, nhờ có bọn Trần-quang-Châu và Trần-Đĩnh hộ vệ.

Bà Hoàng-Thái-Hậu, là mẹ vua Chiêu-Thống, chạy qua Tàu cầu cứu với vua nhà Thanh (tức là vua Kiền-Long). Vua Thanh sai Tôn-sĩ-Nghị (lồng-dốc lưỡng quảng) đem binh qua đánh giúp, lấy lại được thành Thăng-long, đưa vua Chiêu-Thống trở về Đô-thành trị-vi như trước. Bọn Trần-quang-Châu và Trần-Đĩnh cũng theo về làm quan.

Tôn-sĩ-Nghị đóng binh ở bờ sông Nhị-hà gọi là Tây-Long cung, Điền-châu Tri-phủ Sâm-nghị Đổng đóng binh ở Đổng-Đa. Tôn-sĩ-Nghị phụng sắc chỉ vua Thanh phong cho vua Chiêu-Thống làm An-nam Quốc-Vương. Trong sắc văn có câu: «Trau mấy trăm chức cống, nghĩ vì tình ở tổ tông. Mười ba đạo dư đồ, nào phải lợi về thổ-dịa v.v...»

Chúa Tây-Son ở trong Huế được tin báo. Nổi giận vì kẻ «cối rắn cắn gà nhà», bèn lên ngôi Hoàng-đế, cải niên hiệu là Quang-Trung, từ làm tướng đem hết binh dân ở Thanh, Nghệ và Thuận-Hòa đi dẹp quân Tàu ở đất Bắc. Quân lính kéo đi trước. Với ngựa kéo đi sau. Năm kỷ-dậu (1789) mùa xuân tháng giêng quân Tây-Son kéo đến làng Bình-Vọng gặp đạo binh tiên du Tàu, chúng nó thấy quân Tây-Son đông quá, không dám đánh bỏ chạy.

Lúc bấy giờ vua Chiêu-Thống đương hội diện với Tôn-sĩ-Nghị ở nơi quân thứ, có các người tới: Hoàng-ích-Hiến, Lê-Hin, Phạm-như-Tông, Nguyễn-quốc-Đổng, Nguyễn-viết-Triệu, Phạm-dinh-Trương, Lê-q-i-Phiến và Lê-vấn-Thương đi theo hộ tống. Tôn-sĩ-Nghị nghe quân Tây-Son đến, vội vàng nhờ trại kéo quân qua sông chạy, bị cầu-nối đứt, quân Tàu chết không biết bao nhiêu mà kể. Vua Chiêu-Thống cỡi ngựa chạy theo Tôn-sĩ-Nghị về Bắc có một mình Nguyễn-viết-Triệu đi theo. Còn bọn Hoàng-ích-Hiến thì trở về đến nước bà Hoàng-thái-Hậu và Hoàng-tử Tiếp-Tổ. Hoàng-Tam đế thì nước Hoàng-phi chạy đến bờ sông bị cầu, đứt qua không được, phải trông về hướng tây mà chạy.

Sâm-nghị-Đổng cầm đạo quân tiên phong đóng ở Đổng-Đa không hay, đến chớ được tin cáo cấp. Thì quân Tây-Son đã đến hăm dọa.

Một đoạn-sử thuật rõ về vua Lê-Chiêu-Thống bị vua Quang-Trung đánh thua chạy sang Tàu. Nhờ tướng Tàu là Tôn-sĩ-Nghị viện-trợ để khôi phục lại nghiệp đế của mình. Nhưng cũng bị vua Quang-Trung đánh cho đại bại. Một đoạn sử bị thất của nước Nam. Ai đã đọc qua lịch-sử đều biết.



Vua QUANG-TRUNG

Vua Chiêu-Thống đến Trấn-nam quan, các người tới và cùng quyền cũng lần lượt đều tới. Vua Chiêu-Thống dùng lời khiêm tốn từ tạ Tôn-sĩ-Nghị rằng: «Quả không giữ được xa-tắc, nỡ thượng quan vưng chỉ qua cầu, quả không cảm khi không biết chừng nào. Nay lại bỏ đi, không dám làm cho nhọc lòng thượng quốc, cúi dưng thượng quan trở về thiên triều được muôn phước. Còn quả như thì xin ở lại trong nước, thân lật binh dân, để lo khôi phục may ra nên việc được, là cũng nhờ bởi thượng quan ban ơn cho vậy. Còn nếu việc không may mắn, quả như lại nỡ thượng quan xin giúp sức cho.

Tôn-sĩ-Nghị lấy tay viết chữ vô băng: «Quang-Bình chẳng giết thì chẳng thôi» (Quang-Bình là tên thứ hai của chúa Tây-Son Nguyễn-Huệ). Lại nói với vua Chiêu-Thống rằng: «Tôi đã dưng biểu về thiên triều xin giúp binh, chẳng bao lâu đây đại binh sẽ kéo đến, chỗ này gần gũi với binh giặc, đồn lương chứa cỏ, chẳng tiện cư trú. Xin mời ngài hay nêu tạm đến đất Nam-ninh (địa phận nước Tàu) nghỉ ngơi, để chờ sắc chỉ thiên triều». Vua Chiêu-Thống nghe lời, bèn cùng Tôn-sĩ-Nghị tới Nam-ninh. Tôn-sĩ-Nghị lại mời vua Chiêu-Thống vào ở công quán đất Quế-lam. Khi vừa tới đó, thì thấy ở dọc đường có niêm yết lời dụ chỉ của vua Thanh như vậy: «Quang-Bình đem binh cứu binh trời, lại chẳng khá tha, đã sai Các - thần Phước-khương-An đem binh đến lĩnh qua binh nước An-nam» (Phước-khương-An người cỡi vàng ở Mãn-châu, do chưa ăn-sinh xuất thân, làm quan đến chức đại thần ở tòa Nội-các, vua Thanh tin

đụng, mới sai đi liệu lý ở nước Nam).

Phước-khương-An kéo binh đến đóng tại tỉnh Quảng-tây. Lúc bấy giờ những người Nam có lòng đi theo vua, cũng lần lượt đều tới. Hoàng-thúc Lê-duy-Yên Đĩnh-nhạ Hoành Đĩnh-linh-Dận, Trần-huy-Sâm, Lê-doãn-Cưu, Lê-Hiệu và Phan-khai-Đức thì do ở cửa ải «Trần Nam-quan» tới. Bế nguyên Cung và Bế-nguyên-Doãn thì do ở cửa ải Cao-bằng tới, Phước-khương-An đều để ở có chỗ và cấp lương phạn cho ăn từ từ. Lại cho Phan-khai-Đức làm chức Tư-Đồ Liễu-Châu. Đĩnh-nhạ-Hoành làm chức Thủ-bị Toàn-châu. Bế-nguyên-Doãn làm chức Bách-tổng. Còn bọn Hoàng-thúc Lê-duy-Yên, Trần-huy-Lâm và Lê-Hiệu v.v... thì vào Quảng-tây theo vua Chiêu-Thống.

Chúa Tây-Son nghe tin Phước-khương-An nay mai sẽ đến, liền sai Ngô-thời-Nhậm qua trước ra mắt tạ tội và đem nhiều vàng bạc châu báu đút lót cho Phước-khương-An ăn, nhờ Khương-An làm tay trong đứng chủ-trương giùm cho nên việc.

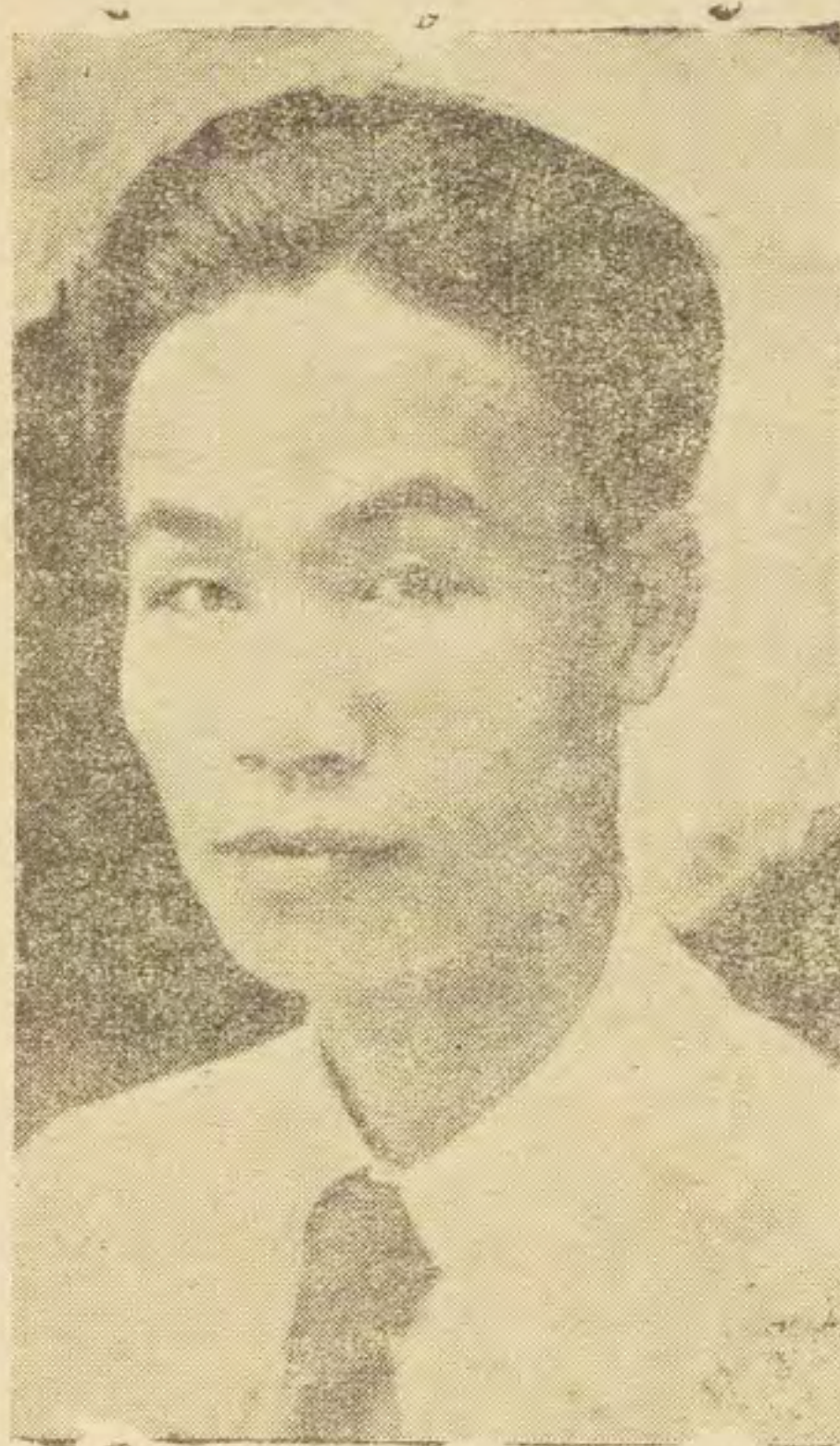
Phước - khương - An là một người tham lam hèn nhát, lại không muốn có việc chi phải cực nhọc đến thân. Nên thừa cơ tàu xin vua Thanh dung nạp cho sự Tây-Son và yêu cầu chúa Tây-Son phải vào châu ra mắt vua Thanh, cũng phải trả lại những quân lính mà chúa Tây-Son đã bắt được.

Tháng tư năm ấy, Phước-khương trở về Quế-lam và bãi hết quân lính các tỉnh, bày tiệc ăn uống vui mừng. Vua Chiêu-Thống thấy vậy lấy làm quái lạ hỏi, Phước-khương-An nói: Hiện nay đương mùa hè nóng nực, qua đánh Nam không lợi, nên phải tạm cho quân lính về nghỉ một lúc. Chờ qua mùa thu mát mẻ. Xuất binh đi đánh tiện hơn, rồi lại mời vua Chiêu-Thống dự tiệc uống rượu. Và thông thả với vua Chiêu-Thống rằng: «Chẳng bao lâu tôi sẽ kéo đại binh đi đánh, lúc ấy ngài phải đem bộ thuộc của ngài theo đầu đường. Mà sắc phực (cách ăn mặ) của Annam thuở nay, giặc Tây-son nó đã quen biết rồi. Ngày trước quan Tổng-dốc Tôn-ma đánh thua cũng la tại đó. Chỉ bằng bây giờ ngài và các tôi cạo đầu dóc tóc, mặc y phục theo như người Trung quốc một thứ khiến cho binh gác trong tay không thể phân biệt, trở lại như của Thiên-triều hết. Chúng nó ắt phải kinh lòng choá mắt, dăm đầu chạy rảo, thì cái công lớn của chúng ta mới nên được. Chừng đó ngài trở về nước rồi, ngài lại theo như tục cũ của ngài. Cái phép hành binh phải đối đã như thế mới được xin ngài nghiệm xét». Vua Chiêu-Thống tin là phải, liền đáp: «Tôi thất thủ xa-tắc, được nhờ Thiên-Triều đem lòng thương xót, cứu giúp ấy là may phước. Nếu biểu cả nước tôi ăn mặc theo Tàu cũng vui lòng vâng theo. Huống cỡi chúng tôi đây thì có tiếc gì mà không nghe lời thượng quan

MỘT CÁI TANG TRONG VĂN-GIỚI

Anh VŨ-TRỌNG-PHỤNG đã tạ hế

CHÚNG tôi vừa tiếp được nhứt đề phụng sự cho văn nghệ, tin đau đớn rằng anh Vũ-trọng-Phụng đã tạ thế tại Hanoi ngày 13 Oct 1939.



Văn sĩ VŨ TRỌNG-PHỤNG

Hỡi ôi! Tin buồn thăm ấy, đã làm cho bao nhiêu người cảm động đau xót. Bao nhiêu người ngậm ngùi thương tiếc người tuổi trẻ tài trường mà mệnh đoản, cũng chưa tới thẹn bởi mang tiếng còn hứa hẹn bao nhiêu hy-vọng thì nay anh đã vội lìa trần. Anh chết, giữa lúc người ta đương cay nghiệt đã cướp anh đi giữa lúc hoa đương thời kỳ phát triển. Ai lại không thương! Ai lại không tiếc!

Tôi còn nhớ hôm ấy, cuối mùa xuân, năm ngoái, anh Phụng còn lên ga tiễn tôi vào Nam, thu hình trong bộ đồ da, với thân thể cao lớn, mạnh khỏe ấy, không ngờ thần chết đã vội cướp anh đi. Làm thế nào cho xóa nhòa được hình ảnh của anh trong trí nhớ tôi. Bức hình anh tặng tôi vẫn còn, mỗi khi nhớ đến anh. Tôi vẫn đem ảnh ra trông. Trong một bức thư anh viết cho tôi trong tháng trước, không nghe anh nói đến đau ốm, bệnh hoạn gì. Thế mà chết người ấy đã làm tròn phận sự sao nay anh lại chết, chết một cách vội vàng, đột ngột như thế?

Những lúc được gần gũi bên cạnh anh, tánh tình của anh cũng như vầu anh, tuy anh sống trong cảnh nghèo nàn nhưng lúc nào anh cũng vui vẻ, tuy anh chung lộn với đám binh dân dôi rạch nhưng lúc nào anh cũng lạc quan. Anh đã có một tâm hồn phóng khoáng thoát hẳn ngoài định lệ của thương tục, có một ý chí duy

nhút đề phụng sự cho văn nghệ, như anh đã và h sẵn riêng một con đường đi, trong văn anh đã chứng tỏ cho hoài bão của anh. Anh đã đem bao nhiêu tiếng khóc, tiếng than của dân nghèo, dùng văn chương để diễn tả nên những tiếng ca tiếng hát. Anh đem cảnh đoạn trường đau khổ của một chế độ bất công, thêu dệt nên những bức tranh linh động tái tình. Giữa lúc tất cả mọi người đương chạy theo bóng vết của thời đại, thì anh đã bình tĩnh yên lặng lập nên được nhiều công trạng cho thời đại rồi. Những tác-phẩm của anh, sẽ là những viên gạch đầu tiên của một kẻ khai quốc công thần, xây đắp cho nền tảng văn-học. Anh chết thế phách mắt, những tinh-thần vẫn còn, sự nghiệp vẫn sống mãi với non sông. Phần thưởng của nhà văn chỉ đợi khi chết rồi. Anh là người đã có công lớn, tên tuổi anh sẽ ghi tạc mãi trên lịch-sử này.

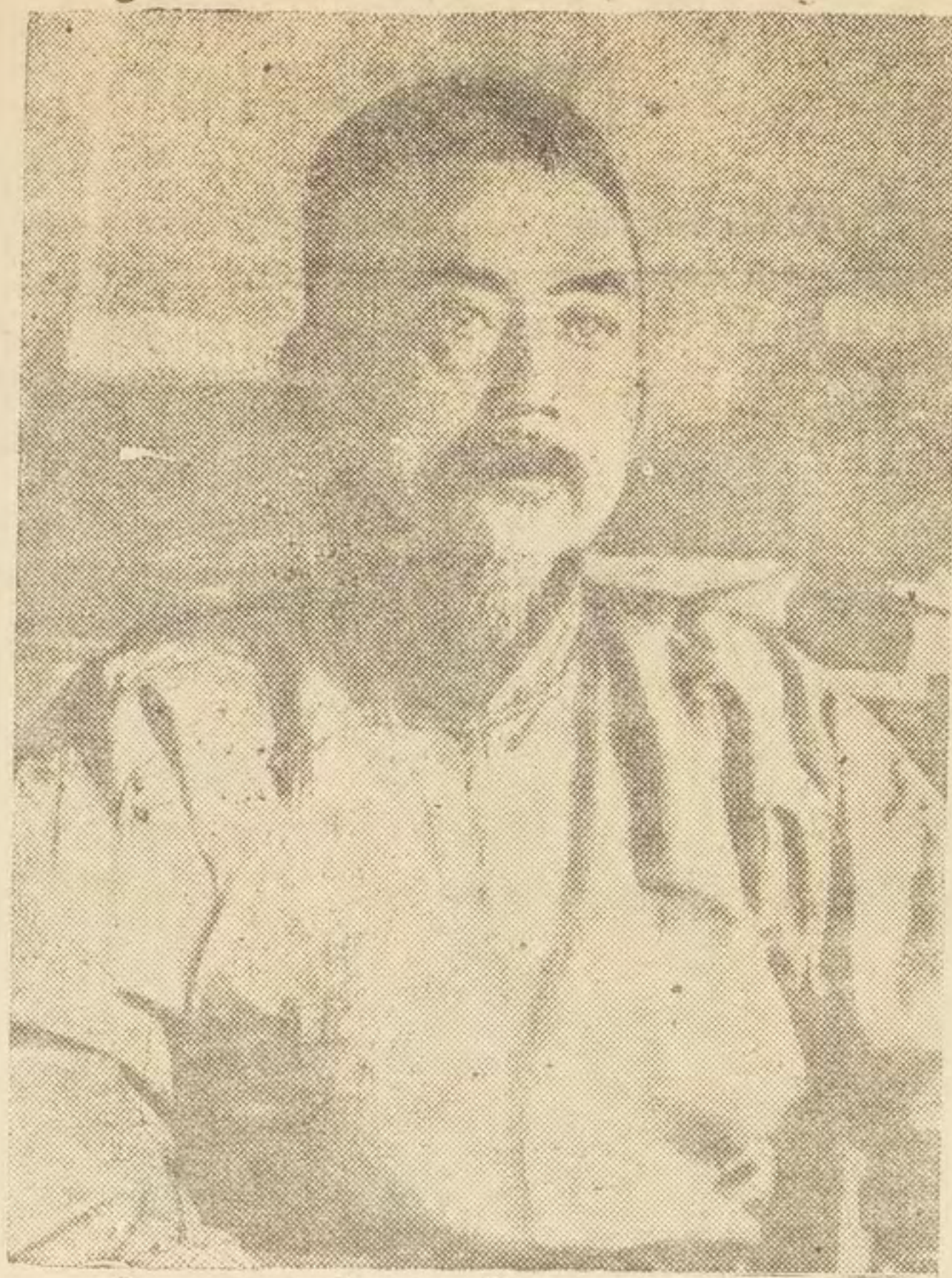
Than ôi! Nhưng, người ta thương tiếc anh chết sớm quá, bao nhiêu hy-bóng, bao nhiêu hứa hẹn như đương một cánh hoa vừa nở như bông thối dưới nắng mưa rồi. Hỡi ôi! Tin buồn thăm ấy, đã làm cho bao nhiêu người cảm động đau xót. Bao nhiêu người ngậm ngùi thương tiếc người tuổi trẻ tài trường mà mệnh đoản, cũng chưa tới thẹn bởi mang tiếng còn hứa hẹn bao nhiêu hy-vọng thì nay anh đã vội lìa trần. Anh chết, giữa lúc người ta đương cay nghiệt đã cướp anh đi giữa lúc hoa đương thời kỳ phát triển. Ai lại không thương! Ai lại không tiếc!

Tôi còn nhớ hôm ấy, cuối mùa xuân, năm ngoái, anh Phụng còn lên ga tiễn tôi vào Nam, thu hình trong bộ đồ da, với thân thể cao lớn, mạnh khỏe ấy, không ngờ thần chết đã vội cướp anh đi. Làm thế nào cho xóa nhòa được hình ảnh của anh trong trí nhớ tôi. Bức hình anh tặng tôi vẫn còn, mỗi khi nhớ đến anh. Tôi vẫn đem ảnh ra trông. Trong một bức thư anh viết cho tôi trong tháng trước, không nghe anh nói đến đau ốm, bệnh hoạn gì. Thế mà chết người ấy đã làm tròn phận sự sao nay anh lại chết, chết một cách vội vàng, đột ngột như thế?

Những lúc được gần gũi bên cạnh anh, tánh tình của anh cũng như vầu anh, tuy anh sống trong cảnh nghèo nàn nhưng lúc nào anh cũng vui vẻ, tuy anh chung lộn với đám binh dân dôi rạch nhưng lúc nào anh cũng lạc quan. Anh đã có một tâm hồn phóng khoáng thoát hẳn ngoài định lệ của thương tục, có một ý chí duy

đây». Rồi đó vua Chiêu-Thống Thanh bãi binh, chớ nên chọc giận nước láng giềng cho hao tổn lực lượng của Trung-quốc. Vua trở về phục quốc. Phước-khương-An mừng thầm gài bày được vua Chiêu-Thống liền lấy tiền bạc cho vua Chiêu-Thống và khoảng đầu từ từ. Phước-khương-An lại mời tham khiến người dân vào dinh chơi. Trong dinh trần thiết khí giới khác hơn ngày nên Trung-quốc, không muốn xin binh cứu viện nữa. Hiện nay vua tôi nhà Lê đã dóc búa và ăn mặc theo Tàu rồi. Lúc này giờ lại có quan Nội-các là Hòa-Thân chủ kỳ đề cử. «Đề Đốc cử tỉnh binh trưởng giùm ở trong. Hòa Thân là má» khi trả nước xong, Phước-khương-An làm thỉnh không nói chi hết. Vua Chiêu-Thống cũng không hiểu ý gì bèn đứng dậy trở ra được vài lần cửa. Thì thấy có sứ thần của Tây-Son ngồi ở đó. (Còn nữa)

Có HỒNG-MINH
Một nhà bác-học
Trung-Hoa, đã
đem học thuật
Đông-Phương
truyền bá sang
Âu-châu, có tiếng
tâm nhứt ở
nước Tàu



* Khảo cứu *

BỘ VĂN ĐÀI LOẠI NGŨ CỦA LÊ-QUI-ĐƠN

TRƯỚC khi nói đến bộ được cái khẩu tài của tác giả bộ « Văn-Đài Loại-Ngũ », V.Đ.L.N. là một pho sách « khảo cứu » viết bằng chữ nho, tôi hãy giới thiệu tác giả nho, tôi hãy giới thiệu tác giả nó với các bạn.

Lê-qui-Đôn, tên chữ là Doãn-Hậu, người làng Diên-hà, tỉnh Thái-bình (Bắc-kỳ), nổi tiếng thông-minh từ bé.

Tuổi mới 18, ông đã giựt giải quán quân ở trường Hương.

Qua năm 1752 (Lê-hiến-Tôn năm thứ 13), ông đậu bạng-nhơn. Rồi, đương buổi vượt biển hoạn, ông làm đến Công-bộ tả thi-lang, được phong Đình-thành hầu.

Trong lời tựa đề đầu bộ V.Đ.L.N., Khiêm-trai Trần-danh-Lâm, người đồng thời với tác giả, có nói: « Ông Lê-qui-Đôn (tên hiệu của Qui-Đôn) không sách nào không đọc, không vật gì không xét... » Đó đầu là lời khen quá đáng, song nhơn đây ta biết rằng Lê-qui-Đôn là nhà học rộng, đã được người đời bấy giờ phục lẫn.

Mà cái cơ được học rộng, biết nhiều một là bởi ông có khiếu thông sáng, nhớ dai hơn người, hai là bởi ông được đóng vai sứ giả đi Tàu hai lượt; cho nên không những đọc nhiều sách Tàu, mà lại coi tới sách mới do người Âu Tây làm bằng chữ Hán khi mới mở khóa cửa: bước vào mảnh đất Trung-hoa,

Chắc vì sức học già, tâm mắt rộng, lưới ông bén như gươm, nói năng cuốn cuộn trôi chảy, cho nên bấy giờ có câu tục ngữ: « Miệng Bạng Đôn... » Câu đó tuy là lời mỉa mai, chế giễu ra từ, mỗi miệng kẻ ghen ghét ông, song cũng đủ khiến ta tưởng tượng

Cậm cùi đi trên đường trước ông có những tác phẩm này làm quà cho đời:

Thánh mô hiền phạm lục,
Kiến văn tiểu lục,
Hoàng Việt văn hải,
Thượng kinh phong vật chí,
Ít thơ chữ Hán in trong tập

Hoàng Việt thi tuyển, và Đại Việt thông sử, là bộ sử làm dở chưa trọn, tác giả đã vội qua đời!

Cứ như lời Trần-danh-Lâm, thì hằng ngày, Qui-Đôn nghiền cứu, suy nghĩ được cái gì, liền cầm bút chép để làm sách, nhiều đến nỗi chật án, đầy rương, không sao kể hết. Tự trung có bộ V.Đ.L.N. là sách tinh túy hơn cả.

Vậy nay tôi cùng các bạn khảo sơ về sách đó.

Tài-liệu để làm sách đó? Tác giả dò tìm lời nói và sự-tích trong các truyện, ký, rồi hơi rút lại mà thuật ra: có chỗ để nguyên văn cũ, có chỗ bình-luận theo ý riêng mình (theo lời tựa của tác giả).

Mục-dịch làm sách đó? Tô-bay manh-mối của mọi sự vật, giúp người soi, xét tam tài (trời, đất, người), ứng-phó với trăm công, ngàn việc (cũng theo lời tựa của tác giả), dẫn độc-giả đi vào con đường « cách vật, trí trí, chánh tâm, thành ý » (theo lời tựa của Trần-danh-Lâm).

Nội dung sách đó? Chia làm chín quyển. Mỗi quyển nói về một môn-loại theo trong phạm-vi việc trời, việc đất và việc người. Cho nên mới kêu là « loại ngữ ».

Nay, theo lời dẫn ở mục-lục của tác giả, tôi xin kể sơ đại ý chín môn-loại trong chín quyển

aa bộ V.Đ.L.N. để các bạn nghe: trí-thức cổ về thiên-văn, địa-dư. Quyển I nói về « lý-khi ». Có theo sách ngày xưa, không thích 54 điều. Tác-giả cho rằng trời, bap với trình-độ khoa-học ngày

đất yên ngời, khí âm, khí dương nay nữa. Mục « diên-vũ » khảo về diên

song sánh, chạm va, người và vật. Thấy đều có tánh, có mạng. Tiên, lễ, nghi-tiết vận vật của Tàu, có thích, quý-bhân phiêu-diệu lơ mờ, cần thiết gì cho ta?

Quyển II nói về « hình-tượng », pháp, mà lại chú trọng về mặt Tàu! Có 38 điều. Đây, tác-giả muốn nói, Thật không quan-hệ với ta, thì Trên có các vì tinh-tú, dưới có

núi, sông. Nhà làm lịch-tính độ-số, nhà thiên-văn xét vị-trí của lại viên-vông lằm! Vì cái áo chúng nó. Trong đất, ngoài diên, rộng xanh của mấy chủ Tàu nó mỗi đảng có một thuyết riêng. Ta rộng, hẹp biến-thiên thế nào, có cần gì cho ta phải khảo? Mấy thứ cây cỏ không có hình vẽ, không

Quyển III, « khu-vũ », có 93 điều. Có nước? Quan-hệ ở khí vận! Giữ nước? Phải xét ở hình-thế. Đó là ý chính của tác-giả làm mục này.

Quyển IV, « diên-vũ », có 120 điều. Đại ý mục này: Cái lợi, cái hại xưa nay vẫn dựa lẫn nhau. Muốn cứu chữa cái tệ-hại? Chỉ cần giữ lấy sự thực. Ai ham miễn lỗi cổ, cầu nệ lỗi kim? Không phải là hạng thông đạo!

Quyển V có 48 điều. « Văn-nghe » là về anh-hoa được bày ra ngoài bởi chưng trong lòng có chứa cái khí hòa-thuận. Ta nên nhận kỷ từ chỗ nguơu-goc, rồi theo dang chánh mà đi.

Quyển VI có 111 điều. Tác-giả nói về « âm, tự », nghĩa là thanh-âm và chữ-ngữ. Đại-ý: muốn nước trong thiên hạ tuy kêu gọi và vết chữ không giống nhau, nhưng ý từ và nghĩa lý vẫn không khác. Ta nên chọn lấy cái lời giản dị, hòa-bình, chớ dùng câu nệ.

Quyển VII nói về « thư-tịch », Tác-giả vì Ngủ Kinh, Ngủ, Mạnh như mặt trời, mặt trăng; Bách-gia, Sĩ, Truyện như các vì tinh-tú: mỗi đảng có một ý-chỉ và lý-thú riêng. Nếu biết xem rộng, rồi lựa lấy cái hay, chẳng cũng giàu tri-thức và bổ tinh-thần lằm? Mục này có 107 điều.

Quyển VIII « sĩ-quy », có 76 điều. Tác-giả muốn treo tấm bảng có đề những câu châm-ngôn « thanh liêm, công bình, cần mẫn, vào các công-đường, công-sở nên mới lằm mục này: Nếu cao những lời hay, việc tốt của các hiền triết đã hết lòng vì nước, vì dân, tác-giả khuyên-lon hạng sĩ-hoạn nên răn lằm theo, se đứng được công nghiệp lớn.

Quyển IX là mục nói về « phẩm-vật », trong có 320 điều. Tác-giả cho rằng mọi đồ đều có tên, mọi vật đều có hình có sắc; vậy sao có thứ người ta thường dùng hằng ngày mà vẫn lơ dĩnh không biết! Nay nên nghiên-cứu, xem xét cho biết cội gốc và thể chất mọi loài.

Trong chín mục đó, tôi nói chắc chắn, chỉ có vài mục nên đọc vì « lý-khi », « hình-tượng » và « khu-vũ » đều là những môn

chớ không phải chính tay Q. an-trọng lằm ra. Không đề, trước Hồ-Thích, Qui-Đôn đã thốt được những lời: « Tôi ngờ bộ Q. an-Tử là 20 người sau sửa đổi sai đi chớ không phải bộ sách nguyên vẹn như nói: Sĩ-Vương ra lừng nhó, mỹ nhân có ăn. Ngô-vương thích gương, quốc-sĩ coi nhẹ cái chết. Xét đến thời đại đều không lúng cả! » (coi mục thư-tịch)

Hai cái biết đó của tác-giả, đối với ngày nay, là tầm thường song ta phải nhớ: Tác-giả là một nhà nho dưới trào Lê-hiến-Tôn, một thời đại chưa mới tư-tưởng, chưa có óc phê phán. Các cụ khác đương như khư ôm chặt thành kiến: nó lệ người xưa! nhảm mắt theo các chủ! Vậy mà gặp việc, ông biết phê bình và phán đoán như thế, tưởng cũng là một nhà học giả có mắt trông cao hơn người bấy giờ lằm rồi!

Đấy, tôi chỉ giới-thiệu với các bạn những mục có ích:

1) Văn-nghe. Chắc Qui-Đôn là người ưa, trong thực-hành. Ông thí-h cái lỗi nọ: chăm mồm sự thực, chớ không lằm chuộng hư danh.

— Người xưa, ông nói, học một câu lằm được một câu; học một chữ, lằm được một chữ. Người đời sau dần có học, nhưng không thực-hành. Kia, cái học của Quăn, Tuân, Thân, Thương tiếng rằng học-tập, song phương-thuật và nghị-luận của họ vẫn đứng thành riêng, ai thuyết một nhà. Cứ theo sách họ, rồi xét đến việc họ, thì thấy không một điều nào là không ăn-hiệp với nhau.

Về sau, văn lời tác-giả, bọn Trương-Nghị, Tô-Tân cũng đều là những tay thực-dụng, chớ chẳng phải họ chỉ nói suông thôi dàu. Người đời nay nói vanh-vạch Lục Kinh, thuộc như Luận, Mạnh, thấu suốt Sử. Từ: nào đạo-lý, nào chính-sự rong-rô ra vãi ra cửa miệng, dàu mồm. Song, xét đến việc lằm thì vơ-vẩn bâng-quơ, chẳng dàu vào đâu cả! Thật ít ai biết đem điều đã học mà thi-thố ra việc lằm! Như vậy, sách văn nhiều, học dàu lằm, nào có quý gì! (Coi mục Văn-nghe).

2) Thư-tịch. — Trong mục này trừ ra những điều trung-dẫn các sách để giúp phần đức-dục cho người đọc, ông có vài ý hay và mới: đáng khen!

a) Biết chế ý-kien hẹp-hòi của Minh-Thánh-Tổ.

Minh-Thánh-Tổ sai nhó thân soạn Tứ-Thư, Ngũ-Kinh đại đoạn, mỗi sách chọn lấy lời chú-giải của một vài nhà: Mao-Thi và Tử-thư thì dùng tập-truyện của Châu-tử; kinh Dịch, theo truyện của Trình, dùng bản-nghĩa của Châu; kinh Thư, lấy truyện của Thái; Xuân-thu, theo truyện của Hồ; kinh Lễ, dùng tập-truyện của Trần-Hạo. Cho thế là hẹp, Qui-Đôn không muốn người ta bỏ hết những lời chưa nghĩa và bap-giải của các học-giả trước đời Tống, song ông muốn cứ chép phụ những lời cổ-chủ vào dưới chỗ tập-truyện, khiến cho người xem được biết nguồn gốc và tiện kê-cứu.

b) Biết « ngờ » về bộ Quăn-tử. Dùng phương-pháp khoa-học bác-sĩ Hồ-Thích đã từng mổ xẽ bộ Quăn-tử, nên biết nó là sách giả

chớ không phải chính tay Q. an-trọng lằm ra. Không đề, trước Hồ-Thích, Qui-Đôn đã thốt được những lời: « Tôi ngờ bộ Q. an-Tử là 20 người sau sửa đổi sai đi chớ không phải bộ sách nguyên vẹn như nói: Sĩ-Vương ra lừng nhó, mỹ nhân có ăn. Ngô-vương thích gương, quốc-sĩ coi nhẹ cái chết. Xét đến thời đại đều không lúng cả! » (coi mục thư-tịch)

Hai cái biết đó của tác-giả, đối với ngày nay, là tầm thường song ta phải nhớ: Tác-giả là một nhà nho dưới trào Lê-hiến-Tôn, một thời đại chưa mới tư-tưởng, chưa có óc phê phán. Các cụ khác đương như khư ôm chặt thành kiến: nó lệ người xưa! nhảm mắt theo các chủ! Vậy mà gặp việc, ông biết phê bình và phán đoán như thế, tưởng cũng là một nhà học giả có mắt trông cao hơn người bấy giờ lằm rồi!

3) Sĩ-quy. — Như cái tên nó dàu mang, mục này là một khuôn mẫu cho người xuất-chính. Soát thiên, lật lượm truyện những lời hay, việc tốt có dính lú đến nghề lằm quan, ông treo cao tấm gương « tuân-lương » cho mọi người thấy. Rồi nhó nhể ông khuyên:

« Chúng ta sanh sau hàng ngàn trăm năm, nay được thấy trọn vẹn những lời của thánh. Nhưng chúng ta miệng nói một nơi lòng nghĩ một nẻo, biết một lối lằm một đảng-cho nên sự-nghiệp, danh tiếng và dấu-vết thấy đều lơ mờ, chẳng có cái gì đáng để người sau ghi-chép! Như vậy, học nhiều có lằm chi! » (Coi mục Sĩ-quy)

Ý ông lại muốn: Nhà cầm quyền cần phải để mắt tận việc, đi tới tận nơi, chớ đứng để bọn thừa-hành lằm sai ý chính, khuấy nhiễu dân lành. Phàm những việc như khuyến-khích trồng trọt, chăn-nuôi, mở mang sông, ngòi, đàng sá cốt để mở lợi, trừ hại cho dân, thì cần phải lệ tay: khoan-dung, êm-dềm chớ dùng thúc-giục gấp-rút (Cũng coi mục Sĩ-quy)

Đọc xong bộ V.Đ.L.N., ta chỉ có thể kêu tác-giả là một nhà học rộng (érudit), chớ không thể cho là một tư-tưởng (penseur) được. Vì ông chỉ thờ hùt loanh-quanh trong vùng không khí chật-hẹp của học giới cũ, không dám mạnh bạo đi trên mồ-mã tổ-tiên, tìm lấy con đường mới lạ! Thành thử bộ V.Đ.L.N. một tác phẩm tồn công như đời của ông, chỉ như cái máy nói có nhiều địa bát, chớ không được kể là một kỹ sư có óc phát minh sáng chế được cái máy nói.

Ấy thế mà Trần-Danh-Lâm, bạn thân của tác-giả, kể cái công dụng sách đó: có thể đem ra ứng-phó với việc đời có thể lằm bền lằm lâu cho hậu học và hơn nữa có thể dùng để sửa mình, tế nhà, trị nước, bình thiên-hạ (coi lời tựa của Trần-Danh-Lâm). Cái đó tôi rất ngờ, ngờ vì chính quyền Đại-học của Tàu, là ông tổ cái thuyết, (cách trí, thành, chính, tu, tế, trị, bình), truyền đời đã mấy ngàn năm nay, kết quả ra sao? Thân văn chưa sửa, nhà văn chưa tế nước vẫn chưa trị! Lạ là bình thiên-hạ với thiên hạ bình! Đ. C.

Biều không 20.000 cuốn « Bá-yên-Hà »

Nhà thuốc AN-HOA, 20 hàng Than Hanoi nức danh chữa bệnh ghiền á-phiện mới phát hành lần thứ hai 20.000 cuốn sách « Bá-yên-Hà » nói rõ về những cảnh nguy khốn, điều linh về ghiền á-phiện để biểu không hết thảy các bạn ghiền nặng 15, 20 năm, uống thuốc sống cũng 5, 7 ngày đến 15 ngày bỏ hẳn uống thuốc lằm việc naur thường, khỏi rồi không sinh bách chứng ngử mùi á-phiện la ghê kinh nên bỏ được mãi. Nặng lằm chỉ 6, 8 chai ngày 2, 3 bữa thì 10, 12 chai là cùng. Bán lẻ 1\$50 1 chai.

Phong-tê, phù thấp: Mặc bệnh thấp sinh phù bấp chơn sưng, đầu gối, mắt cá, chổ: bàn chơn, xương thịt nhức nhối, buồn mỗi chỉ 3 phong thuốc thuốc P. L. U. THẤP AN-HOA 0p.30 là đỡ nhiều hay khỏi hẳn.

Nhà thuốc AN-HOA, 20 hàng Than — HANOI

Ở xa gởi lãnh hóa giao ngân — Có trữ bán nhiều nhưn tại:

MAI-LINH SAIGON
120, G. Guynemer (Trước tòa Tàndáo)

VO-LY CAOMEN
Camékong Prekkak — Phnom-Penh

CẦN THÊM NHIỀU ĐẠI-LÝ LỤC TỈNH

TIỀN DẦU

của LĂNG-TỬ

(TIẾP THEO SỐ 107)

VII — Một thí dụ « sống »

VỪA rồi các bạn đồng nghiệp của chúng tôi — các đồng - nghiệp hằng ngày — ở đây đều có kẻ rõ ràng và tỷ mỉ về một vụ bất giải... lậu. Mà lính phong tục phen này lại vớ nhầm mái tóc của một á con nhà vong tộc, vào lúc « nàng » đương đi bán... thí lậu ở một chỗ... buồn người.

Lý ra chúng tôi không nên nhân tâm trở lại câu chuyện kín ấy làm gì, nhưng vì có nhiều đồng nghiệp của chúng tôi, nhơn vụ ấy mà « luân-ý giáo-khoa », bình phẩm đến tình cảnh của cô gái đáng thương kia, nên hôm nay chúng tôi mới ép lòng phải nói.

Phượng chi, nhà phong - viên trong lúc đi quá cái địa hạt truyền tin đã lại muốn làm một nhà xã-hội không chín chắn. Đến đã lắm chất lên đầu người vô tội thêm nhiều lời quá đáng, lúc người ta phải khổ nhục đã nhiều rồi.

Nhưng thì nói vậy, chớ chúng tôi cố nhiên cần phải trở lại với vụ này. Là vì đó là cả một cái thí dụ « sống » (exemple vivant) xảy ra chính ngay vào lúc chúng tôi sắp sửa đặt cái câu hỏi :

— Bởi tại vì đâu và lỗi tại ai mà con gái nhà phong-lưu vọng tộc phải đem thân ra làm dĩ?...

Một câu chuyện như thế xảy ra trong lúc nhà phong-sự đương viết về Tiền dầu, tưởng cũng là một dịp may cho chúng tôi, để chứng nghiệm cuộc điều-tra thiết thực của mình.

Nói theo tiếng lòng nhà nghệ, thì hoàn cảnh xã-hội đã « cho cơm » nhà phong sự.

Nhưng nếu nhà phong-sự đã gặp được một nét vui thì một niềm buồn cũng tới liền theo đó. Người đồng nghiệp dân anh của chúng tôi là Vũ-trọng-Phụng, người đã trả lời cho câu hỏi « Bởi tại đâu mà con gái nhà phong-lưu đem thân ra làm dĩ » lại mới từ trần.

Đối với chúng tôi cũng như đối với các bạn làng văn, tin ấy là một cái tin sét đánh ngang đầu. Ai đi ngờ rằng con người yêu đời và ranh mãnh ấy lại có thể bỏ chúng ta mà đi cho đành được. Chúng tôi phải công nhận nhìn nhận rằng đó là ông tổ của ôi văn phong sự. Với « Cam bày người » do nhà Đời nay xuất bản, Vũ-trọng-Phụng đã « tượng hình » cho lối văn phong-sự của xứ này. Đem thân ra phụng sự cho nghệ, ông bạn quá cố đó đã trút hết bao niềm tâm huyết vào văn chương. Cho đến như chiếc vé kêu suốt mùa hè, lúc tất hơi người chỉ còn tro lại cái xác.

Văn đàn Việt-Nam thế là mất đi một tay xây đắp. Vũ-trọng-Phụng bỏ chúng ta, ngay vào lúc tiền tài người đương này nở dãi dào. Và đau đớn thay là ngay vào lúc văn-học Việt-Nam chưa kịp hồi phục ở thiên tài của nhà văn trẻ ấy cho thiệt, thiệt nhiều.

Mà bây giờ đây thì nấp quan tài đã dậy lại. Nhưng với những tác phẩm *Cơm thầy cơm cô*, *Lục xi*, *Làm dĩ*, *Cơm thầy cơm cô*, *không một tiếng vang*, *Vỡ đê v. v...* Vũ-trọng-Phụng đâu có để cho chúng ta ở lại buồn tủi trên thế gian này mà

đi chạy xuống nằm dưới lớp cỏ xanh hoa thắm, thì tên người — đó là điều an ủi chúng ta — cũng còn sống với hậu hế muôn đời sau vì văn học sử không có quyền quên bỏ.

Vậy lúc đó thành văn học Việt-nam đương rủ là cờ tang, chúng tôi xin nghiêng mình trước linh hồn người đồng nghiệp bất hạnh. Và nếu lúc này bà Vũ-trọng-Phụng khóc chồng và đứa cháu bé có khóc cha, thì làng văn phong sự cũng khóc một kẻ đàn anh mới mất đi trong lúc tài hoa đương biểu lộ.



Nhưng xin bạn đọc hãy thứ lỗi cho chúng tôi về sự này giờ đã ra khỏi phạm vi của phong sự và xin hãy cùng tôi trở về với câu chuyện cô gái bán... dâm không có giấy phép của địa-phương.

Và hãy xét thử lỗi tại đâu phần son phải đem thân lưu lạc, đưa ra cho thiên hạ mua cười. Trước hết nên biết cho rằng, không phải tự nhiên ai đi ham làm gì cái nghề khổ nhục ấy. Chẳng qua vì sự sống hay vì cái phong lưu bắt buộc nên phải một lần hai lần. Đến khi sa chơn sẩy bước, thì thôi rồi, đã làm vào càn ba đào.

Khi ở từ trên một cái dốc tuột xuống, nào ai đã có thể dừng lại nữa chừng? Mà người ta chỉ dừng lại khi đã đến ở dưới dốc rồi và tuy mắt khô khan, người ta vẫn khóc nước mắt ở trong lòng, lúc ngoái nhìn lại đoạn đường đã trải.

Phần đông con nhà giàu sang mà phải đi về ngã giang hồ là chỉ tại vì hoàn cảnh. Hoàn cảnh ấy có thể tượng trưng bằng cái bãi cát lầy mà mãnh hướng nhan là người bộ hành lạc lối, y như một cảnh mà Victor Hugo đã vẽ.

Một buổi chiều âm u, người hồng nhan « khôn ngoan sắc sảo trời đất ghen » đi đến trên bãi cát lầy mà không biết. Người bỏ liều đột nhiên thấy cát lún dưới chân mình. Người càng muốn nhấc cẳng lên thì cát dưới chân càng trụt mãi thêm lên. Người muốn chạy nhưng hai chơn đã bị gấn chặt. Nguy rồi, nhưng biết kêu cứu cùng ai ở nơi bờ biển vắng tanh lúc chiều hôm đã ngã bóng? Cát lún xuống và đồng thời người đã trụt xuống ngang vai. Miệng người kêu la, nhưng cát khép lại liền. Bấy giờ chỉ còn đôi mắt nhìn hoàn hồn và cây liều buồn ở đằng xa, nhưng cát tức thời che kín lại.

Có lẽ cô gái con nhà, lúc lâm vào cảnh trụy lạc đã kêu cứu môn hơi mà không một ai nghe thấu. Bị hãm mình trong đêm tối, người biết kiếm đâu ra hình bóng của một cứu thần?

Thì đây, như người con gái con nhà vọng tộc nói trên, lúc nhớn như làm cô nữ học sanh, thì ai lại có thể đoán rồi ra cô hư hỏng? Bấy giờ đây, mắt nhắm lệ của Sầu Thành, biết đâu cô không đã nghĩ rằng than thẩn :

— Hoàn cảnh ơi! Sao mi nhìn tâm đến thế? Ngày nào đây, nàng còn như con chim sâu nhả bột trên cành. Con một ông quan lại giàu có nhứt trong vùng nằn lên học ở Saigon và làm cho bao nhiêu chàng trai phải chần, vướng trên đường, lúc nàng thoáng qua với tất cả cái vẻ đẹp tươi của một thanh xuân mon mọn. Lòng còn dễ tin, nàng làm quen với chàng trai và riết rồi thân yêu nhau lúc nào không biết.

Ái tình là đẹp, đời sống là vui, đôi hồ câu ấy thân mật với nhau nhiều quá. Nhưng cái kết quả của cuộc kết liên chùng trộm ấy không phải đợi lâu gì cho lắm. Chẳng bao lâu cha mẹ cô ả thấy bụng con mình một ngày một... bành trưởng thêm lên.

Thế là giông tố trong gia đạo nổi lên, cô bị đuổi ra khỏi nhà. Cha mẹ cô tuy thương con nhưng cũng vẫn thương cho cái gia phong bị điểm nhục. Cái bụng lớn hoài có thể một ngày kia không nịt được nữa và cái thai ở trong ấy, có thể một ngày kia đòi ra oe oe tiếng khóc chào đời.

Mà khổ thay là bực làm cha mẹ khi đuổi con đi ra lẫn lộn ngoài đời lại quên không tự hỏi làm sao con mình có thể sống được với một đứa con còn đợi ngày chào ánh sáng.

Còn chàng trai thì cô nhiên là là học sách của Sở-khanh, nên đã cần thận quắt ngựa Truy Phong từ trước. Bì tổng ra giữa đời, trong lúc có ngay cả một « cục nợ » nằm ở bụng, cô gái phải sống cơ hàn cho đến ngày nở nhụy khai hoa. Thế mà để xong thì lại phải giải quyết bài toán song, sống mình và cho con.

Lâu nay chỉ quen với dãi các phong lưu, nay bơ vơ giữa ngã tư của đường đời thì đi về đâu nữa chàng là đi về nơi trụy lạc?

Trường hợp của cô gái này đã xảy đến trước kia và còn sẽ xảy đến sau này cho bao nhiêu người con gái chỗ thế gia khác. Những cô gái dậy thì, lòng còn dễ tin thì bở ngỡ, nên bị choa mất trước về lừa đảo của tình yêu.

Nhưng xét kỹ lại thì lỗi nào có phải hoàn toàn ở cả nơi người con gái kia. Vậy thì chúng ta kết án tội vàng làm chỉ cho thêm tội.

Chúng ta sống vào một xã-hội mà có khi những kẻ có tội lại là những kẻ nạn nhơn đáng được mọi người thương hại.

Cái cô gái ấy là tất cả những cô đi trụy lạc phong lưu.

Bài hát

GUI-TARE D'AMOUR

Ái-tình từ xưa xui khiến biết bao
Trang tuần anh liễu thác
Ái-tình kia ai chưa biết
Khả nên dò bước chơn mà đi
Ái-tình ! nhiều khi lỗi cuốn chúng ta làm
lắm đến
Mà ta không thể xét suy cho chán chường
Rồi lưu cho khách biết bao sầu đau
Trời xuân hoa tốt tươi
Lòng xuân phơi phới chén xuân ta chúc
nhau

Ngoài song con én đưa thoi
Thiều quang lấp lánh sáng soi
Nhìn xem ai nấy như bóng hoa
Cành mai cơn gió đưa
Kìa xem con bướm cứ theo toan nức hoa
Đào khoe sắc thắm thướt tha
Mùi hương đầu đến viếng ta
Càng như say sống trong giấc mơ
Hoàng-yến thung dung đương cánh lướt
mây

Bay khắp trong bốn phương
Nào đâu có đến ta
Đương xót thương cổ hương
Hồn đương man mác nhớ nhung ai
Kìa lưỡng chim đắm say đã
Trời xuân hoa tốt tươi
Thì vui đi chớ có sao buồn tiêng than
Người ta trong chốn thế-gian
Buồn vui sao khéo đa mang
Làm chi cho lưỡng đau đớn lòng.

— AI-LIÊN —

Muốn cho hàng nhiều!

HOA KHÔI

78 RUE G. GUYNEMER 78 SAIGON

HÀ GIÁ XÒAN MỚI 30% TỪ 15-10 TỚI 15-11-39. GIÁ BÁN THƯỜNG MỖI HỘT LÀ: TỪ HAI TỚI BA LY RƯỢI 0#60

4 LY	0,70	6 LY	1,90
4 - 1/2	0,80	6 - 1/2	2,40
5 -	1,20	7 -	3,00
5 - 1/2	1,50	7 - 1/2	3,60

Từ 8 Tới 14 ly, giá riêng

MỘT DỊP TỐT CHO QUÍ BÀ VÌ BÁN THỂ NÀY, 1 HỘT MỀ-ĐÀI 3 LY CHỈ CÒN CÒ 0#42. HẾT SỨC RE-S! QUÁ HẠNG, BAN LẠI GIÁ THƯỜNG

GỞI CONTRE REMBOURSEMENT

Độc-giả nào chịu khó thêm vô cho trùng 1 chữ thiếu nơi tựa và cắt quảng-cáo đem lại **Hoa Khôi** mua hột xoàn thì sẽ được bớt 5% nữa là 35%:

Kiên-trúc-sư kiêm thầu khoán

Lãnh vé họa đồ cất nhà, cho giá, sơn phết trang hoàng, đồ đạc bàn ghế, cất nhà tắm, cầu tiêu máy v.v., v.v...

TRẦN-VĂN-TẮT

nhà chuyên môn về kiểu nhà và bao thầu cất nhà.

Travinh

THƠ

TRONG MỘT CHIỀU THU...

Chiều vơi hơi thu, sắc nắng tà
Ngàn mây phơi phới nhuộm màu hoa !
Muôn hương thoang thoang êm như lộng
Trong gió heo may dịu dịu pha.

Bông khắp trăm hoa nhuộm nở đều :
Mây ngừng trôi chảy, gió không kêu,
Nắng chiều vội tắt trong yên lặng
Để rớt vài màu xuống cỏ rêu.

Rồi thì lộng lộng dưới trời hương
Một bóng tiên-nga, áo sắc hương,
Nhẹ lướt đi trên cỏ mượt,
Cổ say se-se lặng trong sương.

Nàng đến bên hoa khẽ nhẹ-nhàng
Tay nâng, mơn-trón đóa hoa xinh,
Hoa tươi run-rẩy trong sung-sướng,
Vị được nàng Tiên rỏ chút tình.

Bỗng chốc « Tiên-nga » ừ-rủ sâu !
Muôn hoa lẳng lặng nép vào nhau,
Sương trong se-se gieo mình xuống
Được lấy má nàng những hạt châu.

Nàng khóc vì hoa đã kém tươi
Màu hoa vàng thắm đã lợt phai,
Nhưng hoa, khi ấy, vô tình vẫn
Đẹp lấy sương sa, lẫn lệ rơi !

Từ đây, màu hoa lại thắm vàng.
Mỗi lần hè tiễn bến thu sang,
Trong chiều, nương gió, nàng Tiên đến
Rỏ xuống lòng hoa hạt lệ vàng.

Tôi gặp nàng Thu có một lần
Khi lòng bận-rộn những bâng khuâng ?
Và khi nắng tắt trong tâm héo,
Lòng chết, còn đâu thấy bóng Tiên.

LÂM-HOÀNG-LAN

THU

Sầu thu..

Nàng Thu nhẹ đến đứng bên tôi,
Khoát áo phong sương rạng ánh ngời
Sẽ dũ tay hoa đưa lá chết,
Cùng lòng tôi rụng một lần thôi !

Mơ thu

Ai đó bên song mãi thần thờ ?
Hay là nàng mộng của thu mơ
Vội vàng khoát áo ra nhìn thử
Âm đạm dưới sương liễu đứng chờ

Cầu thu

Tôi đứng vâng thu một buổi chiều
Cầu thu đứng lại để tôi yêu
Gió thu nhỏ : Thu toan chịu
Nhưng sợ thi nhân ngấm quá nhiều !

HÀNG-GIANG

THU VỀ

Tặng Minh-Hương (Baria)

Thiếu-nữ tựa mình bên khung cửa sổ,
Ngắm nàng thu nhẹ ngắt lá vàng rơi ;
Thiếu-nữ trót dặt lăm tơ đau khổ,
Vương lòng nàng siết chặt mãi không thôi.

Chiều về đây, trên đồng lau sương phủ,
Thiếu-nữ còn đứng tựa ở bên song.
Đón yêu đương, chiều thu, về chốn cũ,
Nhưng yêu đương như nước cuốn xuôi dòng.

Thiếu-nữ cố nhìn ra chân trời thăm,
Tìm bóng người đi giữa lúc thu về.
Tìm trong nắng chiều chút hương tình
Ấm :
Nắng tắt rồi, sương tỏa khắp đồng quê.

Người ấy bảo thu về người trở lại !
Nhưng ba lần thiếu-nữ đón thu sang.
Lá buồn rơi, ba lần, rơi mãi mãi,
Rơi ngoài trời, rơi rã ở lòng nàng.

Lửa tình đã tắt nơi lòng thiếu-nữ,
Như nắng chiều tắt trên ngọn đồi sương;
Chiều nay sao cảnh trời buồn ử rử ?
Thiếu-nữ còn ngồi dặt mộng yêu đương.

BÙI-ÁI-QUỐC

MƯA RƠI

Mưa rơi, ngoài phố, mưa rơi...

(Arthur Rimbaud)

Lệ ứa trong lòng tôi
Như mưa nhẹ nhàng rơi,
Mỗi buồn đau vơ vẩn
Thấm ướt cả hồn tôi.

Trầm tĩnh nhẹ nhàng rơi
Mưa gọi buồn xa xôi,
Vội lòng mang tình hận
Nghe tiếng khóc mưa rơi !

Lệ ứa trong lòng tôi
Như mưa nhẹ nhàng rơi
Gió thu rên ngoài nội
Sao lạnh quá, em ơi !

XUÂN-LŨ

BUỒN THU

Khí thu lưu-bất lạnh lòng thơ
Buồn thướt-tha bay khỏi lũng lờ
Ngoài cõi xa khơi theo gió lại,
Âm-thầm, mê-muội những lời mơ.

Có ai rên rỉ giữa trời sương
Ta lắng-nghe chỉ tiếng đoạn trường
Hãy lắng nghe lòng ta nức-nở
Nghe lòng nức nở hồi tình nương.

Đã được bao thu sống với nàng
Hôm nay thu đến, mộng lòng tan
Chao ôi ! thu đến, ôi ! thu đến,
Nàng đã theo chồng cách ải quan.

Ta về chốn cũ thiếu tình thơ.
Thức suốt đêm trắng để đợi chờ...
Sương khói bốn bề trùng-diệp quá,
Hồn thu chưa được đến ngàn mơ.

LAM-GIANG

KHI MÙA SOAN NỖ

Mỗi độ trong vườn hoa soạn nỡ
Mấy lần tôi dặt hận năm xưa
Hồn ơi ! màu thắm tươi như máu
Có thắm bằng màu của lệ-thơ ?

Ba thu buồn nắn trôi qua cửa
Buồn nắn như chiều buổi biệt-ly
Trời ! Sao ngày tháng đưa nhau rụng,
Lòng tôi buổi ấy chưa phai đi.

Chiều đan U-tối qua mây thấp
Sương biếc xây mơ ở cuối trời
Sương biếc giăng tơ trong hồn nữa
Thơ buồn rụng hết cả màu tươi.

Ai biết bao giờ soạn hết nỡ
Bao giờ soạn nỡ hết mùi hương ?
— Lời tôi ghen cả trong nước mắt.
Nước mắt khô rồi, vẫn nhớ thương.

SƯƠNG-LAM-TỬ

KHI ĐÃ KHÔNG CÒN...

Tặng những linh hồn chứa nắn

Gió nói gì trong sóng lá rơi
Thì thầm như mơ giấc mơ trôi
Vi vu như luyến lời mây nước,
Rồi đứng im lìm, ngấm viền-khơi !

Một con thuyền mộng, con thuyền mộng,
Lướt giải tràng giang, đuổi bóng chiều.
Và bầy cò trắng như e-sợ,
Qua vội vàng trên bến nước reo.

Và cuối thôn xa, khói tỏa mờ,
Những lều tranh nát đẹp như thơ.
Những hàng trúc yếu xanh như lụa,
Và những đường trăng rã nẻo mơ.

Hồn cô ngập cả ý đêm thanh,
Ngập cả tim đau một mối tình.
Lòng rơi-buồn, tìm về dĩ-vãng,
Lệ tràn, tràn cả mây ngàn xanh.

Thôi hãy im đi ! tiếng gió chiều !
Đừng than kể nữa, đừng mơ nữa,
Khi đã không còn... đổ bến Yêu !

LIỄU-NGÂN

LU'ÔNG NGHI BỔ THẬN

Lê-huy-Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở Thận. Bại-thận : đau lưng, mắt mờ, ù tai, nhức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sanh ra Mộng-tĩnh, Di-tĩnh, Hoạt-tĩnh, Liệt-dương... Hoặc những người vì ! thủ dâm ! mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, di-tĩnh, mộng-tĩnh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong-tĩnh vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại thận khí mà sanh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, hoa mắt, rụng tóc, ướt qui đầu...

Có các bệnh kể trên đều dùng !! Lưỡng nghi bổ thận !! số 20 của Lê-huy-Phách các bệnh khỏi hết — sinh khí cổ tinh, khỏi bại thận, khỏi di-tĩnh, khỏi mộng-tĩnh, khỏi hoạt-tĩnh, khỏi bệnh liệt-dương chắc chắn như vậy, dám cam đoan.

Lưỡng nghi bổ thận số 20 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ thận !! hay nhất ở xứ này ! Mỗi hộp giá 1p.00.

Đàn bà bắt điều kinh

Dùng thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

ĐIỀU KINH CHŨNG NGỌC SỐ 80 GIÁ 1p.50. — Các bà có bệnh Bắt điều kinh, khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí hư nữa. Trong người bần thần mỗi một, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều kinh chũng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách, kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỔ HUYẾT SỐ 21 GIÁ 1p.00. — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt... dùng Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1p.00' kinh hành đúng hẹn, da đỏ hồng đào, khoẻ mạnh luôn luôn và làm cho người tăng thêm vẻ đẹp.

Thanh-niên Cứu khổ hoàn

Trị tận gốc các bệnh Lậu

Một thứ thuốc Lậu hoàn toàn linh nghiệm, hay hơn hết thầy các thứ thuốc Tây, Tàu. Ta đã có bán từ xưa tới nay ở xứ này. Thuốc này có đặt tính chữa các bệnh Lậu: không cứ là kinh niên hay mới mắc, tức buốt hay ra mủ, bệnh Lậu phải lại hay phải nhiều lần, bệnh Lậu có biến những chứng gì nguy hiểm, bệnh Lậu ở đàn ông, đàn bà hay đàn bà có thai... đều dùng Thanh-niên Cứu Khổ Hoàn số 70 giá 1p.20, dùng được nhiều ngày, dứt tuyệt nọc các bệnh Lậu. Thứ thuốc Thanh-Niên Cứu Khổ Hoàn này hiệu nghiệm phi thường. Các ngài hãy hỏi những người đã dùng rồi thì sẽ biết sự công hiệu là dường nào.

VẠN NĂNG LINH BỔ

Lê-huy-Phách

Một thứ thuốc bổ sức khoẻ dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người lớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình bình tráng kiện, phần khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khoẻ... Các cụ già, bà lão dùng thuốc này khỏi bệnh ho sẽ êm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà dùng thuốc này, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục.

Những người làm việc bằng tinh thần hay sức khoẻ nhiều quá: trong người mệt nhọc, chán nản... dùng thuốc này làm việc lâu mệt, thêm trí khôn, tăng trí nhớ. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn. Mỗi hộp giá 1p.00.

Bệnh Bạch Đái

Thuốc Lê-huy-Phách hay nhất

Bệnh Khí-hư (bạch-đái) rất nguy hiểm cho phụ-nữ. Người có bệnh khí-hư thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giầy, có cặn, ra khí-hư hoặc vàng, hoặc trắng, kinh nguyệt ắt điều, người ốm yếu... dùng Đoạn Căn Khí-Hư âm số 37 giá 1p.00 và Táo Nhập Khí Hư Trung số 38 giá 0p.50 của Lê-huy-Phách, khỏi hẳn bệnh Khí-hư (bạch-đái) tốt cho đường sinh dục về sau.

Lọc mau sát trùng

Tuyệt trùng Lậu, Giang-mai

Lậu, Giang-mai chưa tuyệt nọc: tiểu tiện trong đục bất thường có vẩn (Filament), ướt qui đầu, đổ qui đầu, buồn ngứa trong ống tiểu tiện trong người mỗi một, rụng tóc, mù mắt, ù tai, đau lưng... dùng Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60 kèm với Bồ Ngũ Tạng số 22 giá 1p.00 khỏi hết các bệnh kể trên, tuyệt nọc các bệnh phong-tĩnh, người thêm sức khoẻ, không bao giờ trở lại.

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH

N° 19 Bd. GIALONG -- N° 19 HANOI

Tổng phát hành ở Nam-hự

XUÂN-NGA

181, Bđ de la Somme--Saigon

Tổng phát hành ở Cao-miên

HUYNH-TRI

15, rue Ohier--Phnompenh

Và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Lào, Cao-miên đều có đại-ly.

Ở Saigon bán tại Xuân-Nga Bđ la Somme; Bạch-Loan và nơi

Dépôt **KIM-TIẾN** Saigon

191-193, rue Frères Louis -- Saigon — Téléphone : 21.486

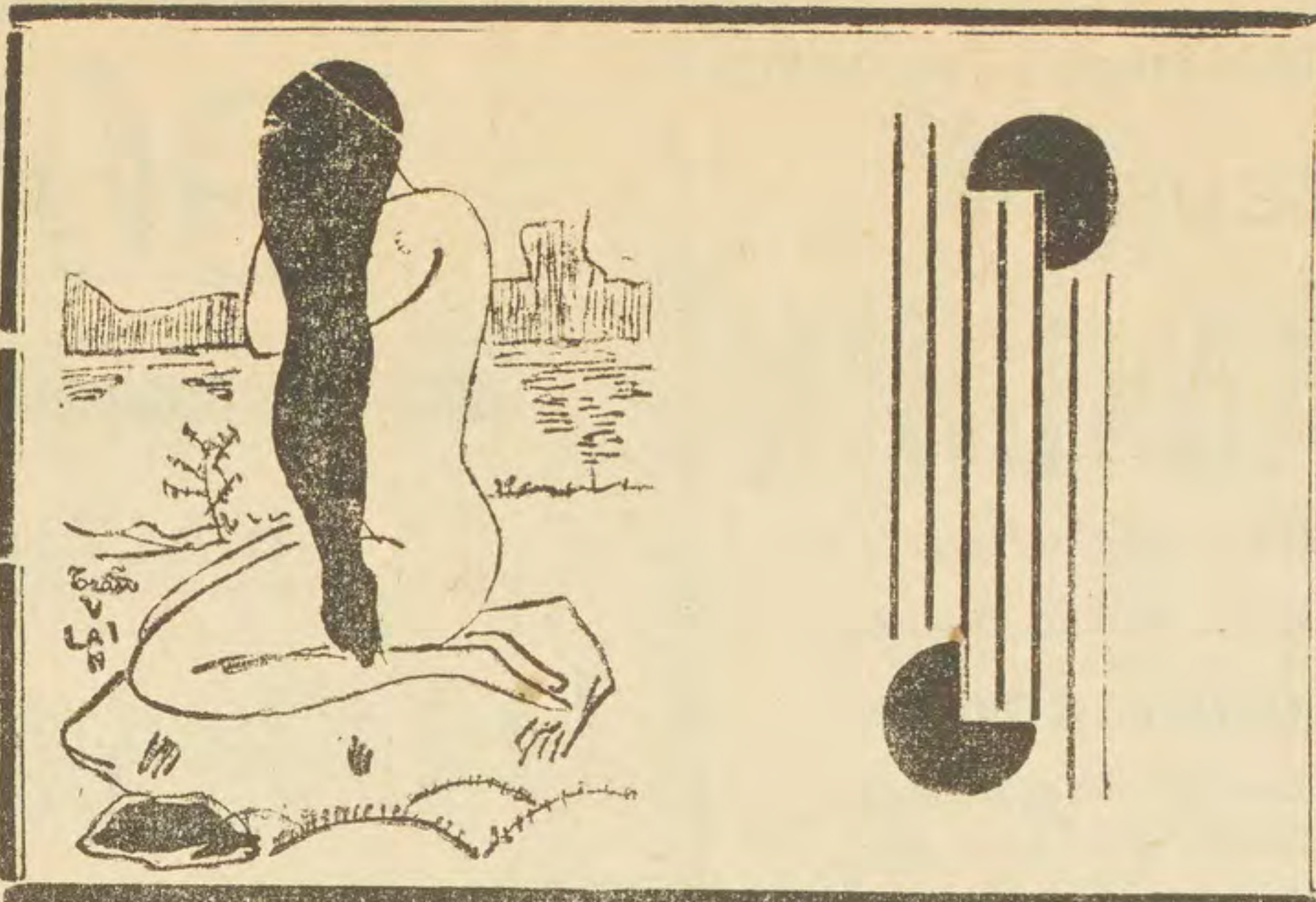
Dakao bán tại Đức-Thắng và Mỹ-Long 146-148 Bđ Albert 1er, Giadinh bán nhiều nhất tại KIM-TIẾN annexe 51-53 rue de l'Eglise (gần ga xe lửa ngang chợ Bà-chiếu).

LÀM ĐI

THANH-NIÊN S.O.S.

Người đàn-bà trần truồng

va...



Quan-niệm tình-dục trong văn-chương VIỆT-NAM

CỦA KIỀU-THANH-QUÊ



A N - chương V i e t - N a m - Nhà văn không còn sợ luân lý không, Mạn h
nữa. Họ nói: « Văn học muốn tiến hóa, phải thoát ly tính thần luân lý phong kiến » (1). Rồi họ mạnh dạn đem quan niệm tình dục vào văn chương. Một vài nhà văn đương thời tiêu biểu cho xu hướng này: Vũ - trọng - Phụng, Trương-Tửu, Nguyễn-Vỹ. Tôi muốn lấy 3 tác phẩm: *Làm đi, Thanh-niên S. O. S., Người đàn bà trần truồng* của họ làm trụ cột cho cuộc lập luận.

Họ Vũ, họ Trương, họ Nguyễn, cả ba đều có ý muốn phóng túng tình dục văn-chương họ tổ cao họ!

Tình dục, giai cấp phủ hào đang thi-vị-hóa nó để hành lạc. Người ta dựa vào học thuyết Freud mà đam-mê-lãng-hóa tình dục. Freud thật là đặc tội mà tạo ra một cái thuyết để cho muôn người hiểu sai lạc!

Giáo-sư Sigmond Freud, cuối nửa thế kỷ trước, sau khi kinh nghiệm bao nhiêu bệnh thần-kinh (névropathie), bao nhiêu biến-thái của chứng « hystérie » (chữ này, Tàu khi dùng cũng để y hay dịch âm mà thôi) đều do tình dục gây ra, bèn mở mắt cho đời bằng cách phát minh thuyết toàn dục (pansexualisme), cho tất cả ngôn ngữ, cử chỉ hành động của người ta đều căn nguyên ở tình dục.

Theo Freud, linh hồn người ta có 2 phần:

1' Phần hữu thức (conscient) cho ta ý-thức được việc mình đương làm.

2' Phần vô thức (inconscient), cái kho chứa đựng tất cả tập-quán tánh tình của ta.

Phần hữu thức rất nhỏ sống bên cạnh phần vô thức bao la rộng rãi trong phần hữu thức, chỉ có một việc làm nện tại của mình; còn trong phần vô thức có cả quá khứ mong manh của mình, đang tiềm tàng, đợi dịp xuất hiện ra phầ hữu thức.

Freud ví linh hồn người ta với một căn nhà, trong đó có hai cái phòng: phòng tiếp khách — phần hữu-thức; và phòng để khách ngồi chờ — phần vô-thức. Hai phòng có cửa ăn thông nhau. Cửa có người gác. Khách nào đứng đắn người gác cửa đưa vào phòng tiếp khách. Khách nào không đứng đắn người gác cửa đuổi giởn (refouler) trở lại phòng ngồi chờ.

Người gác cửa ở đây là Tiên-ý-thức (préconscience) đối với cái ta (le moi).

(1) Ông Hồ-Xanh năm xưa đã có viết một bài dài về vấn đề này trên một báo Tin-Văn.

Ý tưởng nào hợp với luân lý lẽ giáo, tiên-ý-thức cho ta đưa vào phần hữu-thức, ta dám tuyên bố ra. Ý tưởng nào trái luân lý, nghịch lẽ giáo, tiên-ý-thức bắt ta đuổi giởn về phần vô-thức. Sự đuổi giởn ấy ngày lại ngày trở thành một lực lượng hữu-hại cho thần kinh hệ thống. Theo Freud, bao bao nhiêu bệnh hystérie đều do sự đuổi giởn ý tưởng muốn thỏa dục mà ra. Một sự muốn thỏa dục không cứ gì đợi đến tuổi dậy thì mới phát sanh. Trẻ con còn bú mẹ cũng đã muốn thỏa dục rồi.

Trong phần vô thức rộng rãi, có một vật khổng lồ choán gần hết phần ấy, là BẢN-NĂNG TÌNH-DỤC (Instinct sexuel). Tất cả mọi việc ta làm từ trẻ đến già đều do bản năng ấy sai khiến.

Đứa hài nhi khi mới sỏ lông đã có phần hữu-thức đâu? Thử nó biết gì bớ? Linh hồn nó chỉ có phần vô thức thôi. Mà cả phần vô-thức đều bị choán lấy bởi TÌNH-DỤC. Đứa hài nhi tìm khoái cảm Tinh-dục do sự bú sữa ở hai bầu vú ấm ấm của người mẹ, do sự tắm rửa nó của người mẹ; vì trong lúc ấy, tay người mẹ vô tình sỏ mó vào những chỗ trong cơ-thể nó có thể làm xúc động Tinh-dục (les zones érogènes).

Trái qua một thời-gian... đứa hài-nhi lớn... và bắt đầu yêu. Tình dục khiến nó yêu những người mới nhứt sống cạnh nó, săn sóc nó — những người trong gia tộc. Nếu đứa trẻ là gái, nó yêu cha hơn mẹ. Nếu đứa trẻ là trai, nó yêu mẹ hơn cha.

...Đứa trẻ lớn lên, gần anh em hơn cha mẹ. Tình dục làm nảy một giây liên lạc chặt chẽ giữa chị hay em gái với anh hay em trai.

Nhưng tình dục vẫn còn thuần túy chưa biến-thể làm Dâm-tinh.

Cập tuổi dậy-thì! Cái tuổi của thanh niên nam nữ, trong trường dạ, hằng sống những giấc xuân-mộng hải hùng. Trai gái tìm nhau mà yêu để thỏa được Dâm-tinh.

Nếu xã-hội không có luân-lý, lẽ giáo, cho được thỏa Dâm-tinh, anh trai em gái hay chị gái em trai sẽ lấy nhau ngay. Vì còn tìm đâu dễ bằng trong gia đình một kẻ khác giống, để được thỏa mãn?

Nhưng vì xã-hội có luân-lý, lẽ giáo... Anh trai em gái, chị gái em trai không thể lấy nhau! Người ta bèn « tìm nhau » ngoài phạm-vi gia-đình.

Ngoài phạm-vi gia-đình, người chị gái hay em gái sẽ yêu người đàn ông con trai nào phăng phất giống cha, anh hay em trai mình; trai lại, người anh trai hay em trai sẽ yêu người đàn bà con gái nào phăng phất giống mẹ, chị hay em gái mình.

Cứ gì phải nói cho nhiều! hãy đàn-cử một tiếng nói, một nụ cười của Liêu kể có non nghìn người. Thôi thì loạn óc đau màng óc, đau tim, đau cường phổi, ho lao, nào kẻ khác giống, ta sẽ yêu kẻ ấy ngay. Ái-tình đột-khởi chỉ vì nguyên nhân hết sức giản dị ấy.

Tóm lại: Tình dục sanh Dâm-tinh; Dâm-tinh làm nảy nở Ái-tình.

Cắt nghĩa Ái-tình mà không căn cứ ở Tinh-dục, là đánh mất các nguyên-nhân sinh-lý chi-phối nó.

Ông Trương-Tửu hiểu thế. Hãy nghe ông cắt nghĩa Ái-tình của thanh-niên nam nữ cập tuổi dậy thì:

« Phàm một người con gái phải trải qua một thời kỳ mà cơ thể kêu gào một khoái-cảm; khoa-học gọi là thời kỳ động tình. Trong thời kỳ đó, không gì làm người con gái hoạt bát, có duyên tươi tỉnh, lẳng lơ bằng đứng trước mặt một người con trai. Sự có mặt của người con trai làm thức tỉnh cái tinh-lực tiềm tàng trong cơ - thể người con gái. Người ta gọi nó là tinh-lực đam - dăng. Hiện tượng này đã được khoa-học chứng nhận bằng nhân diện; cho rằng ở mỗi cơ thể người con trai ngoài những âm-ba điện lực (ondes magnétiques) có đủ sức mạnh chiếu vào cơ-thể người con gái, khuếch động cái bốn-chất điện-lực nằm tản mạn trong đó. »

(Thanh-niên S.O.S.)

Viết « Thanh - niên S. O. S. », ngoài việc lấy tình dục cắt nghĩa Ái-tình, Trương-Tửu còn dùng nó « nghiên cứu lịch-sử truy-lạc của một tâm hồn (trong truyện là Liêu) vạch một con đường đi tới sự giải quyết vấn đề thanh-niên, bày ra một thực trạng xã-hội, toát ra một khẩu hiệu tranh-dấu » (2)

Trương-Tửu đưa ra một chàng thanh-niên hư đồn, truy lạc, chạy theo dục-tinh: Liêu. Liêu của ông năm mộng, tơ tưởng đến một người con gái, vào tiệm hút, vào nhà chớp bóng thọc tay vào chỗ tội kỳ của đàn bà, phá hư danh tiết một người con gái, chết vì hạnh lạc thái quá.

Kết cuộc Trương-Tửu cội lối một vị đốc-tơ, kết tội thanh-niên, kết án Dục tình:

« — Nếu tôi không nhầm lời vị đốc-tơ nói với chị của Liêu) thì cậu Liêu nhà ta hay lui tới những chốn ăn chơi. Vì trác táng lâu ngày tạng phủ trong người mòn yếu. Hôm nay chắc bị xúc cảm về một việc gì nên máu ở tim ngừng chảy, mới ngất đi lâu như thế. Tôi làm nghề thầy thuốc đã năm sáu năm nay. Những bệnh nhân trẻ tuổi đến tìm đường ở bệnh viện của tôi như cậu Liêu kể có non nghìn người. Thôi thì loạn óc đau màng óc, đau tim, đau cường phổi, ho lao, nào

« — Nếu tôi không nhầm lời vị đốc-tơ nói với chị của Liêu) thì cậu Liêu nhà ta hay lui tới những chốn ăn chơi. Vì trác táng lâu ngày tạng phủ trong người mòn yếu. Hôm nay chắc bị xúc cảm về một việc gì nên máu ở tim ngừng chảy, mới ngất đi lâu như thế. Tôi làm nghề thầy thuốc đã năm sáu năm nay. Những bệnh nhân trẻ tuổi đến tìm đường ở bệnh viện của tôi như cậu Liêu kể có non nghìn người. Thôi thì loạn óc đau màng óc, đau tim, đau cường phổi, ho lao, nào

thần-kinh... Đủ các chứng bệnh tinh thần. Mà tôi xét ra không phải họ làm việc thái quá bằng tâm trí mà sinh ra thế. Tất cả đều đã hoá: đang mắc bệnh hoa liễu. Họ say đắm nhiều quá những thú vui dâm dục. Họ thức đêm này qua đêm khác để uống rượu, hút thuốc phiện. Họ nuôi trong óc luôn luôn những ý nghĩ bất chánh. Họ sống thuần bằng những mộng dâm dăng, những mưu cơ lừa dối. Bởi vậy nên thân thể và tinh thần họ suy vì rất mau chóng. Tôi chắc cậu Liêu cũng ở vào ca ấy. »

Cũng có « quan-niệm tình dục » trong văn-chương, Nguyễn-Vỹ, Vũ-trọng-Phụng tùy nhiên chữ-trương khác.

Trong *Người đàn bà trần truồng*, Nguyễn-Vỹ cho: Tình dục sở dĩ nấu nung ở lòng đàn ông là do đàn bà muốn kin hồ « cái hình dạng rất tự nhiên, chẳng có gì là lạ cả » của mình. « Nếu cái ấy, ông viết, đã bị coi như một hiện-tượng, hiện-tượng độc nhất làm cháy đến cực điểm lòng hiếu-dị của loài người, lỗi tại đàn bà không bao giờ muốn cho đẹp trời trông thấy những cái gì đẹp nhất trong thân thể của họ mà đức Thượng-đế đã ban cho! »

Cởi truồng để làm việc cho tình dục dễ hơn, đàn bà can đảm hơn cởi truồng để hành-dộng một việc quang minh chánh đại. Vin lấy tâm-lý phức tạp ấy của đàn bà, Nguyễn-Vỹ mượn lời tựa sĩ Đào-Lê (một nhân vật trong « Người đàn bà trần truồng »), nói với một cô trần truồng ngồi lam mầu cho họa sĩ sẽ vẽ:

« — ... Tôi mong rằng có tha thứ cho sự ngay thực đương dột của tôi, nhưng tôi rất lấy làm lạ cho đàn bà! Họ có thể cởi trần truồng hết cả ra, một cách tôi cho là bất lịch sự, trước nhu-cầu của ái-tình và của tiền tài, thế mà trước lý-trưởng của nghệ-thuật họ lại không dám bỏ rơi cái cooc - xê của họ xuống. Và họ gọi cái đó là lòng trinh-thục! La pudeur! Ah, la pudeur!.. »

Đèn Vũ-trọng-Phụng. Nhà văn họ Vũ muốn người ta giáo-hóa, văn-đề Tinh-dục. Viết *LÀM-ĐI* ông có ý muốn đem tiểu-thuyết-hóa một bài giảng dạy về Tinh-dục. Cứ xem mấy cái phần đề này, đủ rõ Chủ-tâm ông rồi: Ái-tình với sinh-hực-khi, những sự hại về thủ-dâm và ý-dâm. Chính ông cũng đã tuyên bố trong bài tựa: « *LÀM-ĐI* là một thiên tả-chân tiểu-thuyết mục-dịch là hô hào nhà đạo đức và bậc làm cha mẹ lo chăm đến hạnh phúc của con cái phải để ý đến cái sự mà những thành kính hủ bại vẫn coi là điều bất thỉu,

tức là cái sự dâm. » Cách xa một đoạn, ông lại viết: « Giáo hóa cho thiếu niên biết rõ tình dục là những gì, đó là những việc phải làm ngay vậy. — Văn-đề nam nữ giao hợp phải đem ra giảng cho tuổi trẻ. — Nam-nữ thiếu-niên, vào lúc dậy thì, vào lúc xác thịt rạo rực lên vì sự biến đổi âm thầm và sự phát triển của những cơ quan sinh dục là rất dễ lầm lỗi, là rất dễ hư hỏng, nếu không được bậc cha mẹ chỉ bảo những cần biết và để phòng mọi hoàn cảnh xấu hổ cho. »

Vì chẳng được cha mẹ dạy bảo cho HUYỀN (nhân vật chánh của *LÀM-ĐI*) mới 9 tuổi đã hư thân với một thằng bé, trạc tuổi mình, trong cái trò « chơi vợ chồng », chỉ vì muốn biết! Huyền nói: « Người lớn đã không báo rõ cho em, cố nhiên em chỉ còn có một cách: học lấy, — học của tự nhiên học của tạo vật. »

Từ 13 tuổi trở đi, Huyền lại phải bắt đầu chiến đấu mỗi ngày một gât gao với dục tình. Sự phát triển âm thầm và đầy đủ những cơ-quan tỉ mỉ trong bộ phận sinh-thực làm cho xác thịt của em (Huyền) rạo rực lên nhiều khi tưởng mình không còn tự chủ lấy mình được nữa. »

Một hôm, thấy kinh-nguyệt lần đầu tiên. Huyền lấy làm lạ và nhân tiện hỏi mẹ về vấn đề nam nữ. Mẹ nàng chẳng giảng giải cho nàng, chỉ đáp cộc lốc có một câu: Bao giờ lấy chồng con sẽ biết rõ. » Huyền khổ tâm lắm. Nàng than: « Một người con gái đến tuổi xuân tình phát động có bao nhiêu chỗ khổ tâm mà không có thể đem ra nói được với ai; Dầu với mẹ cũng không làm sao hở môi được. Thật là thống khổ! Thật là khủng hoảng! Mà nghĩ cho kỹ nào có phải tại mình đâu. Chẳng qua trời sinh ra thế. Nghĩa là tạo hóa ban cho ta một cái cơ-thể rất rầy rà, đến lúc cái cơ thể ấy tự nhiên phát đạt ra, nó đem cho ta những sự khoái lạc, hy-vọng đã đành, mà đồng thời nó cũng gây cho ta những sự thống khổ, khủng hoảng nữa. Bấy giờ em mới biết ra rằng muốn chống lại với nó, chỉ duy có một thứ giáo dục cho thật tốt. »

(Còn một kỳ nữa)

CHỈ CÓ THUỐC LẬU SANGHAI

của nhà thuốc Bạch-Ngọc mới chắc chắn chữa hết Bệnh Lậu. Mới mắc: đàn ông đi đại buốt, tức, ra máu, nữ xanh, vàng: đàn bà thì trước hết ngứa nơi cửa mình, rồi cũng buốt tức ra mủ máu, xây xẩm mảy mảy và ớn lạnh v. v... chỉ dùng hai ba hộp, Lậu Sanghai thì nhứt định mau hết. Bệnh Lậu Kinh Niên mắc đã lâu, hoặc phải đi phải lại nhiều lần, đã uống nhiều thứ thuốc không nhảm, mặc dầu ra ít mủ.

Nhiều người lúc thường không sao, nhưng thức đêm, làm việc quá mệt, uống rượu hay là giao-hợp quá mạnh thì sáng dậy mới thấy chút mủ, hoặc nặn vuốt mới ra chút xiu, thế mà bệnh này nguy hiểm hơn, nhất là đàn bà vì kinh bất điều, đau bụng, đau trắng v. v. mau mau dùng lối chừng 5 hộp Lậu Sanghai, đảm cam đoan mau hết bệnh một cách mau lẹ êm ái chắc chắn, khỏi lo trở đi trở lại nữa. Một hộp: 1p.20 có trữ bán sỉ và gởi lãnh-hóa giao-ngân tại depôt

KIM-TIÊN

191-193 Rue Frères-Louis — Saigon

Téléphone 21-486

Bazar Mỹ-Long (Dakao) và nhiều nơi có bán. Cần thêm đại-lý, hỏi M. Y-sĩ Huỳnh-Tôi

125 B Maréchal Joffre — Cholon.

85 1, đường Carabelli, góc Catinet-Saigon — Tél : 21.312

+ DOCTEUR +

ĐẶNG-VĂN-CHÍN

de la Faculté de Médecine de Paris

Tại các chứng bệnh phong tình và bệnh ngoài da.

Chuyên môn bệnh da liễu

Diplômes de Vénérologie, de dermatologie, de gynécologie...

Mai : 8 giờ tới 12 giờ — Chiều : 3 giờ tới 7 giờ.

+ PHAN-VĂN-NGUYỄN +

98, RUE LAGRANIERE - SAIGON

(Sau chợ mới gần trường Lê-Bà-Cang)

Tốt nghiệp trường đại học nha-y ở thành Lyon

Cựu phụ-tá đường-dương Edouard Herriot ở Lyon

(Ancien assistant à la clinique de stomatologie à l'hôpital E. Herriot de Lyon)

Các chứng bệnh răng, trồng răng.

Sửa hàm răng xấu trở nên đẹp.

Làm răng theo cách nhà chế tạo.

Jacket (cách Huê-kỳ : Emailage)

Chuyên trị

Có máy vô-tuyến-điện « RADIOGRAPHIE »

Sớm mai : từ 7 giờ tới 12 giờ — Chiều : từ 2 giờ rưỡi tới 7 giờ

QUINAFORCE

RƯỢU MÁU ĐỎ

Bệnh mới dờ, xanh xao, yếu đuối, ban rét, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đang kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu đỏ huyết, thơm, khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2\$00

DU TRỞ TẠI :

Pharmacie Vương-hữu-Lê

144, rue d'Espagne - SAIGON (Sau Chợ-mới)

ở xa gửi theo cách lãnh hóa giao ngân

KAOLO... KALOLO...

Bản sớ giá thiết rẻ, không nơi nào có bán. Nơi bán hiệu có trữ bán giấy journal appretté, papier couleur 18 kilos, papier marbre, và nhiều thứ giấy khác.

Thuốc nhuộm tóc Peacock

Một thứ thuốc nhuộm do một kỹ-sư Nhứt bảo chế, kết quả rất mỹ mãn sau khi dùng qui vị sẽ vui lòng sự công hiệu của nó.

Có trữ bán thật nhiều tại :

NAM-HUNG

165, Boulevard de la Somme

SAIGON

Bữa họ mạng trẻ con

Tổn trăm ngàn đồng rồi mà trẻ cũng không mập ?

Tại sao ? ?

Những trẻ con gầy ốm mãi, ăn thì nhiều bụng thì lớn, mỗi lần nóng là nôn mửa, hay khóc đêm eo-o, cho ăn bao nhiêu cũng vẫn đói, đầu có tay chơn nhỏ bé dụng lại bình thường...

Ấy là bệnh CAM-TÍCH bụng chướng đầy sần lồi... Qui bà nên mua ngay bánh Cam-Tích hiệu con « ONG » của nhà thuốc « GIA-BU-ĐU-ÔNG » cho trẻ ăn vào, tức nhiên sần lồi ra hết, trở nên ngoan ngoãn, mập, mạnh mẽ thường. Đứa không bình ăn vào đó da thâm tím, chơi giỡn suốt ngày. Trăm ngàn bà mẹ đều công nhận là món thuốc thần (hết viên bệnh như cục bòn bòn tây ngọt và thơm, trẻ con rất ưa thích).

Nhìn kỹ hiệu con « ONG ». Có bán các tiệm thuốc bắc.

PHÁT HÀNH GIA-BU-ĐU-ÔNG

90, Boulevard Tông-dục-Phu-ông - CHOLON.

ĐÔNG TÂY CHIẾN SỰ YẾU VẤN

Tình hình chiến-tranh ở Âu-châu

ĐỨC CHỦ HÒA HAY CHỦ CHIẾN ?

THẸO báo Daily Express nói rằng nay mai Goering sẽ sang Rome để hội đàm với Mussolini và bá-tước Ciano. Người ta dự đoán bất ngoại là việc này ý giáng hòa hoãn cho Đức. Vì vậy, ở Rome ông Bastianini còn chờ xem kết quả cuộc hội đàm ra sao, mới đưa tờ trình rõ rệt cho chánh-phủ Anh. Ông Bastianini có ý muốn cho ngoại trưởng Halifax biết rõ ý kiến của Ý đối với cuộc giáng hòa ra sao, nhất là thủ-tướng Mussolini rất mong mỏi có cuộc đình chiến.

Sở dĩ Đức có cuộc vận-dòng hòa như thế, người ta bình phẩm rằng tại ngoại trưởng Von Ribbentrop tinh sai, nên ngày nay mới ôm mối thất vọng. Trước ngày chưa chiếm đoạt được Ba-lan, Von Ribbentrop một hai gì quả quyết hễ Đức chiếm cứ được Ba-lan rồi, thì Anh sẽ khởi đánh Đức. Von Ribbentrop nói riết đến đối Hitler phải tiêu lòng tin chắc như vậy. Không ngờ, khi Đức lấy xong Ba-lan Anh vẫn tấn công không ngừng. Nhất là trong một bài diễn văn của thủ-tướng Chamberlain nói Anh Pháp quyết đánh tới cùng, ông Đức mới ngã ngũ. Hiện nay Đức đương cần cạnh một nước khác đứng lên làm trung gian hòa giải. Sự nhẹ nhõm ấy, được đầu Hitler đã vào cơn đương chiến bại như Guillaume II.

Nhưng còn giữ thể diện, một mặt Hitler cầu hòa, một mặt mở cuộc tổng công-kích ở mặt trận Moselle và La Sarre. Theo một nguồn tin gần đây, thì khắp các mặt trận quân hai bên Pháp-Đức đều động rất gât gao. Phía tây Wissembourg cho đến rừng Warndt, pháo binh Pháp đã khởi sự lay-dộng, và nhăm đến rất dữ dội sang chiến tuyến và hậu phương Đức, là những nơi người ta thấy Đức đương tụ tập binh sĩ rất đông đảo. Rõ ràng là Đức đã dùng chiến lược như đã dùng lâu nay.

Tuy chưa biết chắc Đức sẽ công kích ở đâu trước và bằng cách nào. Song theo những sự dò xét của quân Pháp cũng những tin tức ở các nơi cho hay thì việc dự bị công kích ấy có thể chắc lăm.

Bởi muốn đối phó với sự bảo đảm chắc chắn, nên trận tuyến Pháp đều lập tức để phòng, mặc dầu quân Đức chưa bắn một tiếng súng nào, và quân Đức cũng chưa thấy vục rịch gì hết, hình như quân Đức có đương oai co thủ, để mặt ngoại-giao dặng tăng thêm hiệu quả.

Từ khi khám phá được cách hành động bí mật của quân Đức, pháo binh Pháp liền nổ súng bắn qua rất dữ dội để cho quân Đức không thể tụ tập dài theo mặt trận từ Moselle đến rừng Haardt, nghĩa là dài có gần một trăm cây số.

Theo các báo chí Đức, thì hiện nay hình như Hitler chưa nhất định sao cả. Tuy nhiên theo một phương sách đương từ hoạch thì sẽ có một cuộc tấn công lớn. Hiện nay chỉ thấy Đức hạ lệnh buộc các trường hàng không phải đào luyện gấp các phi-công và việc chế

Tin tức Hoa-Nhứt chiến-tranh

CHÁNH-PHỦ TRÙNG-KHÁNH VẤN TIẾP TỤC CUỘC KHÁNG-CHIẾN

GƯA lúc mọi người đương chú ý về chiến sự Âu-châu, binh như vô tình hay cố ý người ta đã quên hẳn thời-cuộc

Trong một bài trước chúng tôi đã bàn đến vấn đề đồng bạc Tàu bị sụt giá, do ảnh hưởng cuộc Âu-chiến gây nên, và cuộc thương-nghị giữa Anh và Nhứt đã thỏa hiệp. Nay tiếp được tin chánh thức thì bộ ngoại-giao Anh đã quyết nghị thời hạn, không ủng hộ đồng bạc Tàu nữa. Tuy nhiên cuộc kháng vẫn tiếp tục, tình thế chưa thấy có gì đáng lo ngại, cho thời cuộc Viễn-dong cả.



TUÔNG GIỚI-THA II
và CHÂU-ĐỨC

Viễn-dong, là câu chuyện hàng nhứt là còn phải đối phó với Đức, ngay, mà trước đây người ta đã quên Anh có phải hy-sinh một ít

PHI-CO' TÀU HOẠT-ĐỘNG Ở HÁN-KHÁU

LÀU nay nghe tin Tàu cơ Tàu đến thả bom xuống Hán-vừa mưa được phi-khẩu, cơ của Nga rất nhiều nhưng còn phải luyện tập phi-công chưa xong, nên chưa dám cho phi-co' ra đánh



Đội phi cơ của Tàu vừa ra một trận

với Nhứt. Gần đây nghe tin có 200 phi-công T-ép-khắc sang giúp Tàu, và một i phương-tàu tuyến tập xong, cũng có thể xung phong được, nên nay thấy Tàu đã khởi thế công là đánh một trận quyết liệt, để làm cho giảm bớt nhuệ khí của binh Đức.

Theo một nguồn tin của Anh thì hôm vừa rồi, có một đội phi-

TẠI SAO ?

Qui ngài cần hỏi đến

SECURITAS?

LÀ VÌ ...

Mỗi năm chỉ đóng một số tiền rất ít SECURITAS sẽ giao cho qui ngài một tờ giao kèo giúp đỡ và bảo trợ để giải-quyết giùm khi qui ngài hữu sự.

1.— TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ HỌ

hoặc thuộc về gia-tộc, kế nghiệp, bất động sản, đất, ruộng, sở, khản đất, cho vay có thế chun (ấp hộ) nợ, tiền thế chun, ký hạn, điều đình hốt nợ v.v...

2.— TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ THƯƠNG-MẠI

hội hè, ban thương-nghiệp, tư-bồn, đặt đơn từ và thơ tín, tố tụng, tính sổ sách, thầu đòi nợ nần, bảo hiểm, điều đình và hiệp nghị thanh toán, phá sản, thu xếp với các chủ nợ v.v...

3.— TẤT CẢ CÁC VIỆC VỀ MẶT CAI TRỊ VÀ TỔ TỤNG

làm giấy tờ, quốc-tịch, xem và chỉ cách nhập tịch, đơn từ, đặt giấy tờ để vận-dòng mọi việc, đấu giá, tờ tá, giấy quyền miễn (licences) thuế, sanh y, thương-chánh, đơn thừa-kiện đơn tố cáo, những việc trọng yếu hay là bí mật văn, văn...

VÀ TẤT CẢ CÁC VIỆC KHÁC

tại Saigon hay ở Lục-tinh

Hỏi thăm khi trả tiền — Xin viết thư hay mời đến hỏi chúng tôi.

SECURITAS

CÔNG-TY BẢO-TRỢ TƯ-PHÁP

46 bis, rue Lagrandière Saigon - Téléphone : 21.906

Thay mặt ở Cao-miên :

Xin do : 14, rue de Badens - PNCMPENH

MỘT BẢNG CƠ HIỆN NHIÊN

Chứa thật chứng ho lao chỉ cho bằng :

Phê lao chỉ Kua: hoàn số 2

... Là một môn thuốc gia-truyền và kinh nghiệm của hai nhà y-học LÊ-VĂN-HOANH và TRẦN-VĂN-HÓA, Trung-Việt Tôt-nghiệp y-sanh, tham-bác cả y-lý Đông-tây, tận tâm luyện thành, để tuyệt trừ ho khức khặc, ho ra huyết, khạc đờm xanh, vàng, ho khan tiếng, tức ngực, đau lưng, ồm o gây mòn. Hiện đã cứu nhiều người qua khỏi cảnh trầm kha. Lắm thử khen tặng.

Mỗi hộp giá : 1p.50 — Nguyên tẽ : 12p.00 — Nửa tẽ : 7p.00

DIRECTEUR

M. Lê-văn-Hoanh HOAN - HAI - DU-ÔNG

(Cockinchino) (Cailly)

Đây là một đơn thuốc theo thuốc ho : Hô-Tinh, le 23 juin 1939

Thưa ngài,

Tôi thiết tưởng thuốc « Phê lao chỉ Kua: hoàn số 2 » của ngài rất công hiệu theo cho 27 tuổi sanh ho đã gần một năm sống thuốc gì công không lành, mà cha u n n g thuốc của ngài đến 2 hộp thì chứng ho lành lập tức. Thật là một chế thuốc rất đáng biểu. Vay ngài gởi tiếp thêm 2 hộp nữa, Ca m ơn ngài vạn bội.

Monsieur NGUYỄN-XUÂN-VIỆM Ex-Maire à Cam-ay-phe (Nord-Annam) Hô-Tinh

ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng như tuyết, rất tinh khiết, để cho các văn-phong, và nhậm dùng hàng thương-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

F. VAN-VOVAN

140, rue Colonel Boudanet SAIGON - Tél : 24.476

+ Docteur LÊ-VĂN-QUYỀN +

Diplômé de Médecine Coloniale Diplômé en Dermato-Vénérologie de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie

và Mme Marie QUYỀN

Diplômé d'Infirmière et Diplômé de Pédiatrie de l'Université de Bordeaux

33, Colonel Grimaud (sau ga xe điện Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỬ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NIT

Có phòng riêng để trị bệnh con nit và đàn bà sau khi sanh sản (đau tử cung) đau bụng dài v.v. do tay Mme QUYỀN săn sóc. Chuyên trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong tình các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH : Sớm mai : 8 giờ đến 12 — Chiều : 4 giờ đến 7 giờ. Chứa nhứt và lễ : 8 giờ đến 11 giờ.

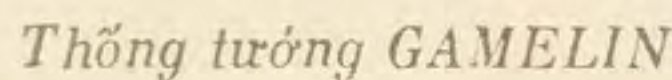
Trong giờ nghỉ muốn rước gấp, xin đến số 94 Léon Combes

Chánh-phủ Trưng-khánh

CHỈ-NGUYÊN

Z. Y. X.

Y. X.



Báo Times kết luận: « Đức đã thắng trận ở B. lan không những vì quân Đức đông hơn — và sự đông quân không phải là một con số thiết yếu của sự thắng lợi — Mà

Như vậy là Hitler đã dẫn mình vào con đường chết, tướng quân đội Anh-Pháp như Balan, nên mới dám ra làm liều như thế. Cứ hiện tình mà xét, không lẽ Hitler lại dám táo bạo đánh liều như thế được, chẳng qua muốn tăng thêm hiệu lực cho cuộc cầu hòa. Hitler phải tấn công cả về mặt binh bị lẫn ngoại giao: nếu bên nào thắng lợi và sẽ ngã về bên ấy. Nhưng mỗi khi Anh-Pháp đã cả quyết đánh đổ Hitler cho được mới nghe, thì một ngày mà va còn ngồi trên ghế quốc-trưởng Đức, không bao giờ Anh-Pháp chịu công nhận.

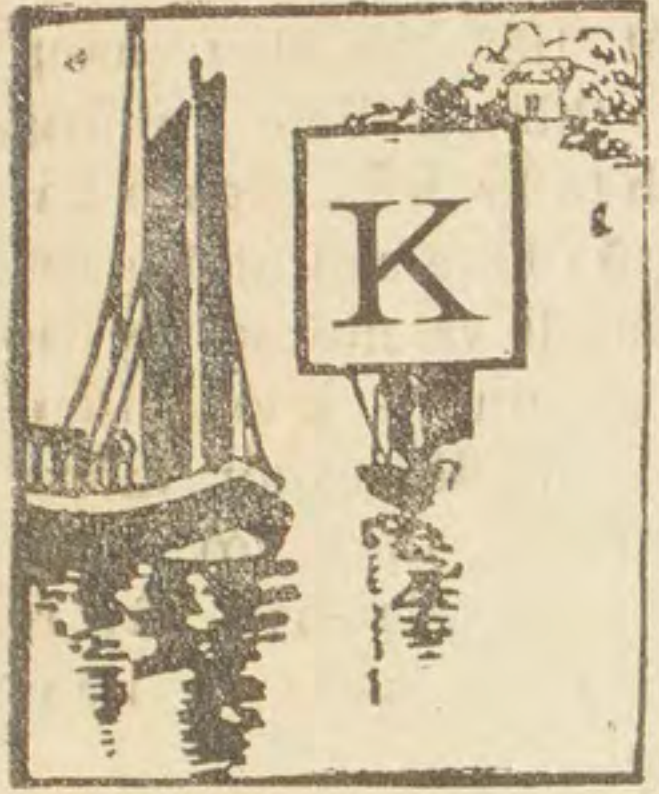
(Nhắc sấm trường thọ bá bô hoàn)

YẠ V HỒI XUAN ĐAI DƯỢC PHÒNG

N^o 25 Rue Schroeder SAIGON (chợ mới)

MO' TƯƠNG

CỦA VIET-CHAU



— nhưng không sao, khóc có nhiều lối, nếu, khóc cho nên thơ thì ta cũng nên nghe.

Tác-giã — « Lam-Giang thi-tử » — khóc một hơi 5, 6 bài... Ta thấy : Nàng đi lấy chồng, và (cố nhiên !) Chàng sầu thảm.

Có những câu rất hay. Như nói về cảnh lệ bóng của Hằng-Ngà :

« Phòng khuê trời biếc mênh mông lạnh,
« Nàng cũng như mình lạnh
chiếu chán.
(Đi)

Sầu nhứt là ở bài « Ngày vui trôi », một bài thơ thất ngôn có nhiều âm điệu. Tôi nhớ :

« Ngồi bên sông chiều cuộn cuộn xuôi,
« Giòng sông cuốn mất những ngày vui.
« Chiều thu em sẽ lên Hồng Lĩnh,
« Trông phía Trường-An (đẽ) ngắm ngời...

và
« Mưa tối âm thầm lạnh bến Hương,
« Ngày mai em sẽ bước lên đường.
« Em đi ta đứng trông giòng nước,
« Hồn mộng trôi theo xuôi đoạn trường.

Đều mà tôi thấy rõ hơn hết ở

HÔNG « Lam-giang thi-tử » là ông chịu ngò, tôi rất nhiều ảnh hưởng của đường nấn thi. Có những chữ rất « tàu » như ngay ở chữ một ở câu :

trương « Người cũ một đi tìm chẳng được ;
(Chợ phiên vui)

Hoặc « Thân gái một đi về xứ mọi.
(Công-hồ)

Vì thế những ai yêu thích thơ đường ắt hẳn sẽ : « cảm » Lam-Giang. Tôi thành thật khen tác-giã người đã cho tôi sung sướng được đọc mấy câu gọt dũa khéo léo, — hoàn toàn từ ý đến lời :

« Ca xong bài hát lên đường bắc,
« Ngoảnh lại kinh thành mấy dặm thu.
(Tặng biệt)

« Mỗi lúc bên thềm rót giọt mưa.
« Quán khách ta nằm nghe gió lạnh...
(Đêm nay)

Ở bài « Đèn vua Thục » có câu cuối đáng gọi là « đặc biệt » :

« Chuốt rượu năm say, trước gió thu,
« Đêm nay riêng dẽ một ta sầu.
« Người qua dừng hỏi triều vua trước,
« Ta đã quên rồi, đâu biết đâu !

Ấy đó, bao nhiêu vần điệu tuy không tân kỳ nhưng rất mực thanh thú xa xôi, ta bỗng thấy Lam-Giang là một dấu lạc loài của thế-kỷ ngàn xưa lưu lại.

Tôi quên nói rằng — nhưng chắc các bạn đã thấy — không phải cả tập « Mơ Tương » đều là một loạt... khóc tình ; trong đó ta còn nhận thấy những bài khá-ái làm bởi một thi cảm chân thành ! « Ngựa Hồ », « Họa thơ », « Ngựa

ai », « Vua Lê sang Tàu » vãn vãn...

Tôi qui hai câu hay trong một bài thơ. Tôi lại rất thích « được cả bài », và trường hợp sau này ông Lâm-Giang cũng không thiếu ; — « Gió Thu » là một bài bi thu tuy không hay lắm nhưng được cái « từ » kéo dài đều đều. — « Cổng Hồ » đưa người đọc êm êm về dĩ vãng ngắm ngời. — « Ngựa Ai » có một nguồn dũng mãnh ngầm ngấm, là một giai tác hiếm có trong vườn thơ hiện kim : nói về mặt tinh thần. « Vua Lê sang Tàu » cũng ở trong ưu-điểm ấy.

Tôi chợt nhớ 2 câu ở bài này tả cái cảnh cô-liêu bằng giá ở chốn sơn-khê :

« Gió đầy khe núi, vượn kêu sầu.
« Bụi đóng xiêm y, tuyết bạc đầu,

Hiện nay các tay chơi thơ thường chơi qua cái ngón ca ngợi « xuân tươi » của các áo xanh, áo tím, tôi tưởng ai cũng phải công nhận đoạn thơ bất tử này của Lam-Giang :

« ... chỉ lo ngày tháng vui
nghe buồn,
« Nào biết đêm trường lạnh
chiếu chán ?

Nếu, những tay thơ tầm thường mà hiện nay đã được bề dầy suy tôn lên là thi-sĩ chính danh, thì tôi không ngần ngại gì mà viết : Lam-Giang là một thi-sĩ, — thi-sĩ đứng trên những hạng kia mấy bậc nữa !

Nhưng thành thật hơn, tôi cần phải viết như thế này : « Ông Lam-Giang, nhà thi-sĩ ở tương lai, gắng lên một ít lâu nữa sẽ có nhiều hi vọng để theo kịp bước các ông Thế-Lữ, Lữ-trọng-Lữ, Xuân-Diêu... »

Các bạn có ai lấy làm lạ mà thấy tôi « khen quá nhiều » một tác phẩm xuất hiện trên đàn văn một năm rồi mà không ai nói đến ?

Các bạn sẽ còn phải ngạc nhiên nữa, vì tôi tin rằng tôi sẽ còn « được phép » — được hân hạnh — để khen lao khuyến khích nhiều ngọn bút mới của làng thơ... trong bóng tối...

VIỆT-CHAU.

Bảng có đáng tin

HUÊ LIÊU LINH ĐƠN SỐ 01 là một kiện tướng trừ tuyệt nọc bịnh phong-tình đã vang danh là Vua Thuốc Lậu.

LỤC SỨC HỒI SANH HOÀN SỐ 13. TÔI GÀ SỐ 29 cấp cứu vô số trâu, bò, heo, ngựa, chó, gà vịt. Nông-gia diên-chủ nhiệt liệt hoan nghinh cho đến cô R. Père Piquet (cha tây) ở Phan-rang, cô Ignatio Thích ở Saigon đều viết thư khuyến khích ngợi khen.

THANH HUYẾT ĐIỀU KINH HOÀN, bà đầm Fabry Clairet ở Namvàng viết thư khen tặng.

Mới phát minh ra thuốc RẾT SỐ 30 chế toàn chất thuốc An-nam, nhai không đắng, đốt không cháy, ấy là không có pha trộn quinine sái phép, chặn cử rết dứt liền, trị rết rừng hay độc đặc.

Thuốc TIÊU TÍCH TRỤC ĐÀM HOÀN SỐ 33 trị tiêu thực, nhuận trường, trục đàm độc thấy ghê, trừ bụng lớn, đầy da, tích khối, trướng đàm, huyết, đi rừng chọi nước thiệt đại tài.

Sự công hiệu bao giờ cũng hay hơn lời quảng-cáo, ông Tham-Thiên-Đương Haiphong đã viết trong Bỏ-Phê-Lộ-Thuyết-Minh-Thư giới-thiệu mấy món thuốc này là hay chắc chắn.

N H A ĐINH-THÀNH-SONG

THUỐC 112, rue d'Espagne Saigon (sáng lập năm 1925)

Chi nhánh tại Namvàng : hiệu XIEU BAO rue Paul Beau (Chợ mới) và có trữ bán khắp nơi.

Xin mách miêng dum bà con

Nhân xem báo « SAIGON » thấy quảng-cáo của ông Trần-v-Kiệt ở số nhà 163 Bd Kitchener và lời giới-thiệu của cháu gái tôi là Mme Ng-thị-Khuyên ở Bentre gần 10 năm bị bón. ăn uống không tiêu và bị đau lưng, có nhờ thầy Albert Bạch-Hà ở số 115 đường Bourdais Saigon trị khỏi trong khoảng một tuần lễ, tôi cũng chưa vội tin.

Vì rằng, theo ý tôi nghĩ thuốc uống vào bụng, hay chích vào thịt, vào máu mà chưa hết nữa là trị bằng hai bàn tay thì hết làm sao cho được.

Dè đầu nhơn diện là sanh lực con người, nó bồi bổ sức khỏe và trị các chứng bịnh rất thần tình mau lẹ.

Thì đây đã 18 năm trời tôi bị chứng đau bụng (gastralgie), cứ đau chỗ chán thủy, ăn uống không tiêu, chạy thầy chạy thuốc đã nhiều nhưng vô hiệu quả. Cùng đường tôi đến nhờ trị, để thử tài thầy nhơn diện ấy.

Kết quả lạ lùng làm sao ! Chỉ ngày đầu tôi đã khỏe, chẳng nghe đau đớn gì cả, ăn uống không tức bụng. Thấy thế, tôi nhờ thầy trị tiếp 4 ngày nữa, là bịnh tôi nay đã khỏi hẳn.

Muốn đền đáp công ơn thầy, tôi xin thành thật dùng mặt báo này để giới-thiệu thầy Bạch-Hà cho bà con ; khi trong nhà ai có bịnh hãy mau mau tìm thầy thì khỏi phải thất vọng.

Hội-đồng NGUYỄN-VĂN-HOÀI ở làng Vĩnh-Khánh tổng Minh-đạo Mỹ-cây (Bentre)

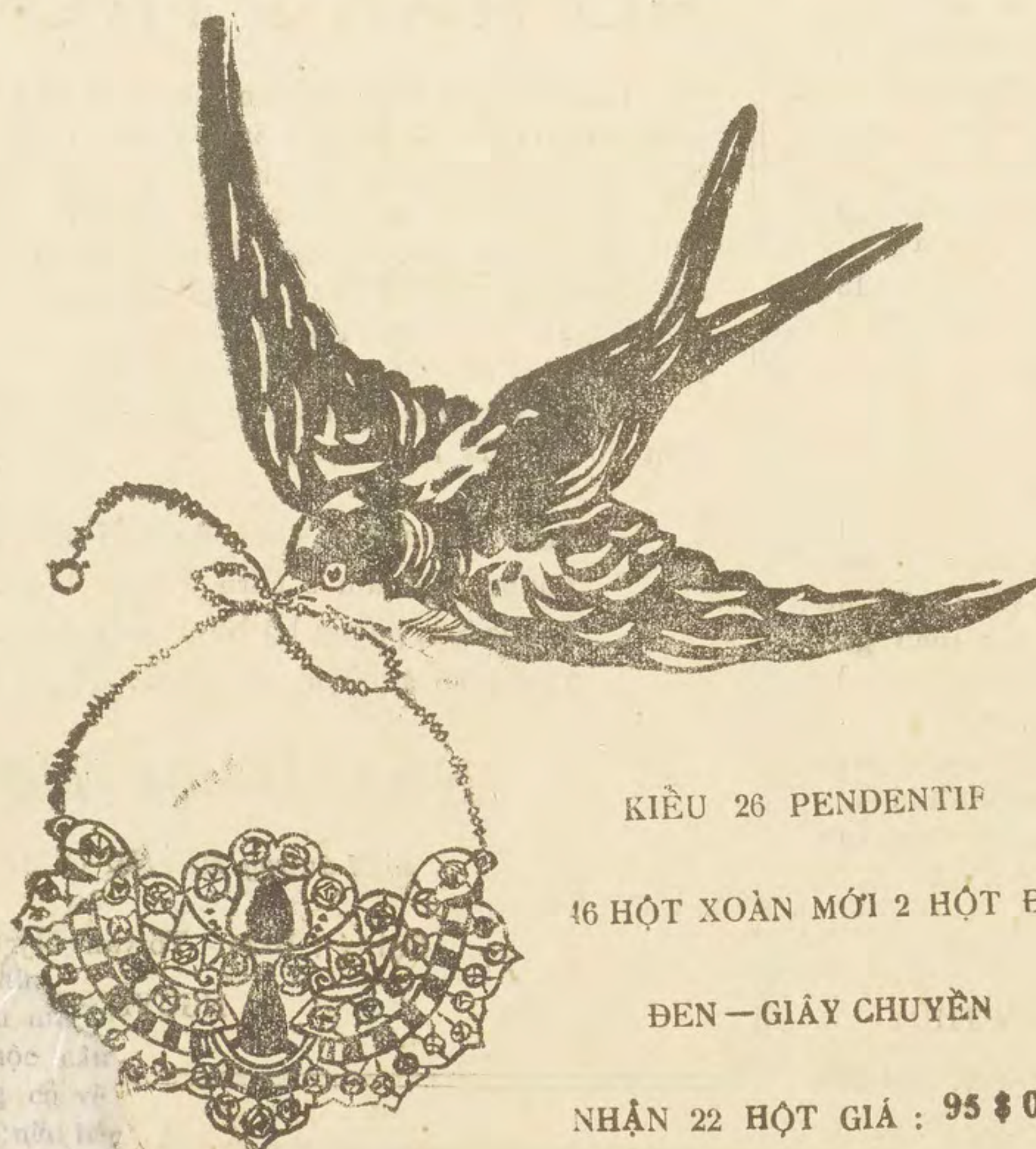
Đồ nữ trang lạ Quận-Chùa đựng các bà các cô trong 3 kỳ hoan nghinh

Bông tai khóa vận

vỏ vàng tây nhận hội xoàn mới thứ thiết tốt bảo kiết có giấy của quan trưởng-tòa chứng nhận năm 1937.

Kiểu thiết đẹp, kiểu chữ S. kiểu trái tim, kiểu chữ O, kiểu lục-giác, kiểu cánh lá, kiểu bèo lật mới.

Nhận hội xoàn cỡ 5 ly giá : 12\$, hội 6 ly : 14p.00, hội 7 ly : 16p.00, 7 ly rưỡi : 17p.00, hội 8 ly : 18p.00, hội 9 ly : 22p.00 25p.00, hội 10 ly : 30p.00.



KIỀU 26 PENDENTIF

46 HỘT XOÀN MỚI 2 HỘT ĐÁ

ĐEN — GIẤY CHUYỀN

NHẬN 22 HỘT GIÁ : 95 \$ 00.

42 y như trên, nhận 1 hột ngọc-thạch và 26 hột xoàn mới, giá 45\$ không giấy chuyển

Cà-rá đá đen nước

vỏ vàng tây kiểu đàn ông. Nhiều kiểu hột mài giác thiết lạ, Khéo, không dấu chế dạng. Giá từ : 18p.00 đến 25p.00 tùy theo vàng nặng nhẹ Pendentif đá đen nước (đá Pailin) mới làm rồi tháng này.

Bông hột trân châu thứ thiết (perle cultivée), giá : 22p.00 một đôi.

Bông đầm pendants đá đen nước nhiều kiểu chọn lựa thật mới.

Đồng hồ hiệu

« MULCO »
plaqué or 16 rubis
mới lại

=Quận-Chùa=

21 RUE AMIRAL COURBET

Saigon

« TAP BOT »

TÔI vừa loan bước vô tiệm đồ ngọt dưới Chợ-củ thì thằng « xây lỗ cổ » gác cửa trường móc túi trước chợ Bến-thành không biết ở đâu bỗng chạy lại nắm tay tôi.

Cu cậu tím tím cười, nheo một con mắt rất tinh quái và nói :

— Chà ! Bữa nay đầu tháng chắc thầy « mùi » sáng đêm chờ gì !

Tôi vô đầu nó, vừa cười vừa mắng :

— Cái thằng ! Con ranh con lộn mới có bằng trái cà mà cũng bày đặt « mùi » với « mần » rợn ta.

Thật vậy, nó đã gây lại đệt như giễu nhảm căn cứ để, rồi chừng 12 giờ là cùng.

Hắn trả lời một câu rất « thông thạo ».

— Thầy nói tôi bằng trái cà ? Cà đã để da thầy. Thầy thấy tôi ôm yêu mà khinh. Tối lắm đa. Xưa giầy mà tốt củ, chớ phải lơ lơ sao !

— Thôi đừng nhiều chuyện. Mày đi đâu đó ?

— Dạ, thì đi o-mèo chớ đi đâu. Bữa nay tôi « nghỉ lớn » mà.

« Nghỉ lớn » nghĩa là nó khỏi gác cửa nhưng vẫn được ăn của chia của « đồng nghiệp » nó. Khó quá ! Dân móc túi sao mà ưa xài những tiếng lóng của lính mã-tà qua chừng !

Hắn kéo ghế ngồi rồi nói.

— Thầy biết không ? Ở Chợ-củ này có một « mành đen » — Made-moiselle — « ngon » gặt cũ kiệu đi. Mà « công-từ » nào xách « xà ton » neo gô, cũng đều bị « chị hai nó » nam úp thùng lên đầu hết cả.

Nghe nói tiếng « mành đen », công-từ « tôi » tưởng đâu nó nói một thiếu nữ tan thời, hỏi tôi :

— Con chủ tiệm nào đó vậy ? khách trú lại hay Annam ? Còn đi học không ? Mấy tuổi và tên gì ?

Hắn ôm bụng cười mai mỉa tôi.

— Nó tên là con Thệp, mười bốn tuổi. Má nó lượm bắp cải thúi trong đường hầm kho bạc. Còn nó thì chuyên môn ăn cắp khô, mắm phơi trước mấy cái vựa gần cầu quay. Trời ơi ! con nhỏ « chiến » ghê thầy.

Thì ra nó chỉ nói đến cái xã-hội dôi rách của nó thôi mà tôi tưởng lầm.

Cu-cậu lại khoe :

— Cui bộ nó khoái tôi rồi, đa thầy

Tôi nói đùa :

— Ừ ! mày ráng mà vác cái « hồ phệ » mày men theo sau dít nó có ngày nó xách chổi chà quơ lại cao mà nhờ !

Nó lại cười.

những - sự của Trần-van-Lai

Tôi kêu hai chén chè cho nó và cho tôi. Thấy tôi hiền lành, vui vẻ, thường cho ăn bánh nên cu cậu rất mến tôi. Đến nỗi những bị mặt trong làng móc túi mà nó biết, hề tôi hỏi tôi đâu thì nó trả lời đến đó, ít khi dấu diếm.

Phổ ký đem hai chén chè lại bàn trong cùng cho chúng tôi. Cu cậu vừa húp vừa tán mải « người yêu » nó :

— Trời ơi ! Con nhỏ mặt « cảm » ghê. Đi cái dít điều điều coi mề hết chỗ nói. Nó mà không cho tôi « quất » thì chắc là tôi phải đi ông-yem quá.



— Mày dám nó hả ?

— Dạ không. Tôi...

Nó nói tục tiêu lâm.

Tôi lắc đầu :

— Thiệt là mày quá chừng chừng rồi !

— Chưa mấy mà thầy. Nè, tôi đồ thầy nha : Thí dụ thầy trúng số 60 ngàn thì thầy làm gì ?

— Tao không có mua số bao giờ. Còn như mày trúng thì làm sao ?

Hắn đáp rất thân thiện như một tay chơi ngông lão luyện :

— Tôi trả tiền, hết thầy chị em chơi bởi, biểu đừng tiếp khách.

— Chà ! Nhân đạo quá hả ?

— Không phải, để dành tôi chớ !

— Đặng quạt muỗi, gãi lưng nằng ngủ ử ?

— Dạ không. Tôi mượn phòng

ngủ chớ. Rồi nhắm mắt nhào vào « lạng ». Chừng 1 tháng thì chắc mấy cái phòng ngủ ở Saigon đều sập mệ nó hết !

Ghê không ! Nó « kinh nghiệm » hơn tôi rồi. Tôi bật cười, nói tiếp :

— Mà mày cũng còn da học với xương, xương cốt đều khua lộp cộp lạt cạt như bù-loong lỏng lẻo ! Thôi nghe, mày vừa vừa nó, chớ quá lỗ thì tao đem thiến quách mày đi à !

Bỗng nó ngắc tôi, hất hàm ra ngoài nói nhỏ :

— Kia ! Thầy dóm ra bàn ngoài coi hai thằng « bắt lương » thúc nhau, để ý đến xấp giấy bạc trong cái bóp phoi của thằng chệt đang móc tiền ra trả chủ tiệm. « Tướng » này coi bộ « có giò ». Hai thằng kia hẳn nó lát nữa nó cũng « mại » vô ».

Người Tàu ấy mặc áo sơ - mi, quần kaki trắng mang giày cao su. Trả tiền xong, anh ta thò cái bóp vô túi sau dít rồi đi ra.

Đội anh chàng kia đi xa lối 5, 6 thước, một thằng theo, còn thằng kia trả tiền chè.

Tôi cũng kêu phở ky lại « xâu lúi » và theo sau với anh bợm nhỏ.

— Để túi sau chắc lấy dễ lắm. phải không ?

— Dè là đối với những tay « Không-Minh » « xích lão Tồ ». Chớ « cốt đột » thì đừng.

Tướng « tàu » vừa chen vào đám đông người thì hai thằng nọ rập lại. Chúng tôi đi ngang bọn đó nhưng đi ngoài đường ngo vô.

Thằng « sáu nhỏ » của tôi nói thì thào.

— Nè tụi nó « mần » kia thầy.

Một trong hai thằng mở nút túi sau thằng kia đi bên cạnh để che mắt những người xung quanh.

Nhưng cái khay hẹp quá thành ra phải cạy cút một hồi thảo mới xong. Thì vừa lúc ấy anh ba tàu ra khỏi đám đông, ghé lại tiệm hàng xén mua đồ. Thành ra chúng mở nút sẵn cho thằng cha kia lấy bóp ra dễ hơn !

Hai thằng đứng sau tiệm chờ đợi. Thấy người Tàu móc bóp trả tiền, thằng kia lấy mắt, cau mày giận dữ.

Thằng « Xây lỗ cổ » bầm tôi, cười :

— Thầy coi : cái giống gì ăn cắp mà còn tham. Tụi nó cần nhau nhau sao móc trể để thằng ba-tàu mua đồ hết tiền thì móc lấy cốc khô gì nữa. Hừ ! cái thứ ăn cắp mà không ở cho ai thương được.

Tôi nói thêm :

— Vậy mà không bị bắt cũng ưỡn há ?

Nó không bằng lòng câu ấy dính chán.

— Không phải. Vậy mà không « tấp bốt » cũng ưỡn chớ.

Anh « con trời » cầm gói đồ ra đi. Hai anh hùng kia lóit lóit theo sau.

Rồi, họ « nhào vô ».

Không phải còn đó — vì hễ chưa rành nghề thì anh chị không cho ra « làm ăn » bao giờ. Nhưng vì cái túi của anh Tàu quai gỡ quá phía dưới rộng mà trên miệng thì hẹp vô. Thành ra hai anh hùng kia chia phiên nhau rút lên mãi, mà



Coi từ vi, lý sò !

Chỉ gói 0p.60 hay 10 con có 0p.06 và tên tuổi ngày sinh tháng đẻ (là hay tây) cho tôi, bạn sẽ có 1 lá số đoán vận hạn tương-lai, dĩ-vãng, công danh, tình duyên rất trúng không sai...

Gồng Trê-Kha ! đôn đánh không đau ! Búa bõ, dao chém không đứt !

Hơn một năm nay tôi đã dạy bao nhiêu người có Gồng để giữ mình, bằng lối gỏi búa luyện sẵn hay dạy tận nhà. Chỉ 3 tới là thành tài. Ở gần xin tới tận nhà cam đoan thành tài mới lấy học phí. Ở xa trả trước mandat 3p. Không có hại, khỏe mạnh thêm lên ! Kiên cứ ít, chỉ kiên ăn thịt chó, rắn, lươn, khế. Trừ được tà ma. Nhà buôn muốn buôn bán phát tài nên lấy búa chiêu tài, muốn được bạc cá ngựa, lấy búa chiêu tài, chớ hay chơi bởi, hút ghiền, bài bạc các bà nên lấy búa thương, trai gái thất vọng vì tình nên lấy búa yêu nhân đạo. Mỗi thứ ba 3p.00

Gỏi mandat kèm theo tên tuổi sau 3 hôm sẽ có búa luyện sẵn không mất thi giờ phiên phước. Sách đã có bán : Sách dạy Gồng Trê-kha thêm cả võ Nhựt, bài thuốc rế uần. (Sắp hết). Bắp thịt trong 30 ngày của Tino và Vũ-On có tựa của M. Abadie Vice-Président de Fédération Sportive du Tonkin. Président Boxing Club Hanoi và l'U.S.H.. Sách đã in lại lần thứ hai. Giá 0p.25. (Sắp hết).

Saigon Tổng phát hành : hiệu MAI-LINH 120 Guynemer (Trước tòa Tân-đảo). Thơ từ mandat đề : M. vũ-ôn Võ-sĩ vô-địch Quinhon 1939 120, bis Chancelaume Hanoi-Tonkin

HỌC BÁO

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

Toan bộ

(niên học 1938 - 1939)

dày ngót 2.000 trang có gần 2.000 bài, đóng bìa carton mà bán giá đặc biệt 3p.00

MAI-LINH xuất bản

ập P. J. S

là một tập báo soạn rất công phu để luyện học-sinh đi thi bằng Sơ Học Pháp-Việt và vào năm thứ nhứt các trường thành-chung

Tập P. J. S.

là một pho sách có giá trị vừa bổ ích cho sự học vừa giải trí, vì ngoài các bài soạn theo đúng chương-trình của nhà Học-Chính lại có nhiều mục chuyên luyện pháp văn theo một phương pháp thực hành nhiều mục giải trí về khoa-học về số học v.v. nói tóm lại mua một

Tập P. J. S.

các bạn có thể đỡ phải mua hàng nghìn cuốn sách khác vì những bài viết trong P. J. S. là những bài đã lựa chọn trong những sách quý của rừng pháp văn.

Muốn làm quà hoặc muốn thưởng cho một em nhỏ thiết tưởng không gì hơn cho một tập P. J. S. một món quà (Chữ Nghĩa) vừa quý vừa đẹp vừa có ích tỏ rằng mình săn sóc đến sự học của trẻ em.

Muốn tránh khỏi tai nạn xảy đến ?

Không gì bằng biết trước ngày mai của mình ra sao ? chỉ có sách ĐOÁN-ĐIỂM và GIẢI-MỘNG của Nguyễn-xuân-Khôi do hiệu Mai-Linh Saigon mới xuất-bản, trong đó có nói rõ các điềm báo trước theo Đông Tây và những điềm trúng số hay tay nạn cùng phép tỷ tài hoa. Mỗi cuốn 0p.35, ở xa mua thêm 0p.04 cước phí thường, gởi bảo đảm hết 0p.16.

cái bóp lên tới miệng túi lại lọt xuống, như định không ra.

Thằng « Sáu nhỏ » đi bên cạnh tôi, nóng lòng :

— Trời ơi ! Thầy coi : nó « mại » vô » như kiểu đó, thằng ba-tàu hay dặng quay lại « mại » cho một đá thầy lão tổ !

Tôi hỏi :

— Cái miệng túi hẹp, sao tụi nó không cắt dít túi rút ra dễ hơn ?

— Tụi này còn « cắt ké » mà thầy. Gặp tay có « bản lĩnh cao cường » thì nói gì.

« Theo « làm » (móc) rất lâu mà không « ăn » (lấy ra) được, hai thằng nó đâm đông, tề ra ngoài đi xuôi, mặt mày buồn bã.

« Ông bạn » của tôi các nghĩa :

— Tụi đó về nhà nằm mềo luôn hết đêm nay đa thầy. Vì hễ mỗi lần móc hụt thì tức là điềm chẳng lành, nghĩa là tởn. Nếu nó còn lần quần kiếm « đám » khác mà « làm » nữa thì thế nào cũng móc nhăm... Cái công của ông Cò. Dầu cho sáng sớm mới mở hàng miêng đầu mà « tấp bốt » như vậy, thì cả ngày lẫn đêm hôm đó, nó cũng phải cứ luôn nữa.

TRẦN-VĂN-LAI

Chuyên môn đóng găng và đồ phụ tùng máy xay lúa gạo

Quý ông chủ máy xay, muốn sắm món đồ vừa ý, thì cần phải chọn lựa một tay thiện nghệ, mới khỏi thất công, lo ngại, mà ứng bên bỉ, chắc chắn, món đồ ấy nó sẽ làm cho tâm tánh quý ông trở nên vui vẻ hẳn hoi và vừa lòng như là mau lẹ, và giấy gói-kết lán dài. Vậy quý ông muốn lập nhà máy mới, hoặc đã có muốn dờ, sửa sang, ráp, hay đóng đồ mới như : bàn găng từ 15 18 24-36 đến 45 ló, bù dài, xa giò, xa hút, bàn đảo v. v... Đức cỏi trắng, cỏi lức, piston, chemise, bague segment, sửa ráp, mua, bán, đủ hiện máy mazout, vapeur à gaz v. v...

Tous articles pour Rizerie, prix concurrence
Etablissements PHAN-VĂN-GIAO
N° 200, rue de Tho-Ky, Binh-tây — Cholon

NAM DIEU CO ICH

cho những người dùng viết máy : 1' Đăng mua y giá của các xưởng chế tạo bên Pháp- 2' Đăng lựa chọn tự do. 3' Đăng khắc tên họ vào viết, khỏi phải trả tiền công. 4' Đăng bon garantie 3 năm. 5' Đăng lấy viết liền, khi viết máy có hư hỏng chứt đỉnh, sẵn có thợ chuyên môn sửa và trũ sẵn đồ phụ tùng đủ marque.



XIN LẠI
NHÀ NGHỀ

TRAN-NGUYỄN-CAT

81, B. CHARNER
— SAIGON —

Téléphone : 21.289

Quý bà, quý cô chăm nom sắc đẹp mình không nên lựa đồ trang sức rẻ tiền, có bán khắp hang cùng ngõ hẻm, đã làm hại da lại không tôn được vẻ đẹp. Khác hẳn lối xưa, sắc đẹp ngày nay cần phải săn sóc tỉ mỉ, cần có đồ trang-sức hợp thời, mỗi thứ phải hợp với màu da, gián mặt và cần nhứt là không làm hại da.

Sữa, kem, phấn, sáp INNOXA do bác-sĩ chuyên môn về da mặt chế tạo tại Paris sẽ làm cho quý bà, quý cô có một vẻ đẹp tự nhiên, cao quý, không hại da, đã được quý bà, quý cô đã dùng qua đều khen tặng.

INNOXA CHỈ CÓ BÁN Ở CÁC CỬA HÀNG LỚN VÀ ĐẠI-LÝ :

Ets BICHMAC

9, Rue Carabelli — SAIGON

(Con đường ngay trước hãng xe hơi Renault)

INNOXA

Cho được một cặp kiếng đeo mắt thật tốt

Các ngài nên tới lựa mua tại tiệm : MY-KHOUAN, N° 221 Marins, Cholon. Nơi này có thợ thiện-nghệ, coi mắt lựa kiếng kỹ lưỡng, sửa kiếng, thay gọng cẩn thận. Kiếng đủ hiệu, đủ hạng, giá rẻ không đâu bằng.

Chuyện lạ ở Saigon

Quý ngài có dịp đi Saigon, nên ghé lại số 26 đường Sabourain (gần bến xe đồ lỵ tỉnh) sẽ thấy chưng thứ Tussor mắt là một thứ mới có ở Saigon lần thứ nhứt, và nhân dịp mới này sẽ may lấy đủ tiền hàng chỉ có 12p.00 còn tặng không một cái cravate. Do nơi tiệm may

Phước-ngọc-Lợi

26 Sabourain Saigon Tél : 21559.

Coi tiếp ở đây

HITLER lên bán phong-thần

tin nhiệm, và thắng trận đây luôn định, Hitler sẽ hăm mình trong một hiệp 12 Mars 1938 khởi cuộc con bại nhục đau đớn nặng nề. chiếm đoạt nước Áo, và qua Sep- Thần chiến-tranh cũng như các tembre chiếm luôn Tiệp và sang vị hung thần khác, chỉ hiện nguyên 1er Sept. 1937 động binh xâm chiếm hình dễ quấy rối trong lúc thế giới Balan. Cũng ngày ấy, Anh Pháp gặp cơn vận hạn. Rồi ra, hòa bình động binh để quyết trả lời cho sự và công lý vẫn thống-trị thế-giới ngang tàng, bạo ngược của Hitler. này để giữ sự trật tự cho nhơn loại

Phân số của và có lẽ đến đây là được an cư lạc nghiệp. cùng vận, nên ác lại ác báo, không Một đều ai cũng đáng tiếc là chịu yên ổn làm nghề thợ sơn để thần chiến-tranh lại giáng vào họ sống qua ngày tháng, muốn làm thủ Hi ở Âu-châu phương gì ở bên ta tướng làm giám quốc bấy giờ điên gặp phải những tay phù thủy cao cuồn hoảng hốt muốn làm chúa tể tay ấn quyết thì đã trừ khử được Âu-châu như kiểu Guillaume trước, những ngày nào rồi. Chẳng qua Người ta gieo hạt gì thì gặt đều ở trong cơn vận mạng mà ra cả. Đ. C.

giống ấy. Hitler đã gieo họa xuống cho người ta, lẽ dĩ nhiên là phải nhận lấy cái họa ấy cho mình. Những bức gương tây liếp cổ kim còn để lại những kẻ chuyên quyền độc đoán hung hăng bạo tàn bao giờ cũng được một thời rồi công danh sự nghiệp tiêu trầm bại nhục, nghìn thu vẫn còn tiếng để đời. Cũng như Hitler nay như con thú dữ sở lồng, lần hiệp cướp đoạt đất đai của những nước những nước nhỏ, và chỉ lấy sức mạnh, lấy võ lực uy hiếp được, nhưng trả đũa lại Anh-Pháp là hai đại cường quốc hiệp tất cả lực lượng chiến đấu để quyết vì công lý mà đánh đổ cho được Hitler mới thôi. Thế-giới này là của tất cả mọi người, không riêng ai làm chủ được, thế mà chủ thợ sơn có bệnh loạn óc, muốn thâu bá vào tài mình tất cả. Tư tưởng điên cuồng ấy sẽ là một cơn ác mộng đem mình vào cơn đường tơ sát một cách thảm khốc.

Hiện nay, người ta đang ăn không ngon, ngủ không yên, cả thế giới không một hạng người nào là không oán hận Hitler, cho là một thằng giặc, một kẻ thù số một của nhơn loại. Khi mà tất cả lòng người đều không phục tất là ý trời đã



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
R. MOITTESSIER-SAIGON

NAM KINH DƯỢC HÀNG



SAM NHUNG BÔ HUYẾT TINH

Xin nhớ ký hiệu Sanh-Mạng của nhà thuốc
NAM-KINH 214-216 rue des Marins
— Cholon Téléphone 30.333 —

Sâm - nhung bô huyết tinh

Sức khỏe con người là do nơi khí huyết làm căn bản, mà nếu khí suy huyết kém thì con người sẽ trở nên bạc nhược ốm o vãng vãng, mệt mỏi tinh thần, không muốn cử động, có người không bao lâu tuổi mà tóc râu đều bạc, lưng mỗi gối vùng, mắt mờ tai điếc, ấy một phần rất lớn là do nơi thận thủy không đặng đầy đủ.

Bổn y sanh đã dày công nghiên-cứu mới chế đặng phương thuốc này, lại dùng toàn Sâm-Nhung hảo hạng mà phối hiệp với các vị thuốc huyết nhục hữu tinh mà chế ra mùi vị hết sức thơm tho, pha với rượu trắng, rượu chát hay nước chín mà uống đặng trị và ngừa các chứng lược kể dưới đây :

- 1' — Khí hư huyết kém, nhức mỏi đau lưng.
- 2' — Di-tĩnh, mộng-tĩnh, huyết-tĩnh, đại lão.
- 3' — Thận kinh yếu đuối, ngủ dậy hần thần.
- 4' — Tinh khí kém hao, dương sự bất cử.
- 5' — Lờ nắt, tai lạng, đau ốm gây mòn.
- 6' — Đầu nhức hay quên, đau óc lạng trí.
- 7' — Khó thở nặng ngực, hồi hộp tức rang.
- 8' — Mệt nhọc trong mình, tứ chi sưng mõi.
- 9' — Ăn ngủ không đặng, đan gan bại tỷ.
- 10' — Huyết bạch ra nhiều, kinh-nguyệt trời sụt.
- 11' — Già cả lo nhiều, yếu mòn, bại thận v. v...

Có bán khắp nơi, mỗi xe 0p.60. Muốn làm đại-lý hãy viết thư về thương lượng nơi tổng đại-lý :

dépôt **KIM-TIEN** Saigon

191-193 Rue Frères-Louis Saigon — Téléphone 21.486.

Ở Cao-mên có bán nhiều nhứt tại dépôt KIM-HUNG N° 2 Paul-Baeu (ngang chợ mới) Nam-viang.

Những người biết dùng dầu đều công nhận rằng dầu SANH-MẠNG của nhà thuốc NAM-KINH ĐẠI DƯỢC HÀNG ngừa và trị bá chứng hay hơn hết.

Trừ được một mối hại cho những người quê dốt

Như quý ngài đã công nhận chánh thức sau khi dùng thử thuốc bổ Sâm-Nhung Dược-Tinh (hiệu Ông-Già) của chúng tôi, một phương thuốc bổ huyết và bổ thận để như thần hiệu!

Trong khoảng 2 năm nay, có lẽ quý ngài lấy làm lạ thấy sao thử thuốc Sâm-Nhung Dược-Tinh của nhà thuốc Walin ở Saigon, giống hệt thử thuốc bổ của nhà thuốc Viên-Đông ở Chợ Lớn.

Có rất nhiều thư của các vị thân chủ yêu quý gửi đến hỏi thăm và khuyên chúng tôi phải làm sao cho để 2 thử thuốc bổ cùng giống in hệt như vậy thì những người quê dốt họ phải lầm lộn tội nghiệp. Như bức thư của quý ông Phạm-hữu-Phiệt ở Lộ-ninh là một.

Hẳn thật vậy, cứ ít ngày là có một vài người đến cho hay họ đã mua lầm thử Sâm-Nhung Dược-Tinh của Walin được phôi, làm chúng tôi phải phí nết nhiều thì giờ các nghĩa cho các vị thân chủ nghe, mặc dầu đã tốn rất nhiều tiền đáng quảng cáo trong báo chí.

Thiệt chúng tôi hết sức ho-nhình tâm lòng quý hóa của các vị thân chủ vì công ích cho nên dầu sao chúng tôi cũng ráng trừ cho được mối hại ấy.

Hôm nay vụ kiện đã kết liễu rồi chúng tôi đã lặn lội phân sự. Vậy từ đây quý ngài dùng thuốc (hiệu ông già) của chúng tôi khỏi phải sợ lầm lộn như trước nữa.

Tuy nhiên, xin các ngài cũng nên để đặt khi mua thuốc bổ Sâm-Nhung Dược-Tinh cùng các thử thuốc khác hiệu Ông-Già như Phát-Lãnh-Huân (trị rét và nóng lạnh để như) Thối-Nhiệt-Đơn (trị nóng mình và ban như nước tưới lửa!) v. v. vì nghe đâu còn có nhiều nơi làm giả bán lên chúng tôi chưa có dịp bắt được.

Tóm tắt dùng thuốc bổ Sâm-Nhung Dược-Tinh thật là hiệu nghiệm phi thường, nhưng hãy nài cho được nhận hiệu « Ông già » mới chắc. Là một phương thuốc bổ như hạng bất luận nam phụ lão ấu hễ có dùng thuốc Sâm-Nhung Dược-Tinh hiệu « Ông già » thì tự nhiên gân cốt nở nang sống lâu có đủ sức khỏe. Nếu trị bệnh: khí hư huyết yếu như: mỗi lau lưng đi tinh bệnh gây ốm mất máu thì công hiệu thấy trước mắt! Là một phương thuốc bị không biết bao nhiêu nơi cố ý bắt chước mà không thể nào sánh bằng!

Nhà thuốc VIÊN-ĐÔNG
Kính cáo

Thật tôi không dè

Cái kết quả đi quá sự tưởng tượng của tôi. Ấy là sao khi giới thiệu phương thuốc ho lao của

HỒNG-THIỆN-MINH tiên sanh từ đời thượng cổ bên Trung-quốc (do một tiệm thuốc bắc ở đây phát hành) với bà con mới vừa được 15 hôm mà tôi nhận được gần 100 cái thư gởi tới khen ngợi. Thật tôi không dè.

Hôm nay không còn ngần ngại nghi ngờ chi nữa, tôi xin lấy công tâm nhận nhủ với bà con, ai rồi phải mang bệnh ho lao, bất luận ở vào thời-kỳ nào nên mau mua về dùng, sẽ thấy lời nói của tôi là chơn thật. Dùng thử một thử rồi quý ngài sẽ thấy trong mình phần khởi vui vẻ lạ thường. Thưa mua thuốc xin gởi kèm mandat. Giá mỗi thử 3p. 50.

M. NGÔ-VĂN-THỜI
N° 4 Quai des Chantiers
— CHOLON —

Có huyết bạch!

Chị em, bạn gái kính nguyệt không tốt hay sinh ra huyết bạch (bạch đới huyết trắng) hơi hăm dơ dáy khó chịu quá.

Vậy tôi xin giới-thiệu các chị em nên uống thuốc NGUYỄN-NGUYỄN-VIÊN của nhà thuốc Vĩnh-An-Hòa 2-7 Marins Cholon, ắt sẽ dứt bệnh rất mau. Mỗi hộp 0,50. Các tiệm thuốc và Bazar đều có bán. Mua nhiều do hăng chánh được huê-hồng khá. (Mang bệnh ho nên hỏi nhà thuốc Tam-Bảo 16 Gl. Lizé Saigon).

Ảnh-Tuyệt nữ-sĩ giới-thiệu

Hiệu đồng hồ

NGUYỄN-CHÁNH-TRÚC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7, Amiral Courbet - Saigon

Linh sửa đn hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur xe hơi, máy chụp hình và máy đánh chữ v.v.

DỪNG HAY KINH DỪNG THUỐC mạnh

Ái mà không công nhận thuốc MẠNH của nhà thuốc

ĐẠI-QUANG

Khi huyết đầy thì thân thể mới mạnh mẽ, tâm thần mới thông minh.

Huyết Trung Bửu Đại-Quang

là thử thuốc Bổ Huyết rất tài.

Ăn ngủ chẳng được, tinh-thần đã đuối, thân thể gây ốm, da mặt xanh xao, uống HUYẾT TRUNG BỬU ĐẠI-QUANG 7 ngày sẽ kiến hiệu ngay.

TRỞ VÀ BÁN TẠI:

N° 27 Boulevard Tổng-Đốc-Phương Cholon. Tél : 30.055
N° 231 Rue d'Espagne Saigon. Tél : 21.816.
N° 23 Rue des Cantonnais Tél : 805.

Dĩa mới

BÉKA 1940



J. KELLER

72 rue Mac Mahon-Saigon

N° 1

BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN

Trị tử-cung để nhưt. Trừ huyết trắng vô song

Đời văn-minh! người văn-minh! người càng văn-minh thì bệnh phải rất văn-minh mà nếu không có phương thuốc văn-minh thì làm sao trị được.

Và như phụ-nữ đời nay, bệnh cần yếu ngặt nghèo hơn hết là bệnh (đau tử-cung và huyết trắng), mà các bộ y-thơ của Thánh-hiền truyền lại chưa có bộ nào tường thuật phát minh về bệnh ấy cho rõ. Nếu tưng theo sách xưa, đã lâu đời mà trị bệnh đời nay thì không có phù hợp chút nào. Duy tôi nhờ hết sức gia-tâm khảo cứu nhờ thí nghiệm nhiều phương dùng thuốc phương ngoại hiệp cùng thuốc Bắc, chế ra một thử thuốc bột tên là « BÁ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN » trị bốn chứng đau tử-cung và huyết trắng hiệu nghiệm như thần.

1. Hư trệ tử-cung. — Bởi trong mình kinh huyết không đều tử-cung hư hàn, hư nhiệt, trái tim và hai sọ giấy chẳng yếu nên tử-cung sa huyết trắng cứ ra dầm dề hoài... có khi trong, có khi đục, đục như nước cơm vo gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm.

2. Nội thương tử-cung. — Bởi đàn bà khi sanh dễ trặc trở lam cho động tử-cung hai sọ giấy chẳng yếu tử-cung sai và có vết thương nên đau trắng hai dạ dưới ra thử huyết trắng vàng vàng mà lỏng hình như mủ, có khi lộn máu khi tiểu-tiên, đau rát, khi có đường kinh hết rồi trặc lại, dây dưa năm bảy ngày chưa hết là vì những máu trong vết thương lần lần chảy ra.

3. Nhiễm độc tử-cung. — Người đàn-bà hay con gái hoặc người tu hành, không chống khi có đường kinh không ra sự dơ dáy lấy đồ bằng bỏ lại không cho hở hơi, nên hơi độc máu xấu nhiễm vào tử-cung, sưng tử-cung, và có khi đường kinh bị tử-cung sưng nên ra huyết đến năm bảy ngày mà chưa hết, đau trắng trắng dạ dưới, ra huyết trắng vàng vàng có giấy có nhớt, đường tiểu không thông.

4. Ngoại thương tử-cung. — Chứng này nặng hơn hết. Đàn bà bị ngoại thương truyền nhiễm bởi người chồng trước kia có bị sang độc hay lậu độc uống thuốc hết rồi mà chưa uống trừ căn. Khi giao cấu, người đàn bà phải bị nhiễm độc, trong tử-cung có mọt có nhánh và lở làm cho đau trắng trắng hai bên dạ dưới mà ra huyết trắng có giấy, có nhớt, có mủ, có máu, đường tiểu nóng rát mà không thông đi độc ứ đại trường, làm cho đại trường sưng mà đau thắt ngang lưng và đường đại bốn uất thì uống xen THANH TẠNG BỔ TÁ HOÀN dạng cho thông đường đại. (THANH TẠNG BỔ TÁ HOÀN) mỗi hộp 0p.20 uống nhiều lần.

Bốn chứng đau tử-cung tôi kể trên đây, bất luận lâu mau nặng nhẹ thế nào nếu trường phục thuốc này lի chắc dứt, uống vào thì chắc chắn hiệu nghiệm khỏi cần bơm rửa mà bệnh mau lành.

Đàn bà khi sanh dễ bị ớn-bà vô ý làm cho não động tử-cung, sưng tử-cung, hoặc sót nhau ra không hết, sưng tử-cung đau trắng dạ dưới, lòng tức nơi ngực đường tiểu không thông đi tiểu bất rặng lúc đương ngặt nghèo bệnh tại thì nguy uống vào 1 gói trong 2 giờ đồng hồ bệnh bớt liền, như có nhau sót đều tuông ra hết uống hết hộp thì bệnh hết dứt. Rất lạ làng. Rất linh nghiệm.

Bệnh nhẹ uống 2, 3 hộp. Bệnh nặng uống 4, 5 hộp thì thấy đoạn căn không bao giờ trở lại. Thuốc này đã trị bệnh mà lại bổ, thiệt là một thử thuốc văn-minh xuất thế, để giúp cho hàng phụ-nữ trong mình đang vui vẻ, mà chẳng lo chi bệnh hoạn, đã rẽ tiền mà bệnh mau lành.

Quý cô quý bá có bệnh mua uống thử mới biết thuốc hay. Nếu uống nhiều thì điều kinh huyết thêm sức lực, ăn ngủ ngủ đặng, mà lại mạnh mẽ trong mình. Khi bệnh hết rồi muốn thuốc bổ sẽ uống thêm « SONG LIỆU ĐIỀU KINH HOÀN » của bốn hiệu.

Xin lưu ý : Người nào tử-cung tích tụ những đồ độc hay là có mọt, uống thuốc này vào trong hai ngày đầu, thuốc rửa tử-cung và làm cho dập mọt, nên huyết trắng và mủ còn tuông ra nhiều hơn, qua ngày thứ ba thì lần lần giảm hết.

Quý vị có mua xin nhìn cho kỹ thuốc của Y-học-sĩ Võ-văn-Vân Thudaumot chế ra nhận hiệu « Thằng nhỏ che dù » mới khỏi lầm thử giả mạo.

CÁCH DÙNG :

Sáng uống một gói — Tối uống một gói — Uống với nước trà. Cử ăn dưa chuột rau sống, đồ sống lạnh và đồ bằng bột nếp.

GIÁ BÁN :

Mỗi hộp lớn 10 gói 1p.00 — Mỗi hộp nhỏ 5 gói 0p.50

Võ-văn-Vân Dược Phòng

THUDAUMOT

Hanoi
86, rue Coton

Tourane
Avenue du Musée

Pnompenh
Av. Ariste Briand



(TIẾP THEO SỐ BÁO 107)

Nàng cố ý chống chế để cho Dương khỏi ngờ vực. Thiet ra, mỗi lần ngồi bên cạnh chàng, nàng chẳng thấy thích thú một chút nào. Nên cũng không buồn nói chuyện. Trái lại Dương chỉ nghĩ rằng nàng mệt mỏi trong người, đâm ra lười biếng mà ít nói chuyện đây thôi.

Dương hồi tưởng lại những kỷ niệm ngày còn ở Pháp chẳng muốn nhắc lại cho Lan vui.

— Đêm thu hôm nay lại nhớ đến những đêm thu bên bờ sông Seine. Lan chưa quên nhỉ;

— Làm thế nào cho quên đi được. Chỉ tiếc rằng những đêm thu ấy không còn trở lại nữa.

Điệp hỏi: — Đêm thu bên Pháp thế nào chị?

Lan thuật cho em nghe những ngày lưu trú ở Paris, ở xóm Latin, là một xóm dễ dàng riêng cho những du học sinh ngoại quốc. Ngày đêm náo nhiệt, vui vẻ lạ lùng. Hồi ấy, nàng mới quen Dương, nàng thuật cho Diệp nghe những cảm-tưởng dị kỳ của người đã sanh trưởng ở Paris. Suốt ngày sống luôn trên sự vui vẻ, trẻ trung, tâm hồn lúc nào cũng nhẹ nhàng, thơ thới như thả mình trong một không khí mát dịu, trong trẻo. Trí não. Muốn hình ảnh thì tìm vào những công viên yên lặng, khuất tịch; muốn cho hồ ỉch về tinh thần thì vào những thư viện lớn của quốc gia, hay vào các bảo tàng viện; muốn ồn ào, náo nhiệt cho gặp đông đủ các màu da thì lại terrace Internationale. Lan vui miệng kể cho Diệp nghe những ngày lễ, ngày chủ nhật, nàng cùng các anh em bạn trai khác, có cả Nghĩa nữa, hẹn gặp nhau ở một chỗ rồi cùng tổ chức những cuộc vui ít

tiền mà lý thú, như chơi Pèrisoir ở trên sông Seine, mượn xe hơi đi về những miệt đồng quê, chơi trên tuyết, hoặc đánh golf, đều là những kỷ niệm không bao giờ cho nàng quên đi được.

Lan thuật cho em nghe rồi nàng ngồi yên lặng, hồi tưởng lại những ngày còn ở Pháp. Sống bên cạnh một cuộc đời náo nức, tung bùng. Nay trở về quê hương, sống mãi với những ngày yên lặng, trống trải như một giếng nước chảy xuôi, không sinh thú, không phần khởi, ngày một đi sâu vào cái già cỗi, mòn mỏi, tâm hồn cũng như một mối, chán ngán, thân thể như uế oải cần cỗi không muốn đi đến một việc gì nữa. Bất giác nàng phát họa trong trí nhớ một thời gian quá khứ, mà chỉ còn nhớ mang máng như mình đã sống trong một giấc mộng êm ái, không còn mong trở lại được nữa. Bởi nàng đã in trí như mình đã sống trong cảnh tù hãm, quanh mình chỉ rất những sự giả dối, sự chán rần lăm cho tâm hồn nàng như ngọn đèn một ngày một tắt dần.

Lan lơ đãng nhìn vào bóng tối bóng trăng in từng vệt loang lổ, nàng tâm thấy đời mình như sống bên cạnh những sự phức tạp mờ ám. Bỗng không mà thấy tâm hồn mình nặng trĩu như bị một sợi giây vô hình trói chặt lại bởi những tập tục, lễ nghi phiền phức, bó buộc đã làm cho thân thể nàng cũng vì đó mà bạc nhược, thêm lên, tinh thần ngày càng đi sâu vào chán nản; nàng cảm bằng như một con chim bị người ta bắt được nhốt lại, bằng ngày tuy cho ăn, cho uống, nhưng đã mất hết tự do. Nàng nhớ thầm: « Sống mà mất hết tự do, thà là chết đi cho rảnh, nhưng chết cũng không được mới đau khổ đến đâu! Một sự đau khổ thâm trầm

đã kéo dài cảnh đoạn trường thêm mỗi lần nghĩ đến đây, nàng đã thấy bất hiện ra tất cả vẻ mặt nghiêm nghị của ông Phũ, chỉ chực mắng chửi nàng, và hiện ra tất cả vẻ mặt hiền lành của bà Phũ vì quá thương con, quá lo lo lắng mà hao mòn cả thân thể. Bất giác Lan lại động mỗi từ tâm, nàng thở dài và nghĩ lẫn thầm: « Một liều, ba bảy cũng liều. » Lan thấy mình không đủ can đảm vượt ra ngoài định lệ thường tục, đầu phải chịu khổ sở để hy-sanh nàng cũng cam lòng ở bên cạnh thể hệ già cỗi ấy cho đến ngày cuối cùng.

Thấy Lan buồn nản, chốc chốc lại thở dài, gục đầu ủ rũ quá thể thăm. Diệp hỏi:

— Chị nghĩ gì vậy?
Lan giật mình dạy lại:
— (Chị có nghĩ gì đâu?)
— Sao chị buồn?
— Đau có buồn.

Thấy Lan trả lời miễn cưỡng từng câu một, Diệp không hỏi nữa, nhưng nàng đoán biết tâm sự của chị mình đương ngổn ngang, hồi quá suy nghĩ, quá tính toán, so đo bon biệtmà đâm ra rối loạn cả tâm thần.

Dương nói:
— Bấy giờ, Lan, Diệp và anh đi phổ chơi, cho thư thái tinh thần?
Lan đáp:
— Em mệt lắm, không đi được.

Dương muốn mời Lan và Diệp lên xe hơi đi chơi phố, và tiện một thể đưa nàng vào Cholon coi bọn khách-trú ăn tết Trung-thu. Nhưng Lan từ chối làm cho chàng

GIÁ LÚA		GIÁ BẠC	
Ngày 26 Oct. 1939 theo	giáo lủa Taux Officiel	101.00	
các nhà máy Cholon bán	nguyên Banque de l'Indochine	10.00	
bao 68 ki-lô.	Banque Franco-Chinoise	10.00	
Lúa thượng-hạng:	Honkong et Shanghai	10.00	
Lúa hạng nhứt:	Chartered Bank	10.00	
Lúa hạng nhì 40% Japon			
Lúa h. nhì 50/55% Java			
Lúa thường dùng	3,32—3,25		

GIÁ ĐỒNG BẠC CÙ Ngày 26 Octobre 1939 Op.99

GIÁ GẠO		GIÁ BẮP	
Ngày 26 Oct. 1939 bán dọc theo			
mé sông, không kể tiền sở phí.		Đỗ mỗi 100 ki-lô	6p.20 6p.25
Gạo số 1, 25% tấm	5,15—5,20	Trắng	(không định giá)
Gạo số 2, 40% tấm			
Gạo số 3, 50/55% tấm			
Gạo lức 5% lúa			
Tấm số 1, số 2	4,20—4,25		
Tấm số 3	3,35—3,40	Dừa khô Cholon 100k	26p.00
Cám trắng	2,20—2,25		
Cám lức	1,05 1,10		

HEO		GIÁ ĐƯỜNG	
Mỗi 100 ki-lô	32,00—34,00	Đường cát trắng 100	9,00

Paris 26-10-39 Cpt. fr. 15,25 p.1 k
Londres 26-10-39 cpt. 8 d 3/8 p. a
Londres 26-10-39 ter 8 d. 1/2
Singapour 26-10-39 cpt. SG Op.281/8
New-york 26-10-39 cpt. U.S. 16p.40

Kinh cung quý vị độc-giã

Sau khi vãn mặt Saigon, đến viếng quý vị Lục-châu, nhứt về miệt Naur-vian, thầy tướng Phan-Khá rất được công chúng hoan nghinh về khoa coi tay coi tướng của ông.

Nay trở về ông Phan-Khá đã mở phòng coi tay lại nơi số 54 đường Hamelin Saigon.

Quý ông, quý bà, quý cô nào chưa có đến coi, nay muốn biết vận mạng, tương lai, tình duyên ra sao hãy tìm đến ông Phan-Khá sẽ tận tâm giải rõ...

ĐÁNH THỨC GIẤY MẬT SANH Ở GAN

Không kinh-phấn - mà sáng giấy thấy như mới "bơm sức khỏe" vào trong người.

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày để một ít mật sanh vào trong ruột. Nếu mật sanh ra không đều, đồ ăn không tiêu được, thất ra. Dùng phẩm hơi, ngất có bệnh táo. Trong thời thế đầy chất độc, người huân là ở đó, ở tướng về gì cũng đến đó!

Công quả phải dùng thuốc tây. Nhưng bắt đi đại tiện như thế không chưa tới người con bệnh. Chỉ có VIÊN THUỐC NHỎ HẠM CARTERS để cho GAN làm cho một cách ra đều, trong người nhẹ nhàng khỏe khoắn như thuốc. Chất cay có, ngon ngọt, rất mạnh để làm cho mật chảy ra. Nên đôi thuốc viên nhỏ của hiệu Carters để mật Gan. Các báo chế. § 1,25.

Mới ra

Cô Huỳnh-Mai ca Vọng-cổ
GIÁC MỘNG TÌNH 2 đĩa
Cô Ngọc-Điệp ca Vọng-cổ
CHIÊU QUÂN CỐNG HỒ 2 đĩa
Cô Tuyết-Hồng ca Vọng-cổ
KHÓC BẠN TRI ÂM. . . . 2 đĩa
và CHƯA CẠN GIÒNG SÁU 2 đĩa
Mmes Lý, Nữ, Nghề và M. Thuộc hát bộ:
XŨ AN BÀN QUÍ FHI . . . 4 đĩa
HẠNH NGUỒN CỐNG-Ồ 2 đĩa

asia

37, Rue Colone Grinand
Saigon — Téléph. 21.42

(Còn tiếp)

VIÊN-ĐÔNG LẬP-BÔN

Hội Đông-pháp sang lập bởi hội Lập-bôn to nhất hoàn cầu: Hội SÉQUANAISE lập bốn

Quản-ly ở Saigon 68, đường Charner. Tel. 21.583

LẬU, GIANG, không dùng thuốc AN-HOÀ, 20 hàng Than Hanoi nhứt định không khối

BỆNH LẬU. — Mỗi mắc mủ trắng loãng, tiểu nóng rát uống thuốc số 1 mỗi lọ 0p.60, bệnh đã 15, 20 ngày chưa khỏi dùng thuốc số 2 1p.20, 0p.60 bệnh kinh niên phải đi phải lại mủ xanh, miệng tái vệt chấy phải dùng số 3 1p.50, 0p.60 nếu ngày sạch như thường, sáng giấy nặn mạnh có tý sủ mủ trắng loãng dài nóng luôn luôn phải dùng thuốc mạnh số 4 mỗi lọ 1p.00. Bị dai, dai giắt phải dùng thuốc cấp cứu « CƯU-TIÊN-HOÀN » 0p.40 15 phút khỏi ngay. Sau khi khỏi hết đau đớn mủ máu và tiểu vẫn đỏ, sáng giấy vệt quy đầu, dài có nhiều vẩn, ăn độc, nhọc mệt hay có giao hợp bệnh như phục phát phải dùng 2 thứ thuốc « BẠCH-CHÍ-HOÀN » số 9 và Tuyệt trùng lậu số 5 luôn trong tuần lễ, 10 ngày nước tiểu trong veo tha hồ ăn độc không phát lại. Mỗi lọ 1p.20. Giang-mại lở loét dùng thuốc nóng, thuốc rắc AN-HOÀ chấy đến 5 ngày nốt loét lên da khỏi hẳn.

Nhà thuốc AN-HOÀ

20, hàng Than HANOI

Có trữ bán nhiều nhứt tại:

MAI-LINH SAIGON

120, G. Guynemer — Trước cửa tòa Tân-Đảo

VỎ-LÝ CAOMÊN

Camêkong Prekkok, PHNOM-PENH

CẦN THÊM NHIỀU ĐẠI-LÝ Ở LỤC TỈNH



ROMASCOL

GIỮ DIN GAN

ở khắp cả mọi xứ

Chất bổ trich tục ở cây cỏ quý và danh tiếng lừng lẫy toàn cầu, ai cũng chịu là thuốc tốt nhất để chữa các bệnh đau gan. ROMASCOL như là quả đào tiên làm sống lâu, vì nhờ thuốc này gan được lành lặn, thành ra dạ dày và ruột làm việc được đều thường. ROMASCOL, làm cho Gan chạy đều, là thuốc rất mạnh và tự nhiên. Lọ thuốc nhỏ biểu các thầy thuốc. Mỗi lọ thuốc ROMASCOL: 2 \$, 00 tất các các hiệu bảo chế Phòng chế thuốc MOREL & C^e - HOUDAN (France)



NEO-TONIO

RƯỢU BỔ MÁU BÒ

Dưỡng thai và sau khi đẻ nên trường phục Néo - Tonic. Ăn ngon dễ ngủ, mau iêu, ngừa bịnh lao về sau. Rượu có nhiều chất bổ dưỡng cho máu. Công hiệu chắc chắn.



Có bán trong các nhà thuốc Tây

DAILY Pharmacie **KIM-QUAN**
90, Bonard SAIGON — Tél. : 21.464

Ông Trần-quang-Minh

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH

+ HO LAO VÀ ĐAU TIM +

Những thơ từ khắp nơi gửi. Lạ ngáy khen thuốc ho lao và đau tim từ quan chỉ dân rất nhiều. Nhiều cao đến đôi, chúng tôi không có thể nào đăng lên báo hết, chỉ để in ra thành sách mà thôi. Thậm chí đến người Ấn-Độ, người Pháp và China cũng thường có đăng lên tờ báo « MAI » này mà ngợi khen chúng tôi nữa. Gần đây các báo như Dân-Nam, Phồn-Sự và Đông-Dương cũng thành thật giới-thiệu. Bà con xa gần có đọc báo lâu nay đều thấy rõ. Đền cần như là lâu nay chúng tôi không có gửi thuốc cho đại-lý nào bán cả. Ai có bịnh phải tới nhà hay là viết thơ mua thuốc. Vậy trong lực-châu chư-quân, ai có bịnh ho lao, đau tim, ho ra máu, khạc ra máu, thốn ngực, nặng ngực, yếu hô hấp, đàm và nhớt nhiều, mặt chơn thì, đàm xanh, đàm vàng. Thôi nên mau viết thơ kể rõ chứng bịnh, hay là đến tận nhà mua thuốc về uống. chúng tôi đảm chắc dầu cho bịnh nặng nhẹ thế nào cũng phải dứt tuyệt, vì thuốc này đã trị hết cả trăm, ngàn người rồi. Thơ từ hồi về thuốc men thì để tên TRẦN-QUANG-MINH, còn mandat mua thuốc xin để tên em tôi cho dễ lãnh.

CHÂU-VĂN-TẠO 45 bis Route Communale 21
(Gần Ngã tư Cây quẹo) Giadinh

THỦ
DÂM
?



KẾT-QUẢ :
DI-TINH
MỘNG - TINH
HOẠT - TINH



Ngoài cách chơi thủ-dâm, mỗi khi muốn giao hợp với đàn bà, ông dùng thuốc thoa qui-dầu mà người Tàu thường gọi là « xây-xáp-di » để kéo dài cuộc mây mưa. Không đề-dó là một cái hại hết sức lớn lao và nguy hiểm cho đời ông. Hiện tại, mỗi khi gần đàn bà thì dương không cương, và thường ngày ông bị nhức mỗi tay chơn, đau thắt ngan lưng, ngũ dầy bần-thần, hết mộng-tinh rồi đến di-tinh v. v. .

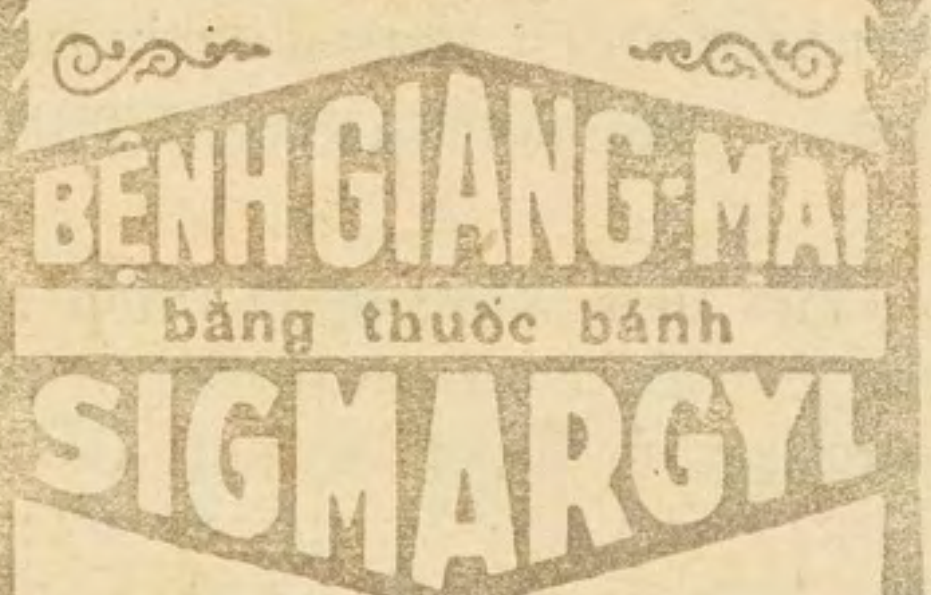
Đó là tại thận hư, thủy kiệt, và cũng là kết-quả của cách chơi thủ-dâm và dùng thuốc thoa qui-dầu. Vậy ông chớ nên trì hoãn, lập tức dùng ngay thuốc CAO-THIÊN-MÔN hiệu ÔNG-TIÊN trong 5 hộp thì hết bịnh (chắc chắn như vậy).

CAO-THIÊN-MÔN

Mỗi ve 1\$50. (uống dạng 5, 10 ngày)

Có bán ở khắp các chi-cuộc và đại-lý nhà thuốc ÔNG-TIÊN
Saigon : 228, Rue d'Espagne, Cholon : 59, Rue Tổng-dốc-Phương,
Dakao : 186, Rue Alber 1er, Phnompenh : 57, Rue Anh-Dương.

CÁCH ĐIỀU-TRỊ
THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM
để chữa



Thuốc SIGMARGYL trác có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL này chữa ngay ở máu và ở các nơi bịnh chứng tổn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quàn-ngại gì, không tổn-hại gì đến tí vị, thuốc này là một thứ thuốc trác hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu :

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại

LABORATOIRE CHIMIOTHERAPIQUE
số 2, Place du Théâtre Français, PARIS

Thuốc SIGMARGYL bán tại các
hàng bảo-chế tây ở thuốc-địa.

Nhà thuốc

+ TRẦN-VĂN-LUÂN +

71-73-75 rue Colonel Grimaud angle rue Bourdais 186 -:- Saigon

Bào-chế-su' Đại-học-Đường Montpellier

Chính tay bào-chế-su' chế toa rất kỹ lưỡng

Thuốc rất đủ — Thuốc rất mới — Thuốc rất tinh khiết

TIẾP ĐAI VUI VẺ, MAU MẮN



DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN
 CO CAP BANG VE-SANH VA VI-TRUNG-HOC
 Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat
 hiện giờ dời tại số 163 đường Larègnère
 Téléphone n° 21.163
 (San vườn Bồ-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat
 và Larègnère chừng 20 thước) — SAIGON
CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỊNH :
 Chuyên môn BỊNH NGOÀI DA : lát, ghẻ, lở, loét, phong,
 ngứa, ung độc, thẹo, mụn, bết, mề đay, v.v... BỊNH MÁU :
 PHONG TÍNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, hao, mạch máu
 sưng nơi căng, trĩ, mạch lưng, hạch, rết, kiết v.v... BỊNH
 VỀ ĐƯỜNG TIỂU của đàn ông : CÁC THỦ LẬU, ống đái
 tẹo, bọng đái, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà :
 huyết bạch, tử cung, giây chằng, chườm trứng, kinh kỳ bất
 thường, đau đớn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh.
 Ngày chưa nhứt và lễ buổi sớm mai.
 Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau
 Có vài cái phòng để cho bệnh nhơn nằm. Có máy điện
 nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.



TIN MỪNG
 Tiếp được tin đến ngày 18-19
 tháng 9 Annam nhằm 30 et 31
 Octobre 1939. Thầy Lê-văn-Liên dit
 Minh-Nghiêm ở Cù-lao-giêng. làm
 lễ thành hôn cùng cô Hồ-thị-Sang
 ái nữ ông bà Hồ-văn-Ven ở Cao-
 lãnh.

Vì chỗ thân giao xin tạm lời
 thay người đề cầu chúc cho đôi
 trai tài gái sắc được muôn ngàn
 hạnh phúc năm tay nhau bước
 chung vào con đường mới mãi-
 mãi. Mme PHAN-VĂN-THIỆT

Vừa tiếp được hồng thiệp của
 ông và bà Dương-văn-Danh cựu
 hương-chủ Làng Anlong (Hồng-
 Ngự) cho hay đến ngày 2 Nodem-
 bre 1939 sẽ định lễ vu qui cho ái
 nữ ông là Mlle Dương-thị-Ba,
 sánh duyên cùng M. Nguyễn-văn-
 Châu lính lang của ông và bà Ng-
 văn-Yộ hương-có làng An-Bình.

Nhơn dịp anh em tôi xin có đôi
 lời cầu chúc cho Tân lang và Tân
 hôn đăng hai họ bên duyên can lệ
 trăm năm đẹp nghĩa sắc cầm.

PH.-V.-THƯƠNG Phó lục bộ
 LÊ-MINH-SANG Bijouterie
 An-long

Bệnh bạch-đái

Mắc không kỳ lâu mau, xin hỏi
 thuốc gia truyền của bà Hoàng-
 Phổ Baria.

Thứ lớn : 5\$, thứ nhỏ 3\$50.
 Ở xa mua thuốc gửi mandat
 cho : M^{me} NGUYỄN-THỊ-HOANH
 Villa 15, rue de Champagne
 — SAIGON —

COI CHỪNG :

Nếu : **ĐẦU BỊ SÓI** là vì :
TÓC RỤNG, CÓ GÀO, CHỐC, CHÍ, TRƯNG TÓC
 mà không lo săn sóc !
 Hãy hỏi các hiệu buôn và nơi đại-lý là :
PHARMACIE DU PORT
 Bên ga xe điện Chợ-củ Saigon
 mua LOTION N.T. giá 1p.20 hay LOTION ANTIGRATTE giá
 1p.00 về dùng thấy công hiệu không sai !

Bán máy xay lúa gạo
 Trủ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ
 phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có
 quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù đãi v.v.v. Đại-lý
 nhiều hiệu máy chạy dầu cặn, máy chày, mấu và đã ráp
 nhiều nhà máy được kết quả mỹ mĩ.

ÉTABLISSEMENTS
 21, BD GALLIENI
 (TÉL. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH

PHÒNG KHÁM BỊNH
 N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) — Saigon
DOCTEUR TRẦN-VĂN-CHI
 Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie
 de la Faculté de Médecine de Montpellier
 Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
 Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
 Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie
 du Littoral Méditerranéen
CHUYÊN MÔN TRỊ BỊNH :
 bao tử, ruột, gan, kiết, nội trị, nước đái đường, nhức mỏi v.v.
DÙNG QUANG TUYẾN (Rayon X)
 rọi và chụp hình bao tử ruột, v.v.v.
GIỜ KHÁM BỊNH : Sớm mai 8 tới 12 giờ. Chiều 3 giờ tới 7 giờ

Một bức thư

Kính ngài,
 Ở Huế không
 phải thiếu chỉ là
 thuốc trị ho.
 Nhưng tôi đã
 dùng qua gần giúp
 hiệu mà không
 dứt bệnh. Hôm
 tháng rồi eo' dịp
 vào Nam tôi ghé
 ngài mua 3 hộp
 thuốc ho lao (mỗi
 hộp 5p.) và về coi đúng theo mà dùng. Tôi thú thật với ngài rằng tôi hết sức đội ơn ngài đã
 eo' lòng bác ái mà gửi toa thuốc gia-truyền quý báu của nội-tổ ngài mà giúp đời trong muôn
 một.
 NGUYỄN-KHÁNH Commerçant à Huế (Annam)
 Trên đây là hình cái bức thư gởi khen thuốc ho lao, ho ra máu của cụ TRỊNH-HẢI-
 LONG (nội-tổ ông đốc HẢO). Ở xa muốn mua thuốc gởi mandat cho ông TRỊNH-
 VÂN-HẢO Directeur Ecole. Villa n° 110 rue Vassogne Tandinh. — Saigon.
 (Cả hai thứ : thứ 5p.00 và thứ 3p.50)

TAM KỲ DƯỢC PHÒNG

TỔNG CUỘC TẠI SAIGON SỐ 32 ĐƯỜNG CATINAT

BẢO CHÊ VÀ PHÁT HÀNH

THUỐC NGUYỄN-AN-CỬ

Bảo an số 10

Thuốc trị các chứng bệnh cho
 trẻ em nóng nhiệt, có gốc ban trái,
 lâu lớn.
 Mỗi hộp 0p.50

Bình tân hoàn số 15

Thuốc bổ cho trẻ em.
 Mỗi hộp : 0p.60

Thuốc rượu số 39

Chữ trị tê bại, phong, ngứa,
 trừ độc, bổ huyết. Hay như thuốc
 thánh ngâm một lít rượu uống 15
 ngày.
 Mỗi hộp : 1p.00

Thiên kim bảo thai số 28

Dưỡng thai và trị các chứng
 bệnh cho đàn bà trong lúc có thai.
 Mỗi hộp 6 hoàn giá 1p.00

Tứ quý hoàn số 36

Trị các chứng ho phong, ho gió.
 Mỗi hộp giá 0p.50

Ay là Phép Lạ chứ không phải thuốc

Phần nhiều người có đạo thiên chúa khi uống thuốc rượu số
 39 của cụ Nguyễn-an-Cử, thấy sự hiệu nghiệm phi thường quá thì
 cho là : « Phép Lạ » chứ không phải là thuốc.
 Như dưới đây là một bức thư của ông Nguyễn-văn-Ngọc chủ
 tiệm xe máy ROYALE VÉLO ở 156 đường d'Espagne :

Kính ông,

Tôi tạm thư này kính khen thuốc rượu số 39 của ông. Vì
 dương thời cả nhà tôi, như là bà thân mẫu của tôi dùng nó
 nhiều lần và cả bà con chòm xóm của tôi ai uống cũng thấy
 hiệu nghiệm.

Bà di tôi đau bệnh phong, tê uống đủ thứ thuốc mà không
 hết.

Phần già yếu, phần đau ốm, con cháu đều lo chắc tránh
 không khỏi tử thần.

Bà thân tôi đến thăm, khuyên uống thuốc rượu số 39 của
 ông, thì nay di tôi đã bình phục như thường.

Như đứa cháu gái của tôi, có chồng rồi đau hoài, chừng
 uống thuốc rượu 39 của ông thì nó khoẻ mạnh và có con...

Kính thư

NGUYỄN-VĂN-NGỌC

N° 156 Rue d'Espagne

— SAIGON —

Điều kinh bổ huyết số 26

Sửa đường kinh cho đều, bổ
 huyết, trừ các chứng bệnh cho quý
 bà, quý cô. Thiết là một phương
 thuốc rất quý báu cho phụ-nữ.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Thuốc trừ ho lao số 35

Trị tuyệt bệnh ho lao, thổ huyết
 lạc huyết. Hay vô cùng, bệnh lao
 mà không gặp thuốc này thì rất
 vô phước.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.20

Khâm ly bổ thận tinh số 34

Bổ khí huyết cho những người
 sức yếu kém. Trị đau thận, di tinh
 mộng tinh, huột tinh.

Mỗi hộp uống 6 ngày giá 1p.00

Tế sanh hoàn số 40

Trị tuyệt bệnh bón uất, trầm
 bệnh trị lạnh một trăm, người ta
 thường tặng là Vua thuốc bón.

Mỗi hộp uống 5 ngày giá 0p.50